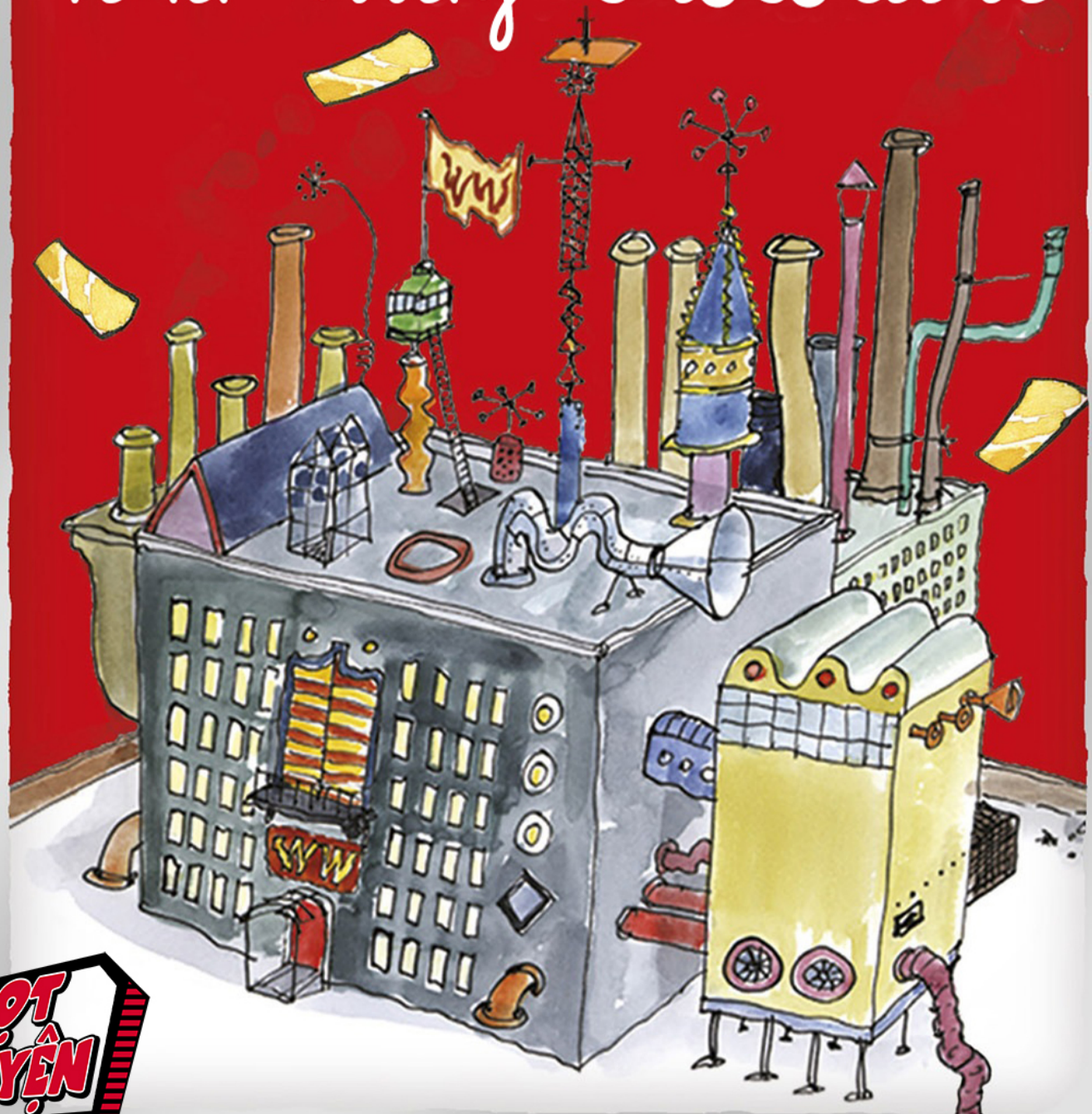


ROALD DAHL

CHARLIE và nhà máy chocolate



**MỘT
TRUYỆN**

PUFFIN MODERN CLASSICS

Everyone's favourite stories



ROALD DAHL

CHARLIE *and the* *Chocolate Factory*



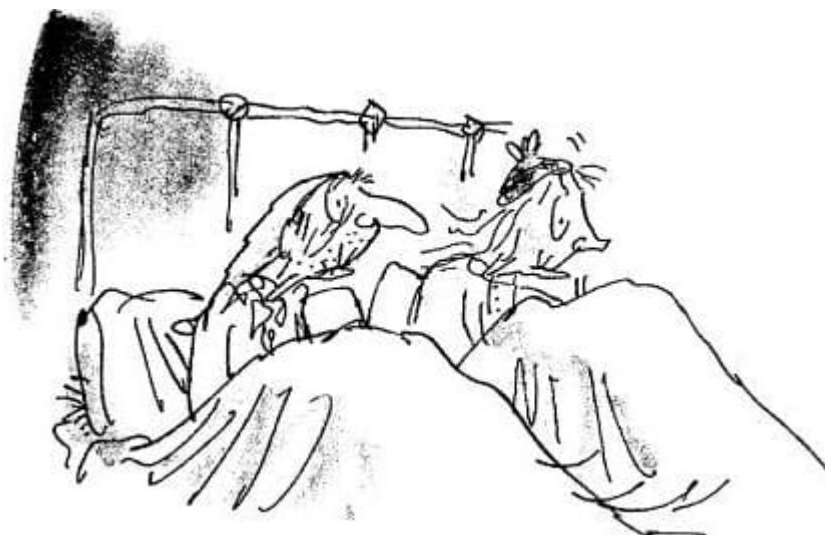
Illustrated by
Quentin Blake



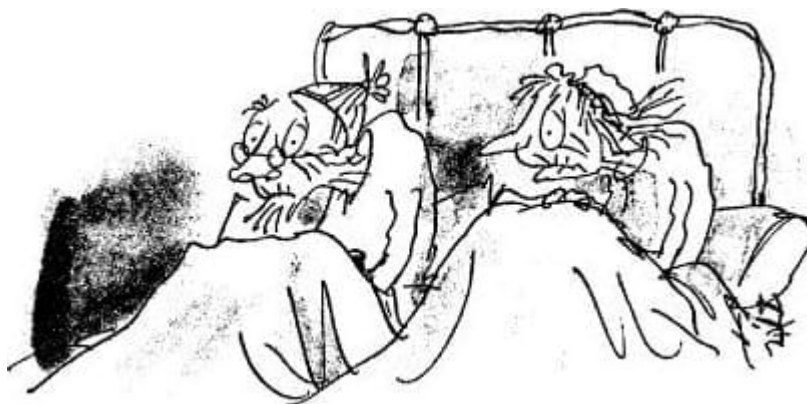
PUFFIN

Nguồn Mr Đạt - Thư viện dịch

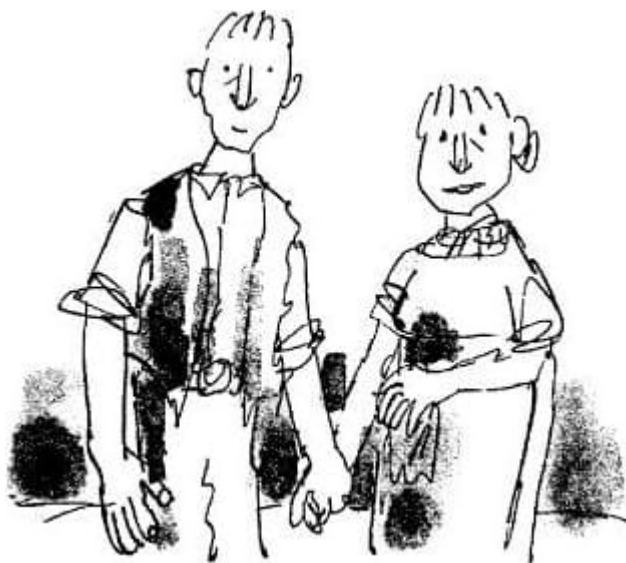
Charlie xuất hiện



Hai con người rất già này là cha và mẹ của ông Bucket. Tên họ là Ông Nội Joe và Bà Nội Josephine.



Còn hai con người cũng rất già ở bên đây là cha và mẹ của bà Bucket. Tên của họ là Ông Ngoại George và Bà Ngoại Georgina.



Đây là ông Bucket, còn đây là bà Bucket.

Hai vợ chồng ông có một đứa con trai nhỏ, tên là Charlie.



Đây là Charlie.

Bạn có khỏe không? Còn bạn thì sao? Bạn có khỏe không? Cậu ấy rất vui vì được gặp các bạn.

Tất cả gia đình họ đây - sáu người lớn, và Charlie - cùng sống chung trong một căn nhà gỗ nhỏ, bên rìa một thị trấn lớn.



Và căn nhà quả thực là quá nhỏ bé cho chừng đầy con người, nên cuộc sống của tất cả họ đều chẳng hề thoải mái chút nào. Cả ngôi nhà chỉ có hai căn phòng, và chỉ có đúng duy nhất một chiếc giường. Chiếc giường đó được dành cho bốn người già, đơn giản bởi họ đã quá già và luôn mệt mỏi. Quá mệt mỏi đến mức họ còn chẳng mấy khi ra khỏi giường.

Ông nội Joe và Bà Nội Josephine nằm ở phía bên này, còn là Ông Ngoại George và Bà Ngoại Georgina thì nằm phía bên kia.

Vợ chồng ông bà Bucket và Charlie bé bỏng ngủ trong căn phòng còn lại, trên một tấm nệm cũ trải thẳng lên trên nền nhà.

Vào mùa hè thì mọi thứ cũng không đến mức tệ lắm, nhưng đến mùa đông, những cơn gió lạnh buốt cứ lùa vào khắp phòng trong suốt cả đêm, tệ vô cùng.

Chẳng cần phải thắc mắc tại sao họ lại không mua một ngôi nhà lớn hơn - hay thậm chí là mua thêm một cái giường nữa. Họ quá nghèo.

Ông Bucket là người duy nhất trong gia đình có công ăn việc làm. Ông làm trong một nhà máy sản xuất kem đánh răng, với công việc chính là ngồi cả ngày trên một chiếc ghế băng, vặn những cái nắp vào những tuýp kem đánh răng sau khi chúng đã được bơm đầy. Nhưng công việc vặn nắp kem đánh răng chưa bao giờ có thể kiếm đủ sống; và ông Bucket tội nghiệp, dù ông có chăm chỉ đến đâu, và dù ông có vặn được những cái nắp nhanh đến thế nào đi nữa, ông vẫn chưa bao giờ có thể kiếm được đủ tiền để mua nổi dù chỉ một nửa những thứ mà gia đình ông cần. Thậm chí ông còn không có đủ tiền để mà mua cả những thứ đồ ăn ngon ngon được một chút. Những thứ duy nhất mà gia đình họ có thể xoay sở được chỉ là bánh mì khô và bơ cho bữa sáng, khoai tây luộc và cải bắp cho bữa trưa, và súp cải bắp cho bữa cuối .

Gia đình nhà Bucket, dĩ nhiên, chưa đến mức chết đói, nhưng tất cả mọi người - ông bà nội, ông bà ngoại, bố của Charlie, mẹ của Charlie, và nhất là chính Charlie bé bỏng - đều có cái cảm giác gần như rỗng tuếch trong dạ dày suốt từ sáng đến đêm.

Charlie là người cảm thấy tệ nhất. Và mặc dù bố và mẹ cậu bé vẫn thường cố ý không mang theo phần cơm trưa và cơm tối của mình để nhường cho Charlie, chừng đó vẫn là quá ít với một cậu bé đang lớn. Charlie thực sự muốn thứ gì đó ngon và nhiều hơn là món bắp cải luộc hay bắp cải nấu súp. Và món mà cậu bé thích nhất, thích hơn tất cả, đó chính là... SÔ CÔ LA.

Trên đường đến trường vào mỗi buổi sáng, Charlie có thể thấy những thanh sô cô la hảo hạng được xếp thành từng chồng cao sau lớp cửa kính của những cửa tiệm bánh kẹo, và cậu bé chắc chắn sẽ dừng lại để ngắm nhìn, để ịn mũi lên những tấm cửa kính và liếm mép thềm thuồng. Rất nhiều lần trong một ngày, cậu bé nhìn những những đứa trẻ khác móc ra từ túi quần chúng những thanh kẹo sô

cô la mịn như kem, ăn ngấu ăn nghiến. Và tất nhiên, với Charlie, đó thực sự là một cực hình.

Chỉ có vào một dịp duy nhất trong năm, ngày sinh nhật cậu bé, thì Charlie mới được nếm một miếng sô cô la thực sự. Cả gia đình cậu cùng dành dụm tiền cho dịp đặc biệt này, và khi ngày trọng đại đó tới, Charlie sẽ luôn được tặng một miếng nhỏ sô cô la, cho chỉ một mình cậu ăn. Và mỗi dịp cậu nhận được món quà đó, vào những buổi sáng của ngày sinh nhật tuyệt diệu, cậu bé sẽ rất cẩn thận đặt nó vào một cái hộp nhỏ bằng gỗ, và cất giữ cẩn thận nó như cách người ta cất giữ một miếng vàng vậy. Trong suốt mấy ngày tiếp theo, Charlie chỉ có thể tự cho phép mình mở nắp hộp ra để ngắm nhìn, nhưng tuyệt đối không chạm vào nó. Và cuối cùng, khi đã không chịu nổi nữa, cậu mới nhẹ nhàng bóc một mẫu của lớp giấy bọc ở góc thanh kẹo, để lộ ra chỉ một chút sô cô la; và rồi, cậu nhẹ nhàng cắn một miếng sô cô la nhỏ xíu - chỉ đủ để cho vị ngọt tuyệt vời của thanh kẹo từ từ lan tỏa nơi đầu lưỡi. Ngày hôm sau, cậu sẽ lại cắn một miếng nhỏ xíu; và rồi ngày hôm sau đó, lại một miếng nhỏ xíu nữa, và cứ thế, cứ thế. Bằng cách này, Charlie có thể nhấm nháp miếng sô cô la giá năm xu của mình trong suốt hơn một tháng.

Nhưng các bạn còn chưa được biết đến một thứ vô cùng kinh khủng đã tra tấn Charlie, kẻ yêu sô cô la, hơn bất cứ trò tra tấn nào khác. Thứ này, đối với Charlie, còn tệ, tệ hơn rất nhiều việc trông thấy những chồng sô cô la hảo hạng chất đầy sau những khung cửa kính, hay việc cậu phải ngồi nhìn những đứa trẻ khác cắn mút những thanh sô cô la mịn và ngọt như kem của chúng ngay trước mắt mình. Nó là một trò tra tấn tệ hại nhất mà bạn có thể tưởng tượng ra được; và nó chính là:

Ngay trong chính thị trấn đó, và ngay trong tầm nhìn từ ngôi nhà nơi Charlie sống, là cả MỘT NHÀ MÁY SÔ CÔ LA TO KINH KHỦNG!!!

Bạn cứ thử nghĩ đến nó mà xem!

Và nó cũng không phải chỉ đơn giản là một nhà sô cô la lớn tầm thường đâu. Nó là nhà máy sản xuất sô cô la lớn nhất và nổi tiếng nhất trên thế giới! Nó là NHÀ MÁY WONKA, có chủ nhân là một người đàn ông với cái tên Ngài Willy Wonka, nhà sáng chế và là người làm sô cô la vĩ đại nhất thế giới! Và cái nhà máy, mới thực là một nơi to lớn và tuyệt diệu biết bao! Nó có một cánh cổng bằng sắt to vĩ đại, có những bức tường cao tưởng che lấp hết xung quanh, có khói bay lên từ những ống khói, và những tiếng động vù vù phát ra từ phía sâu bên trong. Và ở phía bên ngoài những bức tường, trong vòng bán kính nửa dặm về tất cả mọi hướng, cả bầu không khí luôn thơm nức lên mùi hương tuyệt hảo của những thỏi sô cô la đang tan!

Hai lần một ngày, trên đường đi tới trường và trở về nhà, cậu bé Charlie Bucket luôn phải đi qua cánh cổng sắt vĩ đại của nhà máy. Và cứ mỗi tới gần nơi đó, Charlie sẽ bắt đầu đi thật chậm, thật chậm, cố ngếch mũi lên thật cao và hít một hơi thật sâu vào trong cơ thể mình một mùi hương quyến rũ của sô cô la đang tan, tràn ngập khắp nơi xung quanh mình.

Ôi, cậu mới yêu cái mùi hương đó làm sao!

Và ôi, sao cậu bé ước mình có thể được vào bên trong nhà máy vĩ đại đó, để có thể xem cho đã, dù chỉ một lần!

Nhà máy của Ngài Willy Wonka

Vào buổi tối, sau khi đã dùng xong phần nước súp bắp cải cho bữa cuối, Charlie luôn luôn ghé vào phòng ông bà mình để nghe họ kể chuyện, rồi sau đó chúc họ ngủ ngon.

Hai người ông và hai người bà của Charlie đều đã trên chín mươi tuổi. Họ lúc nào cũng run rẩy, họ gầy gò như những bộ xương, và suốt cả ngày cho đến tận lúc Charlie xuất hiện, họ lúc nào cũng nằm túm tụm lại với nhau trên chiếc giường cũ kỹ, mỗi bên hai người, với những cái mũ ngủ đội sùm sụp xuống tận trán để giữ ấm, chẳng làm gì mà chỉ ngủ cho hết thời gian. Nhưng ngay khi họ nghe thấy tiếng cửa mở, rồi tiếng Charlie vang lên: “Chào buổi tối, Ông Nội Joe và Bà Nội Josephine; Ông Ngoại George và Bà Ngoại Georgina,” là cả bốn người họ sẽ ngồi dậy ngay lập tức, vẻ hạnh phúc bừng sáng với nụ cười trên những khuôn mặt nhăn nheo - và cuộc trò chuyện hàng đêm của gia đình họ bắt đầu. Bởi vì tất cả họ đều yêu quý cậu cháu trai của mình vô cùng. Cậu bé là thứ duy nhất tươi sáng trong cuộc đời họ, và họ luôn chờ đợi chuyển viếng thăm hàng đêm của cậu trong suốt ngày dài. Thường thì, bố và mẹ của Charlie cũng sẽ tới, đứng tựa vào cửa và lắng nghe câu chuyện kể của những người già; bởi vậy, trong khoảng nửa giờ mỗi tối đó, căn phòng này trở thành một nơi đầy hạnh phúc, và cả gia đình họ dường như cùng quên đi sự nghèo đói của mình.

Vào một tối nọ, khi Charlie vào thăm ông bà, cậu bé hỏi họ: “Có thật là nhà máy sô cô la Wonka là lớn nhất trên thế giới không ạ?”

“Có thật không á?” cả bốn người họ cùng thốt lên. “Tất nhiên là thật rồi! Lạy Chúa, cháu không biết hay sao? Nó phải lớn hơn bất cứ nhà máy nào khác trên thế giới này đến năm mươi lần ấy chứ!”

“Và có thật Ngài Willy Wonka là nhà làm sô cô la tài giỏi nhất thế giới không ạ?”

“Cháu yêu của ta,” Ông Nội Joe đáp, nhồm dậ, đẩy cho cái gối cao lên một chút, “Ngài Willy Wonka là nhà làm sô cô la tuyệt diệu nhất, thần kỳ nhất, đáng kinh ngạc nhất, và cũng lạ kỳ nhất mà thế giới này từng biết đến! Ta tưởng tất cả mọi người đều biết điều đó chứ!”



“Cháu biết ông ấy rất nổi tiếng, Ông Nội Joe à, và cháu cũng biết ông ấy rất tài giỏi...”

“Tài giỏi ư!” Ông Nội Joe thốt lên. “Ông ấy còn hơn cả tài giỏi ấy chứ! Ông ấy là một thầy phù thủy về sô cô la! Ông ấy có thể làm ra bất cứ thứ gì - bất cứ thứ gì mà ông ấy muốn! Có phải không, mọi người?”

Ba người già còn lại cùng chậm rãi gật đầu, rồi nói, “Hoàn toàn đúng, không thể đúng hơn.”

Và Ông Nội Joe nói “Vậy tức là ta chưa bao giờ kể cho cháu nghe về Ngài Willy Wonka và nhà máy của ông ấy à?”

“Chưa ông ạ,” cậu bé Charlie trả lời.

“Lạy Chúa tôi! Sao đầu óc ta lại có thể lú lẫn đến thế cơ chứ!”

“Vậy bây giờ ông kể cho cháu đi mà, được không Ông Nội Joe?”

“Tất nhiên rồi, cháu yêu. Lại đây ngồi cạnh ông này, và nghe kỹ ta kể đây.”



Ông Nội Joe là người cao tuổi nhất trong cả bốn ông bà. Ông đã hơn chín mươi sáu tuổi, già nhất mức mà một con người có thể già rồi. Giống như tất cả những người rất rất già khác, ông rất mạnh khỏe và yếu đuối, và trong suốt cả ngày ông nói gần như rất ít. Nhưng vào mỗi buổi tối, khi Charlie, đứa cháu trai yêu quý của ông, ở trong phòng, ông dường lại như trẻ lại một cách thần kỳ. Tất cả những mệt mỏi trong suốt cả ngày dài của ông dường như đều tan biến hết, và ông trở nên hăm hở và háo hức y như một cậu bé con.

“Ôi, thật là một con người tuyệt vời, Ngài Willy Wonka ấy!” Ông Nội Joe thốt lên. “Ví dụ này, cháu có biết là chỉ một mình ông ấy đã sáng tạo ra hơn hai trăm loại sô cô la thời mới, mỗi loại lại có một hình dáng khác nhau, mỗi loại đều ngọt hơn, mềm mịn hơn và ngon hơn bất cứ thứ gì một nhà máy khác có thể làm ra không?”.

“Hoàn toàn chính xác!” Bà Nội Josephine thốt lên. “Và sô cô la của ông ấy có mặt ở khắp nơi trên thế giới! Có phải thế không, Ông Nội Joe?”

“Đúng vậy đấy em yêu, đúng vậy. Tất cả mọi vị vua và mọi vị tổng thống trên khắp thế giới đều đã từng nếm sô cô la của ông ấy. Nhưng những thỏi sô cô la không phải là thứ duy nhất ông ấy làm đâu! Không, không! Ngài Willy Wonka, ông ấy còn có những phát minh vô cùng tuyệt diệu nữa! Cháu có biết là ông ấy đã phát minh ra một phương pháp làm kem sô cô la để nó có thể tự giữ lạnh đến hàng giờ đồng hồ mà không cần cho vào trong tủ lạnh không? Cháu thậm chí có thể để nó dưới nắng nóng trong suốt cả buổi sáng mà cũng không sợ nó sẽ tan!”.

“Nhưng như thế là không thể!” Charlie thốt lên, mắt vẫn nhìn đắm đắm vào ông nội mình.

“Tất nhiên đó là chuyện không thể!” Ông Nội Joe nói. “Đây là chuyện hoàn toàn vô lý! Thế mà Ngài Willy Wonka đã làm được đấy!”

“Đúng vậy!” ba người kia cùng gật đầu đồng ý. “Ngài Wonka quả thực đã làm được!”

“Và còn nữa,” Ông Nội Joe nói tiếp, cố nói thật chậm để Charlie bé bỏng không bỏ sót một từ nào, “Ngài Willy Wonka có thể làm ra những cái kẹo dẻo có vị như vị hoa violet, những cái kẹo caramen ngọt lịm mà cứ mười giây lại đổi màu một lần khi cháu mút, và còn những cái kẹo lông ngỗng vô cùng ngọt ngào sẽ tan chảy trong miệng ngay khi cháu chạm môi vào chúng. Ông ấy có thể làm ra những cái kẹo cao su sẽ không bao giờ nhạt mất vị; những viên kẹo thối bóng có thể thối ra được những quả bong bóng to đến vĩ đại trước khi cháu chọc vỡ nó bằng một cái kim rồi nuốt nó lại thật nhanh. Và, bằng những phương pháp bí mật nhất, ông ấy có thể làm ra những quả trứng chim nhỏ bé màu xanh biển với những chấm đen trên vỏ vô cùng đáng yêu, mà khi cháu bỏ một quả trứng đó vào miệng, nó sẽ nhỏ dần, nhỏ dần, cho đến khi chỉ còn lại duy nhất một chú chim non nhỏ xíu bằng đường màu hồng trên lưỡi cháu.”

Ông Nội Joe dừng lại, liếc nhẹ môi một cái. “Chà, chỉ nghĩ đến thôi mà ta cũng đã thấy thèm rồi.”

“Cháu cũng thế.” Charlie nói. “Nhưng mà ông kể tiếp đi!”

Trong lúc họ nói chuyện, ông bà Bucket - bố mẹ của Charlie - đã nhẹ nhàng bước vào phòng, và giờ cả hai đang đứng ngay cạnh cửa ra vào, yên lặng lắng nghe câu chuyện.

“Kể cho cháu nó nghe về cái vị hoàng tử Ấn Độ điên khùng đó đi,” Bà Ngoại Josephine nói. “Charlie sẽ thích nghe lắm đấy.”

“Em nói đến hoàng tử Pondicherry ấy hả?” Ông Nội Joe nói, và ông bắt đầu cười khùng khục trong họng.

“Một anh chàng gàn dở!” Ông Ngoại George nói.

“Nhưng lại vô cùng giàu có!” đến lượt Bà Ngoại Georgina tiếp lời.

“Anh ta đã làm gì ạ?” Charlie háo hức hỏi.

“Nghe kỹ đây,” Ông Nội Joe nói. “Để ta kể cho cháu nghe.”

Ngài Willy Wonka và vị hoàng tử Ấn Độ

“**H**oàng tử Pondicherry đã viết một bức thư gửi cho Ngài Willy Wonka,” Ông Nội Joe nói, “để nhờ ông ấy sang tận Ấn Độ và xây cho mình một tòa lâu đài khổng lồ làm hoàn toàn từ sô cô la.”

“Và ông ấy có làm tòa lâu đài đó thật không hả ông?”

“Ông ấy đã làm, mà còn làm hẳn một tòa lâu đài vô cùng vĩ đại nữa ấy chứ! Nó có đến hơn một trăm căn phòng, tất cả đều được làm từ sô cô la trắng hoặc sô cô la đen. Những viên gạch xây tường được làm từ sô cô la, chất xi măng để gắn gạch cũng là sô cô la, cửa sổ là sô cô la, tất cả tường nhà, trần nhà đều là sô cô la; tất cả thảm trải phòng, tất cả tranh treo tường, giường ngủ, đồ nội thất cũng vậy; và trong các phòng tắm, sô cô la nóng chảy ra từ tất cả các vòi nước.”

“Và sau khi tất cả đã được xây xong, Ngài Wonka mới nói với Hoàng tử Pondicherry: “Tôi phải báo trước với cậu là thứ này không giữ được lâu đâu, cậu nên bắt đầu ăn nó ngay đi!”

“Còn lâu!” Hoàng tử kêu lên. “Ta sẽ không ăn cung điện của mình! Thậm chí cả liếm lên tường hay cắn một miếng cầu thang cũng không! Ta sẽ dọn vào sống trong đó!”

“Nhưng tất nhiên, Ngài Wonka đã đúng, bởi vì chỉ ít lâu sau đó, có một ngày mà trời nóng như thiêu như đốt, và thế là cả tòa lâu đài khổng lồ bằng sô cô la bắt đầu tan chảy, rồi từ từ sụp đổ dần xuống đất; và anh chàng hoàng tử ngu ngốc, khi đó hãy còn đang lơ mơ ngủ trong phòng khách, ngơ ngác tỉnh dậy và thấy mình đang bơi trong một cái hồ đặc quánh toàn là sô cô la!”

Charlie bé nhỏ ngồi ở cuối giường, mắt chăm chú nhìn ông nội mình. Khuôn mặt cậu bé sáng bừng lên, còn đôi mắt thì mở lớn đầy

kinh ngạc. “Thật không hả ông?”, cậu bé hỏi. “Hay là ông chỉ đang đùa cháu đấy ạ?”

“Thật chứ!”, cả bốn người lớn tuổi cùng thốt lên. “Tất nhiên đó đều là chuyện thật cả rồi! Nếu không tin cháu hãy thử hỏi bất cứ ai mà xem!”

“Còn chuyện này nữa cũng là thật này,” Ông Nội Joe nói, kéo Charlie dựa vào gần mình, nói bằng một giọng gần như là thì thầm: “Chưa... từng... có ai... ra khỏi...!”

“Ra khỏi đâu ạ?” Charlie hỏi.

“Và... cũng.. chưa từng có ai... bước vào...!”

“Vào đâu ạ?” Charlie kêu lên.

“Nhà máy Wonka, tất nhiên rồi.”

“Tức là sao hả ông?”

“Ta đang nói đến những người công nhân ấy, Charlie.”

“Công nhân ấy ạ?”

“Tất cả mọi nhà máy,” Ông Nội Joe nói, “đều phải có hàng đoàn công nhân ra ra vào vào mỗi ngày chứ, đúng không? Tất cả, trừ nhà máy Wonka! Cháu đã bao giờ thấy có bất cứ ai bước vào hay bước ra từ nơi đó chưa?”

Charlie nhỏ bé từ từ nhìn vào từng khuôn mặt nhăn nheo của các ông bà mình, và mỗi người trong bốn người họ đều nhìn lại Charlie. Đó đều là những khuôn mặt rất hiền lành và thân thiện, nhưng trên cả bốn gương mặt đều có một vẻ nghiêm túc; không có chút biểu hiện đùa cợt nào từ họ về chuyện này cả.

“Thế nào? Cháu đã bao giờ thấy chưa?” Ông Nội Joe nhắc lại câu hỏi của mình.

“Cháu... cháu cũng không biết nữa ông ạ.” Charlie lúng túng. “Lúc nào cháu đi ngang qua nhà máy đó cũng thấy họ đóng kín cổng hết!”

“Chính xác!” Ông Nội Joe thốt lên.

“Nhưng chắc chắn phải có người làm ở đó chứ...”

“Không phải người đâu, Charlie. Ít nhất thì cũng không phải những người bình thường.”

“Vậy thì là ai?” Charlie kêu lên.

“À há... Đấy, cháu thấy đấy... Đấy lại là một điểm vô cùng tài giỏi nữa của Ngài Willy Wonka...!”

“Charlie,” bà Bucket gọi, “đến giờ đi ngủ rồi, con. Đêm nay thế là đủ rồi.”

“Nhưng mẹ, con phải nghe nốt...”

“Hãy để nó đến mai, con yêu.”

“Đúng đấy,” Ông Nội Joe cũng nói, “Ta sẽ kể nốt cho cháu nghe vào tối mai. Giờ thì mau đi ngủ đi.”

Những người công nhân bí mật

Vào buổi tối hôm sau, Ông Nội Joe kể tiếp câu chuyện của mình:

“Cháu biết không, Charlie,” ông nói, “chỉ mới cách đây không lâu thôi, vẫn có có đến hàng nghìn người làm việc trong nhà máy Wonka. Rồi bất ngờ, đến một ngày, Ngài Wonka buộc phải yêu cầu từng người họ rời bỏ nhà máy, quay về nhà và không bao giờ trở lại nữa. Ông ấy đã quyết định sẽ đóng cửa nhà máy của mình mãi mãi.”

“Sao lại thế ạ?” Charlie kêu lên.

“Đó là vì có quá nhiều những tên gián điệp, cháu à.”

“Gián điệp ấy ạ?”

“Đúng thế. Tất cả những nhà sản xuất sô cô la khác, cháu biết đấy, đều bắt đầu ghen tức với Ngài Willy Wonka bởi tất cả những loại kẹo tuyệt vời mà ông ấy làm ra, nên họ đã ngấm ngấm gửi đi những tên gián điệp để lấy cắp cho được những công thức bí mật của ông ấy. Những kẻ này giả vờ xin vào làm trong nhà máy, và trong khi làm việc ở đó, mỗi kẻ trong chúng đã tìm được chính xác cách làm ra một loại sản phẩm của ngài Willy Wonka.”

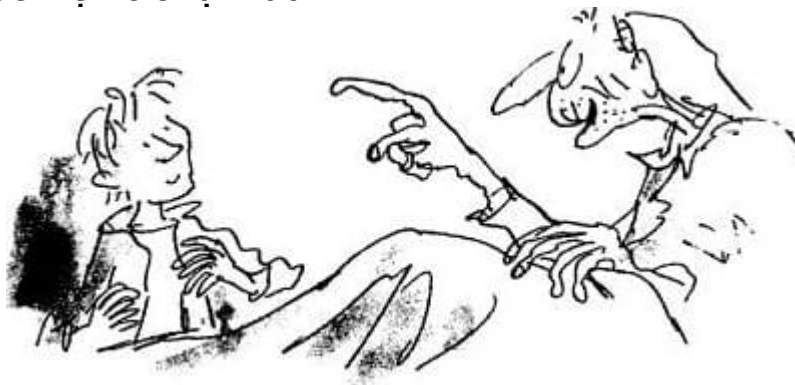
“Và sau đó chúng đã quay lại nhà máy của mình và kể lại cách làm đó cho những người khác?”

“Chắc chắn là chúng đã làm thế,” Ông Nội Joe khẳng định. “bởi chỉ không lâu sau đó, nhà máy Fickelgruber bắt đầu bán ra những cái kem sẽ không bao giờ chảy, kể cả trong ngày nắng nóng nhất. Rồi đến nhà máy Prodnose tung ra loại kẹo cao su không bao giờ bị nhặt mất vị dù người ta có nhai nó trong bao lâu. Còn nhà máy Slugworth thì bắt đầu sản xuất những cái kẹo thối bóng có thể thối ra những quả bóng to vĩ đại cho đến khi người ta lấy kim chọc vỡ rồi

lại nuốt lại. Rồi cứ thế, cứ thế. Đến mức Ngài Willy Wonka đã phải hét lên: “Thế này thì thật kinh khủng! Ta sẽ phá sản mất thôi! Ở đâu cũng có lũ gián điệp! Ta sẽ phải đóng cửa nhà máy!”

“Nhưng ông ấy đâu có làm thế, phải không ông?”

“Ồ, có chứ, Ngài Wonka quả thực đã đóng cửa nhà máy của mình đấy. Ông ấy thông báo với các công nhân là mình rất tiếc, nhưng tất cả họ sẽ phải trở về nhà. Cánh cổng lớn bị khóa chặt và xiềng lại bằng xích sắt; cả nhà máy khổng lồ bỗng ngừng hoạt động và rơi vào sự tĩnh lặng hoang vu. Không còn khói trắng bốc ra từ những ống khói, không còn tiếng kêu vù vù từ những cỗ máy to lớn vọng ra từ bên trong, và không còn một thỏi kẹo hay một thanh sô cô la nào được làm ra nữa. Từ đó không còn có lấy một bóng người ra hay vào nhà máy, thậm chí cả chính Ngài Willy Wonka cũng không bao giờ thấy xuất hiện trở lại nữa.”



‘Nhiều tháng trôi qua,’ Ông Nội Joe kể tiếp, “nhưng nhà máy vẫn đóng cửa im ỉm. Và tất cả mọi người đều nghĩ: “Thật tội nghiệp cho Ngài Wonka. Ông ấy tốt bụng vô cùng, lại còn làm ra biết bao nhiêu là thứ tuyệt diệu nữa chứ. Nhưng với ông ấy thế là xong hẵn rồi. Tất cả đã kết thúc rồi!”

“Rồi, một điều ngạc nhiên đến đáng kỳ lạ đã diễn ra. Sáng sớm một ngày nọ, từng cột khói mỏng lại bắt đầu bay ra từ đỉnh những cột ống khói trong nhà máy. Tất cả cư dân trong thị trấn đều dừng lại để nhìn, rồi họ hỏi nhau: “Gì đây?”; “Có người đã đốt lò nướng trở lại! Ngài Wonka đã mở cửa trở lại rồi!”. Họ chạy ào tới cổng nhà

máy, chờ đợi cánh hai cánh cổng lại mở ra thật lớn, và Ngài Wonka đứng ở ngay đó, đón chào những công nhân của mình quay trở lại làm việc.”

“Nhưng không! Hai cánh cổng vẫn bị khóa chặt và xiềng xích chắc chắn như mọi khi, và không thấy bóng dáng của Ngài Willy Wonka đâu cả.”

“Nhưng nhà máy vẫn đang làm việc kìa!” mọi người kêu lên. “Đấy, nghe mà xem! Có tiếng máy móc hoạt động đấy thôi! Còn cái mùi sô cô la chảy đang bay khắp nơi nữa chứ! Rõ ràng là nhà máy đã làm việc trở lại rồi mà!”

Ông Nội Joe ngả người về trước, chỉ ngón tay dài, xương xẩu của mình vào đầu gối Charlie, rồi ông nói bằng giọng nhẹ nhàng: “Nhưng bí ẩn nhất trong chuyện này, Charlie ạ, là những cái bóng người in trên những ô kính cửa sổ của nhà máy. Khi đứng từ dưới phố, người ta có thể nhìn thấy những cái bóng đen nhỏ, di chuyển qua lại sau những khung cửa kính...”

“Bóng của ai hả ông?” Charlie vội vã cắt ngang.

“Đó cũng chính là điều mà ai cũng thắc mắc đấy.”

“Cái nhà máy đó tràn ngập công nhân!” mọi người kêu lên. “Nhưng chẳng có ai bước chân vào đó cả! Mà cũng chẳng có ai ra khỏi đó bao giờ luôn! Cánh cổng vẫn luôn luôn đóng và khóa chặt. Thật không thể tin được!”

“Nhưng có một điều chắc chắn,” Ông Nội Joe nói, “đấy là nhà máy đang hoạt động. Và nó vẫn đang hoạt động kể từ đó đến giờ luôn, cũng đã được mười năm rồi. Hơn thế nữa, càng ngày những viên kẹo và những thỏi sô cô la được sản xuất ra càng ngon, càng tuyệt vời hơn trước. Và tất nhiên là bây giờ Ngài Wonka đã sáng tạo thêm nhiều những loại kẹo kỳ diệu hơn nữa, mà cả Ngài Fickelgruber, Ngài Prodnose, Ngài Slugworth hay bất cứ ai trên thế

giới này cũng không thể bắt chước được. Không có tên gián điệp nào có thể lọt được vào nhà máy để xem chúng được sản xuất ra như thế nào cả.”

“Nhưng ông à, Ngài Wonka ấy,” Charlie kêu lên, “Ông ấy dùng ai để làm tất cả những công việc trong nhà máy ạ?”

“Cái đó thì không có ai biết cả, Charlie à.”

“Nhưng như thế thì thật vô lý! Chẳng lẽ chưa có ai thử hỏi Ngài Wonka sao?”

“Không có ai có thể thấy ông ấy nữa, Charlie ạ. Ông ấy không bao giờ ra ngoài cả. Thứ duy nhất ra khỏi nhà máy đó là những viên kẹo và những thanh sô cô la. Chúng được băng chuyền đẩy qua một cánh cửa nhỏ đặc biệt ở trên tường, tất cả đều đã được đóng gói và ghi sẵn địa chỉ giao hàng; và tất cả chúng đều được xe thu phát của Bưu Điện thu lấy ngay.”

“Nhưng ông à, những người làm việc ở trong nhà máy Wonka là người như thế nào vậy?”

“Cháu yêu à,” Ông Nội Joe nói, “Đó là một trong những bí ẩn lớn nhất trong ngành sản xuất sô cô la. Người ta chỉ biết có duy nhất một điều về họ, đó là họ rất, rất nhỏ. Những cái bóng mờ mờ mà người ta có thể thấy sau những ô cửa sổ, đặc biệt là về đêm khi đèn nền bên trong đã được bật, là của những người rất thấp bé, có lẽ không cao hơn cả đầu gối của ta.”

“Không thể có loại người như thế được.” Charlie nói.

Vừa lúc đó, Ông Bucket, bố của Charlie, chạy vào phòng. Ông ấy vừa chạy về nhà từ nơi làm việc - nhà máy kem đánh răng - và ông đang vung vẩy trong tay một tờ báo buổi tối với vẻ mặt vô cùng háo hức. “Mọi người đã biết tin gì chưa?” ông gào lên. Ông Bucket giơ tờ

báo lên thật cao, để mọi người có thể dễ dàng đọc được một dòng tiêu đề ghi rất to, nổi bật ở ngay trang nhất. Cái tiêu đề đó ghi là:

NHÀ MÁY SÔ CÔ LA WONKA SẼ MỞ CỬA CHO MỘT SỐ ÍT NGƯỜI MAY MẮN!

Những Tấm Vé Vàng

“**Ý** con là người ta sẽ thực sự được bước chân vào trong nhà máy sao?” Ông Nội Joe kêu lên. “Mau đọc xem bài báo nói gì - mau lên!”

“Được rồi ạ,” ông Bucket đáp, duỗi thẳng tờ báo ra. “Mọi người nghe này.”

Bản tin buổi tối

Ngài Willy Wonka, nhà làm bánh kẹo thiên tài đã biến mất trong suốt hơn mười năm qua, đã gửi đi một thông báo ngày hôm nay:

"Tôi, Willy Wonka, đã quyết định sẽ cho phép năm đứa trẻ - và chỉ năm đứa trẻ mà thôi, không hơn - được vào thăm nhà máy của tôi. Chính tôi sẽ hướng dẫn năm kẻ may mắn này đi thăm quan khắp nơi bên trong; chúng sẽ được thấy tất cả những bí mật, tất cả những điều kỳ diệu của nơi này. Và, sau khi chuyến thăm quan kết thúc, như một món quà đặc biệt, tất cả chúng sẽ được tôi tặng một lượng sô cô la, bánh và kẹo đủ để thưởng thức cho tới khi hết đời! Bởi vậy, hãy tìm cho ra những Tấm Vé Vàng! Có năm Tấm Vé Vàng đã được in ra và được giấu trong lớp giấy bọc của năm thanh sô cô la bình thường. Những thanh sô cô la này có thể đang ở bất cứ đâu - trong bất cứ cửa hàng trên bất cứ con phố thuộc bất cứ thị trấn của bất cứ quốc gia nào - bất cứ nơi nào có bán sản phẩm của nhà máy Wonka đều có thể đang có một trong số chúng. Năm kẻ may mắn tìm được những tấm vé sẽ là những người duy nhất được vào thăm nhà máy của tôi và được tận mắt chứng kiến những thứ kỳ diệu bên trong nó. Chúc tất cả mọi người may mắn, và tìm kiếm vui vẻ nhé!"

Ký tên

Willy Wonka

“Ông ta cũng điên thật đấy.” - Bà Nội Josephine lẩm bẩm.

“Ông ấy thật vô cùng tài giỏi!” Ông Nội Joe thốt lên. “Quả thực là một thiên tài! Cứ thử tưởng tượng xem chuyện gì sắp xảy ra đi. CẢ THẾ GIỚI sẽ đổ xô đi tìm những Tấm Vé Vàng! Tất cả mọi người sẽ tìm mua sô cô la của hãng Wonka để mong tìm được chúng! Ông ấy sẽ bán được nhiều sô cô la hơn bao giờ hết! Sẽ tuyệt làm sao khi người ta tìm ra được những tấm vé đó!”

“Rồi còn tất cả bánh và kẹo đủ để ăn cho đến hết đời nữa chứ!” Ông Ngoại George nói. “Cứ thử nghĩ mà xem!”

“Người ta sẽ phải dùng đến cả xe tải mà chở ấy chứ!” Bà Ngoại Georgina nói.

“Nghĩ cũng hơi kinh thật đấy.” Bà Nội Josephine nói.

“Vớ vẩn!” Ông Nội Joe kêu lên. “Nghĩ xem Charlie, chẳng phải sẽ rất tuyệt sao, khi bóc một gói sô cô la ra, rồi bỗng thấy một Tấm Vé Vàng lấp lánh bên trong?”

“Chắc chắn là thế rồi ông. Nhưng mình sẽ chẳng có cơ hội nào đâu.” Charlie buồn bã đáp. “Mỗi năm cháu chỉ có một thanh sô cô la thôi.”

“Không thể biết trước được đâu, Charlie,” Bà Ngoại Georgina nói. “Tuần sau chẳng phải là sinh nhật cháu rồi hay sao? Cháu cũng có nhiều cơ hội như bất cứ ai khác mà!”

“Tôi chỉ sợ sẽ không đơn giản như thế,” Ông Ngoại George nói. “Những đứa nhóc tìm được những tấm vé sẽ là những đứa có thể mua sô cô la ăn hàng ngày. Charlie của chúng ta chỉ có được một thanh mỗi năm, nó chỉ đơn giản là không có cơ hội nào cả đâu.”

Lại kể tìm thấy đầu tiên

Ngay ngày hôm sau, Tấm Vé Vàng đầu tiên đã được tìm thấy. Kẽ may mắn đã tìm thấy nó là một cậu bé tên Augustus Gloop, và một cái ảnh to tướng của nó được in ngay trên trang nhất tờ báo buổi tối trên tay ông Bucket. Trong ảnh là một đứa bé khoảng chín tuổi, BỤ VÀ TRON KINH KHỦNG, cứ như kiểu nó vừa được ai đó bơm cho phồng lên bằng một cái bơm bóng vĩ đại. Những miếng mỡ thừa ngồn ngộn phòi ra, chảy xệ ở khắp nơi trên cơ thể nó. Cái mặt nó thì như là một miếng bột nhồi to bự chảng, với hai cái vạch con con làm thành hai con mắt, lúc nào cũng hau háu nhìn thế giới. Thị trấn nơi Augustus Gloop sống, theo lời tờ báo, đã ngập tràn trong hạnh phúc và vui sướng bởi người anh hùng nhỏ của họ. Tất cả các cửa sổ đều treo cờ, tất cả mọi trường học đều cho học sinh nghỉ lễ, và thậm chí người ta còn tổ chức cả một buổi diễu hành để vinh danh người anh hùng nhỏ của cả thị trấn.

“Tôi đã luôn luôn biết Augustus sẽ tìm ra được Tấm Vé Vàng.” Người mẹ trả lời phỏng vấn. “Thằng bé ăn nhiều sô cô la hàng ngày đến nỗi không thể không tìm ra một tấm vé. Ăn uống là sở thích của nó mà. Đây là tất cả những gì nó thấy hứng thú. Nhưng thế vẫn còn tốt hơn là để nó đi chơi bởi đàn đúm với những đứa hư hỏng, phải vậy không? Và như tôi vẫn luôn nói, nó chỉ ăn thế vì cơ thể nó cần dưỡng chất, thế thôi. Thì cũng đều là vì ta mìn cả mà. Sẽ thật tuyệt làm sao khi cháu nó được đến thăm nhà máy của Ngài Wonka! Hai chúng tôi thực hết sức tự hào!”



“Bà ta làm tôi thấy phát ghê!” Bà Nội Josephine nói.

“Còn thằng con thì làm tôi thấy muốn ồm!” Bà Ngoại Georgrina nói.

“Chỉ còn lại có bốn Tấm Vé Vàng,” Ông Ngoại George nói. “Không biết chúng sẽ rơi vào tay ai đây nhỉ?”

Bây giờ thì cả đất nước, mà đúng hơn là cả thế giới, đều đang điên cuồng đổ xô đi mua sô cô la. Ở khắp mọi nơi, người ta bới tung tất cả những cửa hàng tạp hóa và những cửa tiệm bánh kẹo mong tìm cho ra được những tấm vé quý giá còn lại. Người lớn kéo nhau đi mua bánh kẹo còn nhiều hơn cả trẻ con; người ta có thể dễ dàng thấy những bà mẹ mua một lúc đến cả chục thanh sô cô la Wonka, rồi xé ngay tất cả những lớp giấy bọc, háo hức tìm xem có miếng giấy vàng nào bên dưới không. Trẻ con thì lôi hết lợn tiết kiệm của mình ra đập, rồi chạy thật nhanh đến những cửa hàng bánh kẹo với cả nắm tiền trong tay. Ở một thành phố nọ, một tên tội phạm cực kỳ

nguy hiểm đã cướp của một nhà băng đến hàng trăm nghìn bảng, và ngay chiều hôm đó đã tiêu gần hết số tiền ấy vào những thanh sô cô la Wonka. Khi cảnh sát đột nhập vào nơi ở của hắn, người ta thấy hắn ngồi bệt trên sàn giữa hàng núi sô cô la, đang xé những lớp giấy bọc bằng một con dao dài. Ở tận nước Nga xa xôi, một người phụ nữ tên Charlotte Russe tuyên bố mình đã tìm ra được tấm vé thứ hai, nhưng hóa ra nó chỉ là đồ giả. Một nhà khoa học Anh nổi tiếng, giáo sư Foulbody, đã phát minh ra một chiếc máy có thể phát hiện ra ngay lập tức, mà không cần phải bóc vỏ, là có Tấm Vé Vàng ở trong một thanh sô cô la hay không. Cái máy có một cánh tay có thể ngay lập tức lao bắn ra và tóm chặt lấy bất cứ thứ gì có chỉ một chút xíu vàng bên trong nó, và vào lúc đó, chiếc máy dường như trở thành lời giải đáp cho mọi vấn đề. Nhưng thật không may, khi vị giáo sư đem chiếc máy của mình ra khoe với mọi người ở quầy bánh kẹo trong một siêu thị lớn, cánh tay máy đã bắn ra và tóm ngay lấy cái răng vàng của một quý bà đang đứng ngay gần đấy. Cái cảnh tượng đó thật không hay hóm gì, và cỗ máy ngay lập tức bị đám đông tức giận đập cho nát bét.



Bất ngờ một hôm, một ngày ngay trước sinh nhật của Charlie, người ta tuyên bố là đã tìm thấy Tấm Vé Vàng thứ hai. Lần này người may mắn là một cô bé tên Veruca Salt, sống với hai vị phụ huynh rất giàu có ở một thành phố rất xa. Lại một lần nữa, trên

trang nhất tờ báo buổi tối của ông Bucket có in một tấm ảnh to bụi chẳng của người tìm được tấm vé. Cô bé đang ngồi giữa ông bố và bà mẹ giàu có của mình trên chiếc ghế sofa pha trong phòng khách, tay giơ cao Tấm Vé Vàng, với một nụ cười rộng ngoác đến tận mang tai.

Ông bố của Veruca, Ông Salt, hào hứng thuật lại cho đám nhà báo cách Tấm Vé Vàng được tìm thấy. “Các anh thấy đấy,” ông ta nói, “ngay khi con gái bé bỏng của tôi nói nó nhất định phải có được một trong những Tấm Vé Vàng đó, tôi tới ngay thị trấn và mua hết tất cả những thanh sô cô la Wonka mà tôi có thể thấy. Có đến hàng nghìn thanh ấy. Không, phải tới hàng trăm nghìn thanh! Rồi tôi cho chất chúng lên xe tải và chở thẳng đến nhà máy của tôi. Tôi kinh doanh đậu phộng, các anh biết đấy, và tôi có đến hàng trăm nữ công nhân làm việc trong nhà máy của mình, bóc vỏ đậu phộng để đem rang và tẩm gia vị. Đây là tất cả những gì họ làm, ngồi một chỗ và bóc vỏ đậu phộng suốt cả ngày. Và tôi nói với họ: “Được rồi, các cô. Từ giờ hãy ngừng việc bóc vỏ đậu phộng, và tập trung vào bóc vỏ những thanh sô cô la này cho tôi!”. Và họ đã làm thế. Tất cả mọi công nhân trong nhà máy của tôi cùng lột vỏ những thanh sô cô la rất nhanh, và họ chăm chỉ làm suốt từ sáng sớm đến tối mịt.

“Nhưng ba ngày trôi qua mà vẫn chưa tìm thấy gì cả. Ôi, lúc đó thật tệ vô cùng! Veruca bé bỏng của tôi cứ ngày càng buồn bã hơn, và mỗi khi tôi về đến nhà, con bé lại hét lên: “Tấm Vé Vàng của con đâu? Con muốn Tấm Vé Vàng ngay bây giờ!”. Và con bé cứ nằm lăn ra sàn mà ăn vạ cả ngày, vừa dấm đá vừa gào thét rất kinh khủng. Tôi không bao giờ muốn thấy con gái bé bỏng của mình phải khổ sở như thế, nên tôi đã thề tôi sẽ tiếp tục tìm kiếm cho đến khi con bé có được thứ nó muốn thì thôi. Rồi bất ngờ, đến tối ngày thứ tư, một nữ công nhân trong nhà máy kêu lên: “Tôi tìm thấy rồi! Một Tấm Vé Vàng!”. Tôi nói: “Mau đưa cho tôi, mau lên!”. Rồi tôi lao ngay về nhà và trao nó cho Veruca bé bỏng của tôi, giờ con bé có thể cười rất vui vẻ, và cả nhà tôi lại hạnh phúc như trước.”

“Đứa này còn tệ hơn cả thằng bé béo ú lần trước.” Bà Nội Josephine nói.

“Cần phải có ai đó tét vào mông nó một cái.” Bà Ngoại Georgina nói.

“Cháu nghĩ ông bố bạn ấy làm thế là không công bằng cho lắm, ông có thấy thế không ông?” Charlie thì thầm.

“Ông ấy đã nuông chiều con bé quá đáng,” Ông Nội Joe đáp. “Và cháu nhớ lời ta nhé, Charlie, không bao giờ là tốt khi cha mẹ nuông chiều con cái quá đáng như vậy cả.”

“Đi ngủ thôi nào, con yêu.” Mẹ Charlie nói. “Ngày mai là sinh nhật con rồi, đừng quên đấy, con phải dậy sớm để còn mở quà nữa chứ!”

“Một thanh sô cô la Wonka!” Charlie kêu lên. “Nó sẽ là một thanh sô cô la Wonka chứ ạ?”

“Tất nhiên rồi, con yêu.” Bà Bucket cười hiền dịu. “Tất nhiên rồi.”

“Ôi, sẽ tuyệt làm sao nếu con là người thứ ba tìm thấy Tấm Vé Vàng!”

“Khi cháu nhận được quà, hãy mang nó đến đây,” Ông Nội Joe nói. “Và tất cả chúng ta sẽ cùng chứng kiến cháu mở quà.”

Sinh nhật Charlie

“**C**húc mừng sinh nhật!” bốn người già cùng reo lên khi Charlie vào phòng họ sáng sớm hôm sau.

Charlie cười, hơi có chút gượng gạo, rồi ngồi ghé vào cuối chiếc giường. Cậu bé đang cầm trên tay món quà sinh nhật duy nhất của mình, một thanh SÔ CÔ LA KEM BƠ CỨNG HẢO HẠNG của hãng bánh kẹo Wonka.

Bốn ông bà của Charlie, mỗi bên hai người, ngồi hẩn dậy, dựa mình vào những cái gối và nhìn thanh kẹo trên tay Charlie với những khuôn mặt háo hức. Ông bà Bucket - cha và mẹ của Charlie - cũng xuất hiện ở ngưỡng cửa, chăm chú quan sát cậu con trai.

Căn phòng bỗng trở nên thật yên tĩnh. “Cũng không nên quá thất vọng, con yêu à, nếu không có tấm vé nào trong thanh sô cô la ấy. Mình không thể mong chờ nhiều may mắn đến thế đâu.”

“Mẹ con nói đúng đấy.” Ông Bucket cũng nói.

‘Dù sao thì,’ Bà Nội Josephine nói, “cũng chỉ còn có ba Tấm Vé Vàng trên cả thế giới thôi mà.”

“Phải nhớ là,” Bà Ngoại Georgrina nói, “dù có tấm vé hay không thì cháu vẫn còn có thanh sô cô la.”

“Sô Cô La Kem Bơ Cứng Hảo Hạng đấy!” Ông Ngoại George kêu lên. “Cái đó là loại ngon nhất! Cháu sẽ thích mê cho mà xem!”

“Vâng,” Charlie thì thầm. “Cháu biết mà.”

“Cứ quên hết mấy tấm vé đó,” Ông Nội Joe nói, “và tận hưởng món quà tuyệt ngon của cháu đi, được chứ?”

Tất cả họ đều biết, sẽ là thật nực cười nếu mong chờ một thanh kẹo rẻ tiền nhỏ xíu này có thể có tấm vé kỳ diệu bên trong, và họ đang cố gắng để giúp cho Charlie đỡ thất vọng bằng những cách nhẹ nhàng nhất mà họ có thể. Nhưng cũng có một điều nữa mà những người lớn này đều biết, đó là: dù cho nó có nhỏ, có mong manh đến thế nào đi chăng nữa; vẫn còn có một cơ hội cho Charlie.

Phải, chắc chắn vẫn còn một cơ hội.

Thanh sô cô la nhỏ bé này cũng có khả năng có một Tấm Vé Vàng bên trong như bất cứ thanh sô cô la Wonka nào khác trên thế giới.

Và đó cũng là lý do tại sao sáu người lớn trong căn phòng - các ông bà và bố mẹ của Charlie - cũng háo hức, cũng căng thẳng chờ đợi chẳng kém gì Charlie, dù cho tất cả họ đều giả vờ là đang rất bình tĩnh.

“Cháu nên bóc nó ngay đi, nếu không cháu sẽ muộn học đấy.” Ông Nội Joe nói.

“Cháu nên làm nhanh cho xong đi.” Ông Ngoại George tiếp.

“Bóc nó ra đi, cháu.” Bà Ngoại Georgina nói. “Làm ơn bóc nó ngay đi, cháu đang làm bà căng thẳng đấy.”

Rất từ từ, những ngón tay Charlie bắt đầu xé rách một góc của lớp giấy bọc.

Cả bốn người già đều vươn người ra trước, nghển cổ chăm chú theo dõi.



Bỗng bất ngờ, như kiểu cậu bé không thể chịu được sự hồi hộp lâu hơn nữa, Charlie xé thật nhanh lớp vỏ... và có thứ gì đấy rơi vào vạt áo cậu bé... một thanh sô cô la, được bọc trong một lớp kem bơ rất mịn màu nâu nhạt...

Không có bất cứ Tấm Vé Vàng nào cả.

“Rồi, thế là xong.” Ông Nội Joe vui vẻ nói. “Đúng như chúng ta đã dự liệu.”

Charlie ngẩng lên nhìn. Cả bốn khuôn mặt nhăn nheo đều nhìn lại cậu bé chăm chú. Cậu bé cười với họ, một cách buồn bã, rồi cậu nhún vai và nhặt miếng sô cô la lên, đưa cho mẹ mình:

“Đây, mẹ, mẹ cắn một miếng đi. Con muốn cả nhà chúng ta cùng thưởng thức nó.”

“Không được, chắc chắn không được!” Bà Bucket kêu lên.

Và những người khác cũng đều kêu lên: “Không! Không! Đó là phần của cháu, chúng ta đâu thể ăn được!”

“Đi mà!” Charlie van nài, quay lại mời Ông Nội Joe.

Nhưng cả ông và tất cả những người khác đều nhất quyết không nhận, dù chỉ là một miếng sô cô la.

“Đến giờ đi học rồi, con yêu.” Bà Bucket nói nhẹ nhàng, một tay khoác lên tấm vai gầy guộc của Charlie. “Đi nào, nếu không con sẽ muộn học đấy!”

Thêm hai Tấm Vé Vàng nữa được tìm thấy

Buổi tối hôm đó, tờ báo trên tay ông Bucket không chỉ thông báo về tấm vé thứ ba, mà còn cả về tấm vé thứ tư nữa. HAI TẤM VÉ VÀNG ĐÃ ĐƯỢC TÌM THẤY HÔM NAY, dòng tiêu đề in bụi chẳng trên mặt báo, CHỈ CÒN LẠI MỘT TẤM VÉ DUY NHẤT!

“Được rồi,” Ông Nội Joe nói, khi cả gia đình quây quần trong căn phòng của mấy người già sau khi dùng xong bữa cuối. “Hãy nghe xem những ai đã tìm được chúng nào.”

“Tấm vé thứ ba,” Ông Bucket đọc to, dí sát tờ báo vào tận mắt, bởi mắt ông đã kém mà ông lại không có tiền mua kính. “đã được tìm thấy bởi cô Violet Beauregarde. Đã có sẵn một đám đông náo nhiệt đang chen lấn trong căn nhà của gia đình Beauregarde khi đoàn phóng viên chúng tôi tìm tới đây phỏng vấn. Hàng chục cái máy ảnh đang bấm lách tách, những ánh đèn nháy đang chớp sáng liên hồi; và người ta chen chúc, xô đẩy, dẫm đạp lên nhau để được tới gần hơn chỗ cô bé nổi tiếng. Còn cô bé thì đang đứng trên một chiếc ghế giữa phòng khách, tay giơ cao Tấm Vé Vàng của mình và vẫy nó qua lại như kiểu người ta đang vẫy tắc xi. Cô bé nói rất nhanh và rất to với đám đông, nhưng thật không dễ để nghe ra cô bé ấy đang nói cái gì, bởi miệng cô cứ luôn vừa nói vừa nhai kẹo cao su lép nhép.



“Cháu vốn chỉ thích nhai kẹo cao su,” cô bé nói, “nhưng khi cháu nghe về những tấm vé của Ngài Wonka, cháu đã tạm bỏ chúng và chuyển sang nhai sô cô la để tìm may mắn. Giờ thì tất nhiên cháu lại quay lại với kẹo cao su. Cháu rất thích kẹo cao su, cháu không thể làm gì mà thiếu nó được. Cháu nhai kẹo cao su trong suốt cả ngày, chỉ trừ những lúc phải ăn cơm, khi đó thì cháu tạm gỡ nó ra và dính vào sau tai để giữ. Cháu phải nói thật, nếu không có một miếng kẹo cao su trong mồm bất cứ lúc nào thì cháu không thể thấy thoải mái được, thật sự đấy. Mẹ cháu bảo “như thế thì không nữ tính chút nào”, lại còn “hai cái hàm răng mà cứ nhai lên nhai xuống suốt cả ngày như thế thì thật là xấu”, nhưng cháu không đồng ý. Mà xét cho cùng, bà ấy là ai mà đòi phê phán cháu chứ, cháu nói cho mọi người nghe, cái miệng của bà cũng hoạt động suốt cả ngày như cháu thôi, bởi vì không có phút nào trong ngày là bà không rầy la cháu cả.”

“Violet!” Bà Beauregarde nói vọng ra từ một góc của căn phòng. Bà ta đang phải đứng trên một cái piano để tránh bị đám đông hỗn loạn ở dưới dẫm đạp lên.

“Rồi, rồi, mẹ cứ đứng yên đó đi!” cô Beauregarde nói to. “Và giờ,” cô bé tiếp tục câu chuyện với cánh nhà báo. “chắc mọi người sẽ ngạc nhiên khi biết miếng kẹo mà cháu đang nhai đây, cháu đã nhai

nó liên tục trong ba tháng nay rồi. Đây là một kỷ lục, một kỷ lục thế giới! Nó đã phá vỡ kỷ lục trước đó của một người bạn thân của cháu, Cornelia Prinzmetel. Và cậu ấy mới tức điên làm sao! Miếng kẹo này bây giờ là tài sản quý giá nhất của cháu đấy. Vào ban đêm, cháu dính nó vào đầu giường, và tới sáng hôm sau nó lại tuyệt như mới - lúc đầu có thể hơi cứng, nhưng nó sẽ nhanh chóng mềm ra ngay sau khi nhai được một lúc. Trước khi cháu bắt đầu nhai cho kỷ lục thế giới, cháu vẫn thường thay kẹo cao su mỗi ngày. Cháu thay kẹo trong buồng thang máy trên đường từ nhà đến trường. Sao lại là thang máy á? Bởi vì cháu thích dán mẫu kẹo mình vừa nhai xong vào nút bấm chọn tầng của cái thang máy. Thế là người tiếp theo bước vào và ấn nút sẽ dính phải mẫu kẹo vừa ăn xong của cháu vào tay mình. Ha ha ha! Nhiều người còn chửi om sòm lên ấy chứ! Ha ha ha! Mà hiệu quả cao nhất là làm trò này với mấy bà đầm đeo găng tay hàng hiệu ấy. À vâng, cháu rất vui sướng khi được tới nhà máy của Ngài Wonka. Và theo cháu được biết thì ông ấy sẽ cung cấp đủ kẹo cao su cho cháu nhai suốt đời! Tuyệt cú mèo! Hoan hô!”

“Thật là một con bé tệ hại!” Bà Nội Josephine nói.

“Thật đáng khinh!” Bà Ngoại Georgina nói. “Con bé sẽ chết sớm cho mà xem, cứ nhai kẹo cao su cho lắm đi, rồi đẩy mọi người xem!”

“Và ai đã tìm được tấm vé thứ tư vậy bố?” Charlie sốt sắng hỏi.

“Rồi, để bố xem.” Ông Bucket lại dí sát mắt vào tờ báo một lần nữa. “À, đây rồi. Tấm Vé Vàng thứ tư,” ông đọc to, “được tìm thấy bởi một cậu bé tên Mike Teavee.”

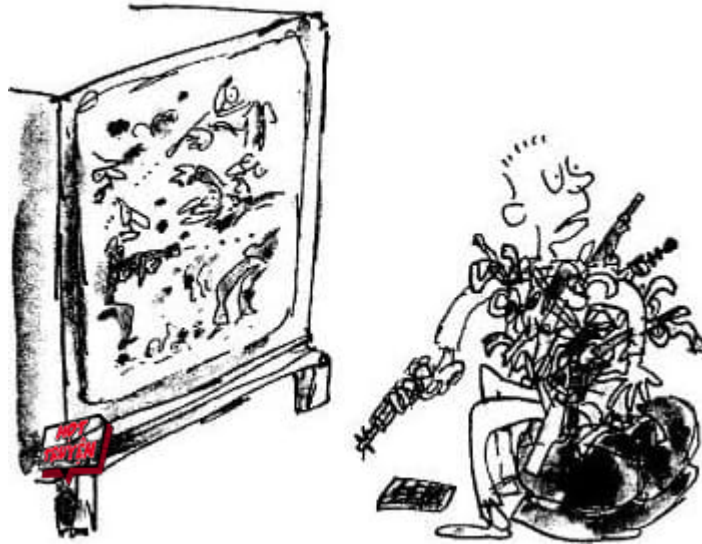
“Đảm bảo lại là một đứa hư hỏng nữa cho mà xem,” Bà Nội Josephine lầm bầm.

“Để nghe đã nào, mẹ!” Bà Bucket nói.

“Ngôi nhà của gia đình Teavee,” Ông Bucket đọc tiếp, “như tất cả những trường hợp khác, đã bị nhồi chặt những là người hiếu kỳ lẫn

các phóng viên chen nhau đến để phỏng vấn cậu bé Mike. Nhưng nhân vật chính - cậu bé may mắn Mike Teavee - lại tỏ vẻ cực kỳ khó chịu với những cảnh náo nhiệt này. “Lũ ngốc các người không thấy là tôi đang xem tivi hay sao? Đừng có kéo đến đây làm phiền tôi nữa!”

Cậu bé chín tuổi đó đang ngồi trước một cái tivi khổng lồ, mắt dán chặt vào màn hình theo dõi một bộ phim, nói về một đám gang-xtơ dùng súng máy bắn một đám gang-xtơ khác. Chính Mike Teavee cũng có đến không ít hơn mười tám khẩu súng đồ chơi với đủ kích cỡ giắt xung quanh cạp quần; và cứ một lúc lại nhảy dựng lên, cầm súng khua khoắng và giả vờ bắn tán loạn ra khắp nơi.



“Trật tự đi!”, cậu bé hét mỗi khi có ai đó định phỏng vấn cậu cái gì đó. “Không phải tôi đã bảo mấy người đừng có quấy rầy tôi xem phim rồi sao? Chương trình này là chương trình phim gang-xtơ hay nhất đấy! Ngày nào tôi cũng xem cho bằng hết tất cả chúng, cả những chương trình cũ từ ngày xưa mà người ta còn không có cảnh bắn súng nữa cơ. Họ thật là tuyệt, mấy tên gang-xtơ ấy! Nhất là những cảnh bắn sạch cả băng đạn vào người nhau, hay cảnh múa dao đâm chém nhau loang loáng, rồi cảnh đeo gang sắt rồi đâm nhau tóe máu mắt máu mũi nữa chứ! Thế mới là phim chứ! Tuyệt vời!”

‘Thôi, thôi, thế đủ rồi!’ Bà Nội Josephine cắt ngang. ‘Tôi không muốn nghe tiếp mấy thứ này nữa.’

‘Tôi cũng thế.’ Bà Ngoại Georgrina nói. ‘Chả lẽ tất cả trẻ em bây giờ đều hành xử như mấy đứa này hết sao?’

‘Tất nhiên là không rồi ạ.’ Ông Bucket nói, mỉm cười với người mẹ già trên giường. ‘Tất nhiên cũng có vài đứa giống thế. Thực ra thì, khá nhiều đứa hành xử giống thế, nhưng không phải tất cả đâu ạ.’

‘Và giờ thì chỉ còn có một tấm vé duy nhất!’ Ông Ngoại George nói.

‘Đúng vậy,’ Bà Ngoại Georgrina đáp. ‘Và tôi cam đoan, cũng chắc chắn như việc tôi sẽ lại ăn súp bắp cải tối mai, tấm vé đó sẽ lại rơi vào tay một đứa ngỗ nghịch nào đấy hoàn toàn không xứng đáng cho mà xem!’

Ông Nội Joe thử vận may

Chiều hôm sau, Charlie đi học về và ghé vào thăm ông bà. Lúc này chỉ có mình Ông Nội Joe là đang thức, còn ba người kia thì đã ngủ khò từ bao giờ.

“Suyt!” Ông Nội Joe thì thầm, rồi ông ra dấu ngoắc tay gọi Charlie tới gần. Cậu bé rón rén bước lại đứng cạnh giường. Ông Nội Joe mỉm cười với cậu nhóc; rồi ông bắt đầu thò tay xuống dưới gối lục lọi và rút ra một cái ví da cũ xì, giữ chặt nó trong tay mình. Ông mở ví ra và dốc ngược nó xuống gối, và một đồng bạc sáu xu* rơi ra. “Đây là chỗ tiền để dành bí mật của ta.” Ông thì thầm. “Mấy người kia không biết gì về nó hết. Giờ thì, ta và cháu sẽ cùng thử vận may một lần nữa nhé, được chứ? Nhưng cháu sẽ phải giúp ta đi mua sô cô la đấy.”

“Ông có chắc chắn muốn dùng tiền để dành của mình vào việc này không, Ông Nội Joe?” Charlie khẽ hỏi.

“Tất nhiên là ta chắc.” Ông Nội Joe cười. “Thôi đừng có đứng đấy cự nự nữa! Ta cũng muốn tìm được tấm vé đó chẳng kém gì cháu đâu! Đây - cầm lấy tiền rồi chạy ngay xuống phố, vào cửa hàng gần nhất và mua thanh sô cô la Wonka đầu tiên mà cháu nhìn thấy, sau đó hãy mang thẳng nó về đây, được chứ? Ông cháu mình sẽ cùng bóc nó.”

Charlie cầm lấy đồng bạc, và ngay lập tức lỉnh ra khỏi phòng. Chỉ năm phút sau, cậu bé đã quay trở lại.

“Đã mua được chưa?” Ông Nội Joe thì thầm; mắt sáng lên vẻ háo hức.

Charlie khẽ gạt đầu và chìa ra thanh sô cô la. Một thanh SÔ CÔ LA QUẢ HẠCH CRẮC CRẮC nhãn hiệu Wonka, như in trên lớp giấy

bọc.

“Tốt lắm!” Ông Nội Joe thì thầm, ngồi thẳng dậy, xoa hai tay vào nhau và nói bằng giọng háo hức. “Giờ - lại đây ngồi cạnh ông và cả hai ta sẽ cùng mở nó. Cháu đã sẵn sàng chưa?”

“Rồi ạ.” Charlie đáp. “Cháu đã sẵn sàng.”

“Được rồi. Vậy cháu xé một đầu trước đi.”

“Không được.” Charlie nói. “Ông trả tiền mà, ông xé hết đi.”

Những ngón tay của Ông Nội Joe lóng ngóng lần mò lớp giấy bọc, và tay ông dường như trở nên run rẩy hơn bao giờ hết. “Chúng ta cũng chẳng có cơ hội nào đâu, thực sự đấy.” Ông nói, khẽ cười cho bớt căng thẳng. “Cháu cũng biết là chúng ta chẳng có cơ hội nào đâu, đúng không?”

“Vâng,” Charlie đáp. “Cháu biết.”

Hai ông cháu nhìn nhau, rồi cùng khẽ cười, một cách hết sức là căng thẳng.

“Nên nhớ,” Ông Nội Joe tiếp, “là chỉ có một chút xíu cơ hội đây sẽ là thanh sô cô la trúng giải, cháu biết chứ?”

“Vâng,” Charlie đáp. “Tất nhiên rồi ạ. Sao ông không mở nó ngay đi, ông?”

“Ngay đây, ông mở ngay đây. Cháu nghĩ ta nên mở từ đâu nào trước?”

“Góc đó đi ạ. Đó, cái góc ở xa ông nhất ấy. Chỉ bóc một tí xíu thôi, để mình không nhìn thấy trước được bên trong có cái gì hết.”

“Thế này á?” Ông Nội Joe hỏi.

“Vâng, đúng rồi ạ. Giờ ông bóc thêm một chút nữa đi.”

“Đây, cháu làm nốt đi.” Ông Nội Joe nói. “Ta căng thẳng quá.”

“Không được đâu ông! Ông phải tự mình bóc hết chứ!”

“Thôi được rồi. Bóc nào!” Ông nói, rồi xé toạc lớp giấy bọc.

Cả hai người họ cùng nhìn chăm chú vào thứ ở dưới lớp giấy. Đó là một thanh sô cô la - một thanh sô cô la, và không còn gì khác nữa.

Bất ngờ, họ cùng cảm thấy sự hài hước của tất cả chuyện này, và rồi cả hai ông cháu cùng bò lăn ra cười.

“Cái gì? Cái gì đấy?” Bà Nội Josephine đột nhiên thức giấc, kêu to lên.

“Không có gì, không có gì hết.” Ông Nội Joe đáp. “Bà đi ngủ tiếp đi.”

Cả gia đình bắt đầu thiếu ăn

Trong vòng hai tuần tiếp theo, thời tiết trở nên lạnh lẽo hơn bao giờ hết. Đầu tiên là những trận mưa tuyết. Chúng đến rất bất ngờ, vào một buổi sáng khi Charlie đang thay quần áo để tới trường. Đứng cạnh cửa sổ, cậu bé có thể thấy những bông tuyết trắng bay dạt theo gió, lẳng lẽ rơi xuống từ một bầu trời xám xịt màu tro.

Đến tối hôm đó, tuyết đã đóng dày đến hơn một mét xung quanh căn nhà, và ông Bucket đã buộc phải dùng đến cuốc và xẻng để tạo một lối đi từ cửa chính ra đến đường.

Sau tuyết thì đến những cơn gió bắc lạnh lẽo thổi suốt từ ngày này sang ngày khác không dừng. Ôi, cái lạnh mới kinh khủng làm sao! Tất cả mọi thứ mà Charlie chạm vào đều có vẻ như được làm bằng băng, và cứ mỗi lần bước chân ra khỏi cửa, những cơn gió lạnh lại như những lưỡi dao cứa lên má cậu bé.

Kể cả ở trong nhà cũng không có gì khá hơn, khi mà những cơn gió sắc lạnh cứ ủa vào trong qua những khe cửa, và dường như không có nơi nào để có thể chạy thoát khỏi chúng. Bốn người già chỉ còn cách nằm im, túm tụm lại với nhau trên chiếc giường cũ kỹ và cố gắng bằng mọi cách để đuổi cái lạnh ra khỏi thân thể già nua của mình. Sự hào hứng về những Tấm Vé Vàng đã nhanh chóng trôi vào dĩ vãng. Không một thành viên nào trong gia đình có thể nghĩ về gì khác hơn hai vấn đề cực kỳ quan trọng lúc này; đó là làm sao để giữ ấm, và làm sao để kiếm được đủ thức ăn.

Có một điều rất khó chịu mà những ngày thời tiết lạnh đem đến, đó là lúc nào người ta cũng có cảm giác thèm ăn. Chúng ta thèm những nồi thịt hầm bốc khói, thèm những đĩa bánh táo nướng thơm phức và đủ thứ thức ăn ngon lành ấm nóng khác. Và bởi vì hầu hết tất cả chúng ta đều may mắn hơn là mình nghĩ, chúng ta thường có đủ - hoặc gần đủ - những gì chúng ta thấy thèm. Nhưng

Charlie Bucket thì chưa bao giờ có được thứ cậu muốn, đơn giản vì bố mẹ cậu không thể xoay sở đâu cho ra tiền; và những cơn gió mùa đông cứ càng ngày càng lạnh, còn cơn đói của Charlie thì cứ càng ngày càng trở nên dữ dội và ghê gớm hơn trước. Cả hai thanh sô cô la, một thanh từ hôm sinh nhật và một thanh do Ông Nội Joe mua thêm, đều đã bị nuốt hết từ bao giờ rồi; tất cả mà cậu bé có lúc này chỉ là ba bữa với một chút xíu bắp cải mỗi ngày mà thôi.

Và rồi bất ngờ, những bữa ăn đó thậm chí còn bị cắt giảm đi thêm nữa.

Nguyên do của việc này là nhà máy sản xuất kem đánh răng, nơi Ông Bucket làm việc, bất ngờ bị thua lỗ thảm hại và phải đóng cửa, ngừng sản xuất. Ông Bucket đã nhanh chóng đi tìm kiếm một công việc khác, nhưng chẳng có chút may mắn nào. Cuối cùng, cách duy nhất để ông có thể kiếm được chút ít tiền trang trải, đó là đi xúc dọn tuyết thuê trên những con phố lớn trong thị trấn. Nhưng lượng tiền kiếm được là quá ít, đến nỗi nó thậm chí còn không mua được một phần tư lượng thức ăn mà bảy con người cần. Tình thế trở nên vô cùng tuyệt vọng. Bữa sáng cho mỗi người bây giờ chỉ còn là một lát bánh mì duy nhất, còn bữa trưa thì may ra là một củ khoai tây luộc cắt đôi.

Rất từ từ, nhưng rất chắc chắn, cả gia đình đang bắt đầu trở nên thiếu ăn.

Mỗi ngày, khi Charlie bé bỏng nặng nề lê bước trên những lớp tuyết dày cộm để tới trường, cậu bé vẫn luôn luôn phải đi qua nhà máy sô cô la khổng lồ của Ngài Willy Wonka. Và mỗi ngày, cứ khi tới gần nơi đó, cậu bé lại nghech cao mũi lên và hít hà cái mùi hương sô cô la ngọt ngào, tuyệt diệu đang ngập tràn xung quanh mình. Đôi lúc, cậu bé còn đứng lặng hàng phút trước cổng nhà máy, hít những hơi thật sâu hương sô cô la, cứ như là cậu bé đang cố ăn ngấu nghiến thứ hương thơm ngọt ngào đó vậy.

“Thằng bé đó,” Ông Nội Joe nói, thò đầu ra từ chiếc chăn vào một buổi sáng lạnh lẽo. “Thằng bé đó phải được ăn nhiều hơn nữa! Bọn già chúng mình thì không sao, nhưng nó thì còn là một cậu bé đang lớn! Nó không thể cứ tiếp tục chết đói như thế này được. Trông thằng bé bây giờ cứ như một bộ xương ấy!”

“Nhưng chúng ta biết làm thế nào được cơ chứ?” Bà Nội Josephine than vãn. “Bất cứ ai cho thêm đồ ăn nó cũng không chịu nhận. Bữa sáng nay tôi nghe thấy mẹ nó cố lừa thêm một miếng bánh mì vào đĩa cho nó, nhưng nó nhất quyết không động đến. Thằng bé cứ khẳng khẳng bắt mẹ nó phải lấy lại miếng bánh.”

“Nó là một đứa trẻ hiếu thuận,” Ông Ngoại George nói. “Một đứa trẻ ngoan thì đáng ra phải được sống tốt hơn thế này.”

Cái thứ thời tiết lạnh lẽo này vẫn cứ kéo dài trong suốt nhiều tuần sau đó.

Và cứ mỗi ngày, Charlie tội nghiệp lại gầy hơn đi một chút. Da cậu trở nên trắng bệch, nhợt nhạt đến đáng sợ. Khuôn mặt cậu thì tóp hằn đi, hai má hõm sâu đến nỗi có thể thấy rõ cả xương quai hàm bên dưới. Không ai biết liệu cậu bé có thể chịu đựng được như thế trong bao lâu trước khi bị bệnh tật đánh gục.

Và giờ, rất bình tĩnh, và bằng cái sự khôn ngoan thường hay đến với những đứa trẻ đã sớm phải đương đầu với khó khăn, Charlie bắt đầu học cách thay đổi từng chút một những thói quen của mình mỗi ngày, để có thể tiết kiệm sức lực. Vào buổi sáng, cậu đi học sớm hơn mười phút, nhờ thế cậu có thể đi bộ từ từ đến trường mà không phải chạy. Cậu ngồi yên tại chỗ trong lớp ngay cả trong giờ ra chơi, khi những đứa trẻ khác chơi đuổi bắt, ném bóng tuyết và vật nhau ngoài sân trường. Tất cả mọi việc cậu phải làm bây giờ, cậu đều cố ý làm thật chậm, thật cẩn thận để tránh bị kiệt sức.

Rồi vào một buổi chiều nọ, trên đường trở về nhà, với những cơn gió lạnh rất quất vào mặt và một cái dạ dày đang quặn lên vì đói

hơn bao giờ hết, Charlie chợt bắt gặp một thứ gì đó ánh bạc trong một cái máng nước giữa một đồng tuyết. Cậu bé dừng lại bên vệ đường và cúi xuống để nhìn cho thật kỹ. Một phần của nó đã bị chôn chặt trong tuyết, nhưng chỉ cần nhìn một cái là cậu bé biết ngay.

Đó là một đồng bạc năm mươi xu !

Charlie nhanh chóng ngó ra xung quanh.

Có phải ai đó vừa đánh rơi nó không?

Không - không thể thế được, cứ trông cái cách nó bị vùi chặt trong tuyết thì biết.

Có vài người bước ngang qua chỗ Charlie, với những cái cổ áo dựng cao lên che kín cả nửa khuôn mặt và những đôi chân cố bước thật nhanh trên nền tuyết trắng. Không ai trong số họ có vẻ đang kiểm đồ đánh rơi cả, và cũng không một ai trong số họ nhận ra có một cậu bé đang lúi húi bên một cái máng nước cũ kỹ.

Vậy thì nó là của cậu rồi phải không, đồng năm mươi xu này này?

Cậu có thể lấy nó được chứ?

Rất cẩn thận, Charlie từ từ rút đồng năm mươi xu ra khỏi cái máng nước. Nó vừa ướt vừa bẩn, nhưng vẫn là một đồng tiền hoàn hảo.



NHỮNG NĂM MƯƠI XU LẠN!

Cậu bé tội nghiệp giữ chặt nó giữa những ngón tay đang còn run lên vì lạnh, rồi lặng lẽ nhìn nó. Chỗ tiền này với cậu có nghĩa - một ý nghĩa duy nhất, vào ngay lúc này - là... THỨC ĂN.

Cơ thể Charlie tự động đứng lên, và ngay lập tức lao thẳng tới cửa hàng ở gần đó nhất - nó chỉ cách chỗ cậu đứng có hơn chục bước chân. Đó là một quầy bán báo và một tiệm tạp hóa nhỏ, loại cửa hàng có bán gần như tất cả mọi thứ, kể cả bánh, kẹo và sô cô la. Và cậu bé sẽ... Charlie thầm suy nghĩ thật nhanh trong đầu... cậu sẽ mua ngay một thanh sô cô la hảo hạng và ăn nó cho bằng hết, từng miếng một, ngay lập tức... và rồi chỗ tiền thừa còn lại, cậu sẽ chạy thẳng về nhà và đưa ngay cho mẹ mình.

Điều kỳ diệu

Charlie bước vào cửa tiệm và đặt đồng năm mươi xu lên quầy thanh toán.

“Một SÔ CÔ LA KEM BƠ CỨNG HẢO HẠNG ạ.” cậu bé nói, nhớ đến thanh sô cô la ngon tuyệt vời mà cậu đã được ăn trong dịp sinh nhật vừa rồi.

Người chủ tiệm đứng sau quầy hàng trông rất ư là béo tốt. Ông ta có một cặp môi dày, hai cái má phính ra mỡ và một cái cổ núc ních, ngắn cũn. Chỗ mỡ thừa ở xung quanh cổ ông phình ra qua cái cổ áo trông cứ như một cái phao bơi tí hon. Ông ấy với tay ra sau và nhặt một thanh sô cô la từ giỏ hàng, rồi đưa nó cho Charlie. Cậu bé cầm ngay lấy, lập tức bóc vỏ và tống ngay một miếng sô cô la thật lớn vào trong miệng. Rồi cậu cắn thêm một miếng nữa... rồi lại một miếng nữa... và ôi, cái cảm giác được cắn hảnh một miếng thực lớn, được tận hưởng cái vị ngọt ngào và thơm phức của sô cô la, của bơ, của kem và sữa đang nhảy múa trong miệng mình mới tuyệt làm sao!

“Trông cháu có vẻ rất thèm nó đấy, cậu nhóc.” Người bán hàng cười vui vẻ.

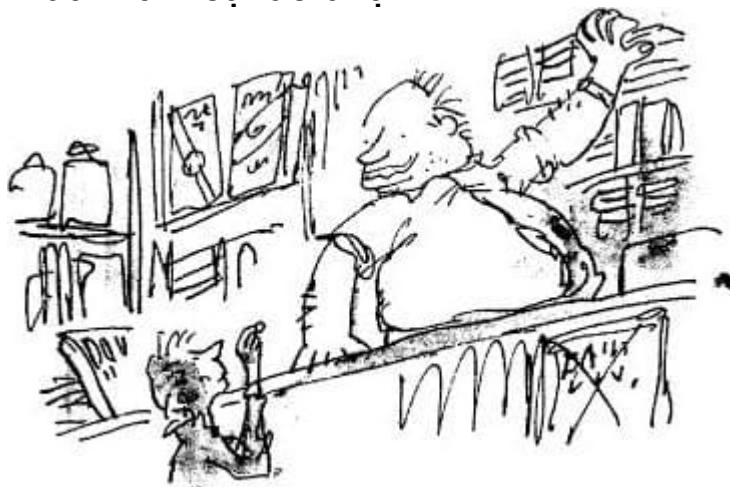
Charlie gật đầu, mồm vẫn còn lúng búng đầy món sô cô la kem bơ.

Người bán hàng đặt tiền thừa của Charlie lên quầy thanh toán. “Ăn từ từ thôi, con trai.” ông nói. “Nếu cứ nuốt luôn mà không nhai như thế cháu sẽ bị đau bao tử đấy!”

Nhưng Charlie vẫn cứ tiếp tục ngấu nghiến miếng sô cô la. Cậu bé không thể dừng lại được. Và chỉ trong vòng không đầy nửa phút, cả thanh sô cô la ngon lành đã trôi tuột xuống cuống họng cậu bé.

Charlie gần như thở không ra hơi; nhưng lại có một cảm giác vô cùng tuyệt diệu, vô cùng hạnh phúc bùng lên trong cậu. Charlie với tay ra lấy chỗ tiền thừa. Chợt bàn tay cậu khựng lại. Đôi mắt cậu chăm chú nhìn xuống quầy thu ngân, nơi mấy đồng bạc của cậu đang nằm lấp lánh. Tất cả đều là những đồng bạc năm xu. Có đến chín đồng như thế tất cả. Chắc chắn sẽ không có vấn đề gì, nếu cậu tiêu thêm chỉ một đồng như thế nữa...

“Cháu nghĩ...” cậu bé nói khẽ. “Cháu nghĩ... cháu sẽ lấy thêm một thanh sô cô la nữa. Vẫn loại đó đi ạ.”



“Ừ, sao lại không chứ?” người bán hàng cười, lại ngả ra sau và nhón lấy một thanh SÔ CÔ LA KEM BƠ CỨNG HÀO HẠNG nữa từ trong giỏ hàng. Ông quay người trở lại và đặt nó lên trên quầy thanh toán.

Charlie nhặt nó lên và xé bỏ lớp giấy... và bất ngờ... ngay bên dưới lớp giấy... một ánh vàng lấp lánh lóe lên.

Tim Charlie dường như ngừng đập.

“Đó là một Tấm Vé Vàng!” người bán hàng hét to, rồi nhảy cẫng lên vì vui sướng. “Cháu có một Tấm Vé Vàng! Cháu đã tìm ra Tấm Vé Vàng cuối cùng rồi! Trời ơi, cháu có tin nổi không? Nay mọi

người, mau đến đây xem, nhanh! Cậu bé này đã tìm thấy Tấm Vé Vàng cuối cùng của Ngài Wonka rồi! Đó! Đây này! Trong tay nó ấy!”

Người bán hàng trông có vẻ sững điên lên. “Ngay trong cửa hàng của tôi nữa chứ!” ông ấy hét. “Cậu bé ấy tìm thấy Tấm Vé ngay trong cửa hàng của tôi! Ai đó mau gọi mấy ông nhà báo đến đây nhanh! Cần thận đấy con trai! Đừng có xé mạnh quá! Thứ đó quý còn hơn cả báu vật đấy!”

Chỉ mấy giây sau, đã có đến hơn hai chục người chen lấn xung quanh Charlie, và còn có thêm nhiều người nữa đang kéo nhau vào từ ngoài phố. Ai cũng muốn được nhìn tận mắt Tấm Vé Vàng và người tìm kiếm may mắn.

“Đâu, nó đâu?” một người hét. “Này cháu bé, giơ cao nó lên cho tất cả mọi người cùng thấy nào!”

“Kia, nó kia kìa!” Một người khác hét. “Trong tay thằng bé ấy! Có ánh vàng lấp lánh kia kìa!”

“Làm thế nào mà cậu tìm ra được thế?” một thằng bé to béo hỏi lớn. “Ngày nào tôi cũng mua đến hơn hai chục thanh sô cô la, trong suốt mấy tuần nay rồi!”

“Cứ thử nghĩ đến tất cả những thứ miễn phí mà cậu ta sẽ có mà xem,” một đứa bé khác không dấu nổi sự ghen tỵ. “Bánh và kẹo được cung cấp cho đến hết đời!”

“Cậu ta sẽ cần đến chúng đấy, trông cậu ta cứ như một con tép gầy nhằng ấy!” một cô bé nói, cười lớn.

Charlie vẫn cứ đứng yên đó. Cậu bé thậm chí còn chưa bóc hết lớp giấy gói của thanh sô cô la. Cậu bé vẫn đứng nguyên một chỗ mà giữ chặt nó bằng cả hai tay mình, trong khi đám đông đang xô đẩy và hò hét xung quanh cậu. Cậu bé cảm thấy hơi chóng mặt. Có một cảm giác bay bổng rất đặc biệt đang xâm chiếm lấy cậu, và

Charlie cảm thấy cứ như mình đang trôi nổi giữa không trung như một quả bóng bay. Chân cậu dường như cũng chẳng hề có cảm giác còn đang đứng trên mặt đất nữa, và cậu có thể nghe thấy tiếng trái tim mình đang đập thật rộn ràng, đầu đó ở sâu trong lồng ngực cậu.

Đúng lúc đó, cậu nhận ra có một bàn tay ai đó đang khoác lên vai, và khi cậu ngẩng lên, cậu trông thấy một người đàn ông cao lớn đang đứng ngay cạnh mình. “Nghe này,” ông ấy thì thầm, “Chú sẽ mua lại nó, được chứ? Chú sẽ trả cho cháu năm mươi bảng. Thế nào? Và chú sẽ tặng cháu cả một cái xe đạp mới nữa, đồng ý không?”

“Ông bị điên à?” Một người phụ nữ cũng đứng ngay gần đó kêu to. “Cô sẽ trả cho cháu hai trăm bảng! Hai trăm bảng cho tấm vé đó! Cháu muốn bán nó với hai trăm bảng, đúng không cháu yêu?”

“Thế là đủ rồi đấy!” Người bán hàng béo tốt quát to, chen lấn để tới gần Charlie, và rồi giữ chặt lấy cậu bé bằng cả hai cánh tay. “Mấy người hãy để cho thằng bé yên đi! Đây, mau tránh lối ra! Cho thằng bé đi qua nào!”. Và khi dẫn cậu ra tới cửa, người bán hàng thì thầm với Charlie, “Đừng có đưa tấm vé đó cho bất kỳ ai hết! Hãy mang thằng nó về nhà, nhanh lên, nếu không cháu sẽ mất mất tấm vé đấy! Cứ chạy thẳng về nhà và đừng có dừng lại đấy, rõ chưa?”

Charlie khẽ gật đầu.

“Cháu biết không,” người bán hàng nói, rồi dừng lại và nhìn Charlie, mỉm cười, và nói tiếp. “Chú đã biết là cháu cần một phần thưởng như thế này. Và thật tuyệt là cháu đã có nó! Thật sự đấy! Chúc cháu may mắn nhé, chàng trai trẻ!”

“Cám ơn chú.” Charlie nói, và quay đầu chạy ngay, chạy nhanh hết sức cậu có thể. Và khi cậu bé lướt ngang qua nhà máy của ngài Willy Wonka, Charlie quay đầu lại, nhìn thẳng vào cánh cổng nhà máy, và hét lớn: “Cháu sẽ được gặp ông! Cháu sẽ được gặp ông, sớm thôi!”. Và năm phút sau, cậu bé đã về tới nhà mình.

Lời mời in trên Tấm Vé Vàng

Charlie mở tung cánh cửa, chạy ào vào nhà và hét lớn, “Mẹ! Mẹ! Mẹ ơi!”

Bà Bucket khi đó đang dọn món súp buổi tối cho bốn ông bà của Charlie, trong căn phòng của mấy người già.

“Mẹ ơi!” Charlie kêu lên, chạy ào vào như một cơn bão. “Mẹ ơi, con lấy được rồi! Nhìn này mẹ, nhìn này! Tấm Vé Vàng cuối cùng! Nó là của con rồi! Con nhặt được đồng xu ở trên đường thế là con mua hai thanh sô cô la và thanh thứ hai có tấm vé và thế là có cả đồng người xúm tới xung quanh và người bán hàng đã cứu con và rồi con chạy thẳng về đến đây! LÀ TẤM VÉ VÀNG THỨ NĂM Đấy! VÀ CON ĐÃ TÌM THẤY NÓ! CON ĐÃ TÌM THẤY TẤM VÉ VÀNG THỨ NĂM!”

Bà Bucket cứ đứng lặng ở đó, trong khi cả bốn người già, đều đang ngồi trên giường với một bát súp bùng trên tay, sửng sờ đến mức làm rớt cả cái thìa xuống tô súp đến “CANH!” một cái; rồi họ ngồi yên như phỗng và nhìn Charlie chăm chú.

Trong khoảng mười giây sau đó, cả căn phòng rơi vào một sự tĩnh lặng đến kỳ lạ. Không một ai cử động hay nói một tiếng nào. Đó quả thật là một khoảnh khắc tuyệt diệu.

Rồi, Ông Nội Joe nói, giọng rất nhỏ, “Cháu đang đùa chúng ta phải không, Charlie? Đây là một trò đùa nho nhỏ của cháu phải không?”

“Cháu không đùa đâu!” Charlie kêu lên, chạy thật nhanh tới bên chiếc giường và giơ ra Tấm Vé Vàng rất to và đẹp của mình cho ông nội xem.

Ông Nội Joe ngả người về phía trước để nhìn cho thật rõ. Mắt ông dí sát vào tấm vé đến nỗi mũi ông gần như đã chạm cả vào nó, và tất cả những người còn lại cùng yên lặng để chờ đợi lời nhận định của ông.

Và rồi rất từ từ, với nụ cười chậm rãi nhưng vô cùng sung sướng từ từ hé nở trên khuôn mặt già nua, Ông Nội Joe ngẩng mặt lên và nhìn thẳng vào Charlie. Khuôn mặt ông ửng hồng lên vì vui sướng, và đôi mắt ông thì mở toạc lớn, lấp lánh niềm vui; và trong mỗi con mắt, ngay nơi chính giữa, một tia vui sướng đang bùng lên đến rạng ngời. Ông Nội Joe hít một hơi thật sâu, rồi bất ngờ, hoàn toàn không có bất cứ dấu hiệu cảnh báo nào, một sự bùng nổ về cảm xúc đã diễn ra hết sức mãnh liệt bên trong ông. Ông tung cao cánh tay trái mình lên trời và hét to: “Yíp-pi!”. Và cũng cùng lúc đó, cái cơ thể già nua ốm yếu của ông bỗng đứng vụt dậy, làm cho bát súp bay thẳng vào mặt Bà Nội Josephine; rồi bằng một cú nhảy không thể tuyệt hơn nữa, ông già chín mươi sáu tuổi rưỡi và gần như chưa ra khỏi giường trong suốt hơn hai mươi năm nay bỗng phóng một cái vèo xuống dưới đất và bắt đầu một điệu nhảy chiến thắng ngay trong bộ pyjama.

“Yíp-piiiiiiii !!!” Ông ấy hét. “Hoan hô Charlie tuyệt vời! Híp-híp-hurây!”

Cùng lúc đó, cánh cửa bật mở, và Ông Bucket bước vào nhà. Ông trông rất lạnh và mệt mỏi, sau cả một ngày dài xúc dọn tuyết trên những con phố.

“Trời đất!” Ông thốt lên. “Chuyện gì đang diễn ra thế này?”

Không mất nhiều thời gian để mọi người thuật lại tất cả mọi chuyện cho ông nghe.

“Bố không tin!” ông nói. “Chuyện này là không thể có!”

‘Cho bố cháu xem tấm vé đi, Charlie.’ Ông Nội Joe nói lớn, vẫn đang nhảy múa vòng quanh nhà vô cùng phấn khích trong bộ pyjama của mình. “Cho bố cháu xem Tấm Vé Vàng thứ năm và là Tấm Vé cuối cùng trên thế giới đi, Charlie!”

“Đưa bố xem nào, Charlie.” Ông Bucket nói, buông mình xuống một chiếc ghế với hai bàn tay nắm chặt. Charlie tiến tới trước, với Tấm Vé Vàng quý giá trên tay.

Nó, Tấm Vé Vàng ấy, là một thứ vô cùng tuyệt đẹp, được làm từ một miếng vàng nguyên chất được dát mỏng ra như một tờ giấy. Ở một mặt, bằng một phương pháp in ấn vô cùng tuyệt diệu nào đó, có in những hàng chữ bằng mực đen rất rõ ràng - một lời mời từ chính Ngài Willy Wonka.

“Mau đọc to lên.” Ông Nội Joe nói, cuối cùng đã chịu chui lên giường trở lại. “Cả nhà hãy cùng nghe xem trên Tấm Vé nói gì.”

Ông Bucket giơ Tấm Vé Vàng tới gần sát mặt mình, với bàn tay còn đang run rẩy như chưa thể tin được tất cả những chuyện này. Ông hít thật sâu mấy hơi liền, rồi dang hắng lấy giọng và nói: “Được rồi, con đọc đây. Bắt đầu này.”

Xin gửi lời chào tới bạn, kẻ kiếm tìm may mắn, là tôi, Willy Wonka đây! Xin trân trọng được bắt tay bạn! Có vô vàn những điều tuyệt diệu dành cho bạn, và có vô vàn những điều bất ngờ đang chờ đợi bạn đây! Bây giờ, tôi xin chính thức được mời bạn tới nhà máy của tôi và làm khách của tôi trong trọn một ngày - bạn và tất cả những kẻ may mắn khác đang sở hữu những Tấm Vé Vàng của tôi. Tôi, Willy Wonka, sẽ đích thân dẫn các bạn đi tham quan tất cả các nơi bên trong nhà máy, và sau đó, khi các bạn trở về nhà, các bạn sẽ được hộ tống bởi một đoàn xe tải cực lớn. Những chiếc xe tải này, tôi có thể đảm bảo với các bạn, sẽ chứa đủ các loại thức ăn ngon lành cho bạn và cả gia đình tận hưởng trong suốt nhiều năm! Và, nếu có bất cứ lúc nào sở thức ăn này

cạn kiệt, bạn chỉ cần đơn giản quay lại nhà máy của tôi với tấm vé này trên tay, và tôi sẽ rất sẵn lòng chất đầy lên xe cho bạn tất cả những gì mà bạn muốn. Bằng cách này, bạn sẽ được ăn uống ngon lành trong suốt đời! Nhưng đây hoàn toàn chưa phải là điều tuyệt diệu nhất mà các bạn sẽ được nhận trong ngày hôm đó. Tôi đã chuẩn bị sẵn những bất ngờ khác thậm chí sẽ còn thú vị và tuyệt diệu hơn nhiều dành cho bạn và cho tất cả những người đang giữ những Tấm Vé Vàng khác, người bạn yêu quý ạ - những bất ngờ bí ẩn và thú vị chắc chắn sẽ khiến các bạn phải mê ly, phải phấn khích, phải say mê, phải choáng ngợp; sẽ vừa hấp dẫn bạn nhưng cũng vừa khiến bạn phải bối rối, tất cả, hơn bất cứ thứ gì bạn có thể tưởng tượng ra được; mà ngay cả những giấc mơ điên rồ nhất của bạn cũng sẽ không thể sánh bằng! Hãy cứ đợi mà xem! Còn đây là lời chỉ dẫn của tôi: ngày mà tôi đã chọn cho chuyến thăm quan của chúng ta sẽ là ngày đầu tiên của tháng Hai. Vào ngày đó - và không phải bất cứ ngày nào khác - bạn phải có mặt trước cổng nhà máy vào đúng mười giờ sáng. Xin đừng có đến muộn! Bạn được phép mang theo một hoặc hai thành viên khác trong gia đình mình để trông chừng bạn, và cũng để chắc chắn rằng bạn sẽ không nghịch ngợm lung tung trong nhà máy của tôi. Một điều nữa - nhớ mang tấm vé này theo với bạn, bằng không bạn sẽ không được phép bước vào nhà máy.

Ký tên

Willy Wonka

“Ngày đầu tiên của tháng Hai!” Bà Bucket kêu lên. “Nhưng thế thì là ngày mai còn gì! Hôm nay đã là ngày cuối cùng của tháng Một rồi!”

“Trời đất!” Ông Bucket cũng kêu lên. “Đúng vậy thật!”

“VẬY là cháu vừa kịp lúc!” Ông Nội Joe reo lên. “Không được phí phạm thời gian nữa, phải ngay lập tức chuẩn bị ngay! Mau đi rửa mặt mũi cho sạch sẽ, rồi chải lại tóc tai, rửa chân rửa tay, đánh răng, xì mũi, cắt móng tay, lau giày, là quần áo, và lạy Chúa tôi, mau giặt cho sạch cái đám bùn đất đó ra khỏi quần cháu đi!!! Cháu phải chuẩn bị sẵn sàng hết tất cả đi, chàng trai trẻ! Cháu phải chuẩn bị sẵn sàng cho cái ngày trọng đại nhất đời này chứ!”

“ĐỪNG có khích động quá thế, ông.” Bà Bucket nói. “Và cũng đừng làm Charlie cuống lên thế chứ. Tất cả chúng ta phải thật bình tĩnh đã. Giờ thì có một điều đầu tiên mình cần phải quyết định - ai sẽ là người đưa Charlie tới nhà máy ngày mai?”

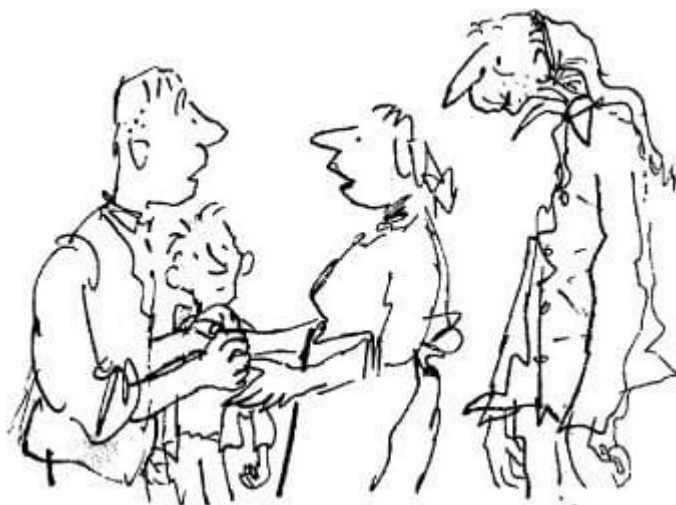
“TA! ĐỂ ta!” Ông Nội Joe nói, lại nhảy vọt ra khỏi giường một lần nữa. “Ta sẽ đưa nó đi! Ta sẽ trông chừng nó! Mấy người cứ để ta lo cho!”

Bà Bucket mỉm cười với ông, rồi bà quay sang chồng và hỏi: “Thế còn anh thì sao, anh yêu? Anh có nghĩ mình nên đi không?”

“Ừm...” Ông Bucket nói, ngừng lại một chút để suy nghĩ. “không... anh không chắc là mình nên đi.”

“Nhưng anh phải đi chứ.”

“Không, em yêu.” Ông Bucket đáp nhẹ nhàng. “Nên nhớ là anh cũng rất muốn đi. Anh còn đang vô cùng háo hức ấy chứ. Nhưng mặt khác... anh thấy người xứng đáng được đi nhất chính là Ông Nội Joe. Ông có vẻ biết về nơi đó rõ nhất. Tất nhiên, đây là nếu ông cũng đồng ý...”



“Yíp-pi!” Ông Nội Joe reo lên, nắm lấy tay Charlie mà nhảy múa quanh căn phòng.

“Trông ông còn hơn cả đồng ý ấy chứ!” Bà Bucket cười nói. “Vâng... em nghĩ là anh nói đúng. Ông Nội Joe nên là người đi cùng thằng bé. Em thì chắc chắn không thể đi mà bỏ mặc ba ông bà nằm một mình trên giường cả ngày được.”

“Tạ ơn Chúa!!” Ông Nội Joe hét to. “Hoan hô! Yíp-pi!”

Cùng lúc đó, có tiếng gõ cửa khá lớn ngoài cửa trước căn nhà. Ông Bucket bước ra mở cửa, và ngay lập tức cả một đàn phóng viên tràn vào căn nhà nhỏ bé như một bầy ong vỡ tổ. Họ đã lần ra nơi ở của người tìm kiếm may mắn thứ năm, và giờ thì tất cả ai cũng muốn có một câu chuyện thật hấp dẫn để cho lên trang nhất tờ báo ngày mai. Đám đông đó làm hỗn loạn cả căn nhà trong suốt mấy tiếng đồng hồ, và phải đến tận nửa đêm Ông Bucket mới có thể tổng được hết bọn họ ra ngoài, để cho Charlie có thể đi ngủ sớm cho chuyến thăm quan của cậu vào ngày mai.

Ngày trong đại đồ đa tối

Vào buổi sáng hôm sau, mặt trời đã ló dạng và tỏa nắng vàng khắp muôn nơi; tuy vậy mặt đất vẫn còn phủ đầy tuyết và không khí thì vẫn còn lạnh vô cùng.

Ở bên ngoài cánh cổng của nhà máy sô cô la Wonka, một đám đông những người là người đã kéo tới đông nghịt để chứng kiến năm đứa trẻ may mắn bước vào nhà máy. Khởi phải nói cũng biết tất cả họ đều háo hức như thế nào. Đã gần đến mười giờ. Đám đông đang chen lấn, xô đẩy nhau kịch liệt; còn cảnh sát thì dàn hàng ngang, giữ chặt tay nhau làm thành một hàng rào ngăn không cho đám đông lại gần hai cánh cổng nhà máy.

Ngay cạnh cánh cổng, có một nhóm người nhỏ đang được cảnh sát che chắn cẩn thận khỏi đám đông hỗn loạn; chính là những đứa trẻ may mắn cùng những người lớn đi theo.

Có thể thấy ngay Ông Nội Joe, cao lớn và mảnh khảnh, đang đứng yên lặng giữa nhóm người đó; và bên cạnh ông là cậu bé Charlie; đang níu chặt lấy tay ông nội mình.

Trừ Charlie ra, tất cả mấy đứa trẻ còn lại đều có đủ cả bố và mẹ mình đi cùng; mà cũng may là có họ ở đó, nếu không đám trẻ có lẽ đã mất kiểm soát rồi. Chúng đều háo hức muốn vào đó kinh khủng, đến nỗi các vị phụ huynh phải giữ chặt chúng lại để ngăn không cho chúng trèo tường mà nhảy vào nhà máy. "Bình tĩnh nào!" Mấy ông bố kêu lên. "Cứ đứng yên đó! Chưa đến mười giờ đâu!"

Sau lưng mình, cậu bé Charlie Bucket có thể nghe thấy tiếng la hét ồn ào của đám đông, tất cả đều đang chen lấn, xô đẩy, dẫm đạp lên nhau để nhìn cho được những đứa trẻ nổi tiếng.

“Nhìn kìa, kia là Violet Beauregarde đấy!” Cậu bé nghe ai đó reo lên. “Đúng là cô bé rồi! Tôi nhớ rõ khuôn mặt đó trên tờ báo hôm trước mà!”



“Mà nhìn xem kìa!” Có tiếng ai đó trả lời. “Con bé vẫn đang nhai cái miếng kẹo cao su kinh khủng mà nó đã nhai trong suốt ba tháng trời ấy! Đấy, nhìn miệng nó mà xem! Vẫn còn đang nhai kìa kìa!”

“Còn thằng bé béo ú kia là ai vậy?”

“Đó là Augustus Gloop!”

“Đúng rồi! Chính là nó!”

“Khiếp, béo đến phát sợ!”

“Béo khủng khiếp!”

“Thế còn cái thằng bé kia kìa, đấy, cái thằng bé đang mặc cái áo gió in hình cao bồi ấy? Nó là ai thế?”



“À, đấy là Mike Teavee! Cái thằng bé thích xem tivi ấy!”

“Chắc nó điên mất rồi! Nhìn cái đám súng nó giắt khắp xung quanh người xem!”

“Tôi thì chỉ muốn thấy cô bé Veruca Salt thôi!” Một giọng khác nói to. “Nó chính là cô bé có ông bố đã mua cả nửa triệu thanh sô cô la rồi bắt công nhân của mình ngồi bóc vỏ chúng cho bằng hết đến khi nào tìm ra được tằm vé thì thôi ấy! Ông ấy cho con bé tất cả những gì nó muốn! Bất cứ thứ gì! Con bé chỉ cần nằm vật ra gào thét ăn vạ là sẽ có ngay mọi thứ!”

“Kinh khủng, đúng không?”

“Tôi thì thấy thật chương mắt!”

“Cậu nghĩ con bé đó đang ở đâu?”

“Kia kìa! Đấy, ở bên trái ấy! Cái đứa đang mặc áo khoác lông chồn ấy!”

“VẬY ĐỨA NÀO LÀ CHARLIE BUCKET?”

“Charlie Bucket? VẬY THÌ HẸN PHẢI LÀ ĐỨA NHÓC GẦY CÒM KIA KÌA, CẠNH CÁI ÔNG LÃO TRÔNG NHƯ LÀ BỘ XƯƠNG KIA ẤY! NGAY GẦN MÌNH ĐÂY NÀY, THẤY KHÔNG?”

“SAO TRỜI LẠNH THẾ NÀY MÀ NÓ KHÔNG MẶC ÁO KHOÁC CHÚ?”

“SAO TÔI BIẾT ĐƯỢC. CÓ KHI NHÀ NÓ KHÔNG ĐỦ TIỀN ĐỂ MUA ÁO CHO CON KHÔNG CHỪNG.”

“LẠY CHÚA TÔI! THẲNG BÉ CHẮC PHẢI ĐANG LẠNH CÓNG!”

Charlie, ĐỨNG CÁCH MẤY NGƯỜI ĐANG NÓI CHỈ VÀI BƯỚC CHÂN, CÀNG XIẾT CHẶT THÊM BÀN TAY ÔNG NỘI JOE. NGƯỜI ĐÀN ÔNG GIÀ NHÌN XUỐNG ĐỨA CHÁU TRAI, RỒI MỈM CƯỜI.

Ở ĐÂU ĐÓ XA XA BỔNG VỌNG LẠI TIẾNG CHUÔNG THÁP ĐỒNG HỒ, ĐIỂM VỪA ĐỦ MƯƠI TIẾNG CHUÔNG.

RẤT TỪ TỪ, VỚI NHỮNG TIẾNG CÓT KÉT HAN RỈ, HAI CÁNH CỔNG SẮT VĨ ĐẠI CỦA NHÀ MÁY BẮT ĐẦU MỞ RA.

Đám đông bỗng nhiên trở nên yên lặng như tờ. Lũ trẻ cũng thôi không nháy từng từng đôi vào nữa. Tất cả mọi ánh nhìn đều đổ dồn VỀ PHÍA HAI CÁNH CỔNG.

“ÔNG ẤY KÌA!” AI ĐÓ CHỢT HÉT LÊN. “CHÍNH LÀ ÔNG ẤY!”

Quả vậy thật, đó chính là ông ấy!

Ngài Willy Wonka

Ngài Wonka đang đứng đó, một mình, ngay giữa hai cánh cổng đang rộng mở của nhà máy.

Và ông ta mới thật là một con người lạ thường làm sao!

Trên đầu ông ấy đội một cái mũ đen thật cao .

Ông ấy mặc một cái áo đuôi tôm tuyệt đẹp làm từ vải nhung màu nho tím.

Quần dài thì màu xanh lá cây .

Găng tay thì có màu xám trắng .

Và trong tay ông ấy là một chiếc ba-toong với đầu bịt vàng nguyên chất.

Dưới cằm ông ấy là một chùm râu nhỏ, ngắn và gọn gàng. Đôi mắt ông như đang tỏa sáng rạng ngời, chúng như lúc nào cũng lấp lánh nhìn người đối diện. Thực ra thì, cả khuôn mặt ông như đều sáng lên với niềm vui và nụ cười vậy.

Và ôi, trông ông ấy mới tuyệt làm sao! Mới nhanh nhẹn và khéo léo làm sao! Ông ấy cứ liên tục làm những động tác giật giật nhỏ nhỏ với cái đầu của mình, cứ quay đầu sang bên này rồi lại sang bên kia; thu hết tất cả sự vật vào trong đôi mắt lớn sáng lấp lánh. Trông ông cứ như một chú sóc thông minh nhanh nhẹn, như những chú sóc rất tinh khôn mà ta vẫn hay thấy trong các công viên.

Bất ngờ, ông ấy trượt một cái trên nền tuyết, như kiểu một điệu nhảy thú vị nào đấy, quay một vòng rồi dang rộng hai cánh tay, nở một nụ cười với năm đứa trẻ đang đứng túm tụm gần hai cánh cổng

và nói to: “Chào mừng, những người bạn nhỏ! Chào mừng tới nhà máy của ta!”

Giọng của ông rất cao và trong trẻo. “Làm ơn hãy tiến tới trước từng người một được không?” ông ấy gọi, “nhớ đi cùng với người giám hộ của các bạn. Sau đó hãy đưa ra Tấm Vé Vàng và nói tên cho ta biết, được chứ? Ai sẽ lên trước nào?”

Cậu bé to lớn nhất lập tức bước ra. “Cháu là Augustus Gloop”, nó nói.

“Augustus!” Ngài Wonka reo lên, nắm chặt lấy tay thẳng bé và kéo lên kéo xuống liên tục. “Ôi anh bạn yêu quý, thật tuyệt vời khi được gặp cháu ở đây! Tuyệt vời! Hoàn hảo! Thật quá đổi vui sướng khi có cháu đến thăm chúng ta! Và đây hẳn phải là cha mẹ cháu? Thật là quý hóa! Mời vào! Mời vào! Đúng rồi, mau bước qua cổng đi!”

Ngài Wonka rõ ràng là cũng hào hứng không kém gì bất cứ ai khác.

“Tên cháu,” đứa trẻ tiếp theo nói, “là Veruca Salt.”

“Veruca thân mến! Cháu thấy thế nào? Thật là vô cùng quý hóa! Cháu có một cái tên thật thú vị đấy, phải không? Ta lúc nào cũng tưởng veruca là những cái nốt mụn phồng mà người ta hay bị ở dưới bàn chân chứ! Nhưng chắc chắn là ta đã nhầm, phải không? Trông cháu mới xinh làm sao trong cái áo lông chồn tuyệt đẹp đó! Ta thật sự vui mừng vì cháu đã ghé thăm! Lạy Chúa, hôm nay sẽ là một ngày vô cùng thú vị cho mà xem! Ta thật sự hy vọng cháu sẽ thấy thích thú! Chắc chắn cháu sẽ thấy thích thú! Bố cháu đâu? Ông Salt, ông khỏe chứ? Và Bà Salt nữa? Thật quá đổi vui sướng khi được gặp các vị! Vâng, tấm vé trông rất hợp lệ! Xin mời vào!”



Hai đứa tiếp sau, Violet Beauregarde và Mike Teavee, lần lượt tiến tới trước để kiểm tra vé mời, và cũng lần lượt bị lắc đến muốn rụng cả cánh tay bởi một Ngài Willy Wonka quá dư năng lượng.

Và cuối cùng, một giọng nói căng thẳng lí nhí cất lên, "Charlie Bucket ạ."

"Charlie!" Ngài Wonka reo lên. "Ồ ồ ồ! Vậy ra chính là cháu đây! Cháu là người đã tìm ra tấm vé cuối cùng ngay ngày hôm qua, đúng không nào? Đúng, đúng; ta đã đọc hết về cháu trên tờ báo sáng nay! Vừa kịp lúc đấy, anh bạn trẻ! Thật đáng vui mừng! Vô cùng chúc mừng cháu! Và đây là? Ông nội cháu? Rất vui khi được gặp ngài! Thật quá đôi sung sướng! Vô cùng quý hóa! Tuyệt vời! Được rồi! Rất tốt! Tất cả mọi người đã vào hết chưa? Năm trẻ em và những người lớn đi cùng? Đủ rồi, tốt! Nào, giờ mời các bạn đi theo tôi! Chuyến thăm quan của chúng ta sẽ bắt đầu ngay bây giờ! Nhưng hãy nhớ luôn đi cùng với cả nhóm! Làm ơn đừng có ai tự lang thang một mình. Tôi thật sự không muốn để mất dấu ai trong suốt cả cuộc hành trình đâu! Không, không, hoàn toàn không!"

Charlie quay lại nhìn phía sau, và nhận thấy hai cánh cổng đang từ từ đóng lại sau lưng mình. Đám đông ở bên ngoài vẫn ồn ào hò hét, chen lấn và xô đẩy nhau. Charlie cố nhìn lại họ một lần cuối. Rồi, bằng một tiếng “Cang” khá mạnh, hai cánh cổng sắt khép chặt lại, và toàn bộ cảnh vật ở thế giới bên ngoài hoàn toàn biến mất.

“Đây rồi!” Ngài Wonka reo lên, bước nhanh lên trước cả nhóm. “Xin hãy bước qua cánh cửa lớn màu đỏ này. Đúng rồi! Bên trong rất đẹp và ấm nữa! Tôi luôn phải giữ cho trong này thật ấm áp vì các công nhân yêu quý của tôi. Những người công nhân của tôi đã quen với khí hậu nhiệt đới cực nóng rồi, họ không chịu được lạnh! Họ sẽ chết cứng ngay lập tức nếu họ ra ngoài nhà máy trong cái thời tiết như thế này! Chết cứng luôn!”

“Nhưng họ là ai vậy ạ?” Augustus Gloop hỏi.

“Cháu sẽ thấy ngay thôi, anh bạn trẻ!” Ngài Wonka nói, mỉm cười với Augustus. “Đừng nóng ruột. Mọi người rồi sẽ thấy tất cả mọi thứ trên đường đi thôi! Tất cả mọi người đã vào hết chưa? Tốt! Đóng hộ tôi cánh cửa vào được chứ? Cảm ơn!”

Charlie Bucket nhận ra cậu bé đang đứng ngay đầu một cái hành lang dài, kéo mãi ra rất xa đến ngút cả tầm mắt. Cái hành lang đó rộng ngang cả một làn đường dành cho xe hơi. Những bức tường được sơn màu hồng nhạt; còn ánh đèn từ trên trần hắt xuống tạo cho người ta một cảm giác rất nhẹ nhàng ấm áp.

“Thật là đẹp và ấm áp!” Charlie thì thầm.

“Ông biết. Và còn cái mùi hương tuyệt diệu này nữa chứ!” Ông Nội Joe đáp, hít hà một hơi thật sâu. Dường như tất cả mọi mùi hương dễ chịu nhất trên thế giới đều được hòa trộn trong bầu không khí ở đây - mùi hạt cà phê nướng, mùi đường cháy, mùi sô cô la tan, mùi lá bạc hà, mùi hoa oải hương tím, mùi hạt dẻ nghiền, mùi hoa táo, mùi caramen, mùi vỏ chanh...

Và ở xa mãi thật là xa, từ tận trung tâm của nhà máy, là những tiếng động ầm ì vang vọng; giống như là có một cỗ máy vô cùng khổng lồ nào đó đang quay những cái bánh răng và trục xích của nó với một tốc độ vô cùng kinh khủng vậy.

“Và đây, những người bạn nhỏ của tôi,” Ngài Wonka nói bằng chất giọng cao vút, “đây là hành lang chính. Mọi người làm ơn hãy treo áo và mũ lên những móc trên tường kia, sau đó bước theo tôi nào. Đúng rồi đấy! Giờ thì mọi người sẵn sàng chưa? Được rồi, đi thôi!”. Ông nói rồi bước như bay dọc về phía cuối hành lang, với cái đuôi áo bằng nhung màu nho tím bay lật phật phía sau mình, và tất cả những người khách còn lại vội vã đuổi theo ông.

Nếu bạn để ý thì sẽ thấy, nhóm người này cũng khá là đông đấy. Có chín người lớn và năm đứa trẻ, mười bốn người tất cả. Vậy nên bạn có thể dễ dàng tưởng tượng ra cảnh chừng đấy con người sẽ phải chen lấn, xô đẩy nhau đến thế nào để có thể theo kịp cái con người nhỏ bé đang bước như bay trước mặt mình kia. “Nhanh nào!” Ngài Wonka kêu lên. “Bước nhanh lên nào mọi người! Chúng ta sẽ chẳng đi tới đâu được đâu nếu cứ thông thả như thế này!”

Ngay sau đó, ông ấy rẽ phải, rời khỏi hành lang chính để tiến vào một lối đi khác, nhỏ và hẹp hơn.

Rồi ông ấy rẽ trái.

Rồi lại rẽ trái một lần nữa.

Rồi rẽ phải.

Rồi phải.

Rồi trái.

Rồi phải.

Rồi phải.

Rồi lại trái.

Cả cái chỗ này cứ như một cái hang thở khổng lồ, với đủ loại lối rẽ ở chỗ này rồi chỗ kia dẫn đi tất cả mọi hướng.

“Đừng có buông tay ông ra nhé, Charlie.” Ông Nội Joe thì thầm.

“Mọi người hãy để ý cách các lối đi đang dốc dần xuống!” Ngài Wonka nói to. “Chúng ta đang đi xuống bên dưới mặt đất! Tất cả những căn phòng quan trọng nhất trong nhà máy của tôi đều được làm ngầm trong lòng đất hết!”

“Sao lại phải làm thế?” có ai đó hỏi.

“Đơn giản là vì không thể có đủ chỗ cho tất cả chúng trên mặt đất!” Ngài Wonka trả lời. “Những căn phòng mà chúng ta sắp xem đây đều vô cùng khổng lồ! Mỗi phòng còn to hơn cả một sân bóng đá! Không có tòa nhà nào trên thế giới đủ chỗ chứa hết tất cả chúng được! Nhưng ở dưới này, sâu trong lòng đất, tôi muốn bao nhiêu diện tích cũng được hết! Không có một giới hạn nào hết - cứ miễn là tôi có thể đào được là sẽ có chỗ.”

Sau đó Ngài Wonka rẽ phải.

Rồi rẽ trái.

Rồi lại rẽ phải.

Các lối đi càng ngày càng dốc hơn xuống.

Rồi bất ngờ, Ngài Wonka dừng lại. Ngay trước mặt ông là một cánh cửa bằng kim loại lấp lánh. Đám đông dồn lại xung quanh. Trên cánh cửa, in bằng chữ rất lớn, viết:

PHÒNG SÔ CÔ LA

Phòng Sô Cô La

“**E**ây, là một căn phòng vô cùng quan trọng!” Ngài Wonka kêu lên, rút từ trong túi ra một xâu chìa khóa, tra một chiếc vào lỗ khóa trên cánh cửa. “Nơi đây là não bộ của cả nhà máy, là trái tim của cả toàn bộ công việc kinh doanh! Và cũng vô cùng tuyệt đẹp nữa! Tôi luôn rất nhất quyết là các căn phòng của tôi đều phải thật đẹp! Tôi không chịu được bất cứ sự xấu xí nào trong nhà máy của tôi! Hãy bước vào đi nào. Nhưng phải nhớ luôn cẩn thận, các bạn của tôi. Đừng có mê mải quá! Đừng có phấn khích quá! Hãy cứ thật bình tĩnh!”

Ngài Wonka mở cánh cửa. Năm đứa trẻ và chín người lớn chen nhau tiến vào - và ôi, thật là một cảnh tượng vô cùng choáng ngợp đập vào mắt họ!

Họ đang nhìn xuống một thung lũng vô cùng tươi đẹp. Những bãi cỏ xanh trải dài ở cả hai bên của thung lũng, và ở dưới đáy thung lũng, một dòng sông lớn màu nâu đang cuộn chảy.

Hơn thế nữa, ngay nửa chừng dòng sông là một cái thác nước to kinh khủng - một vách đá dựng đứng mà theo đó, dòng sông cuộn chảy và buông xuống thành một tấm màn nước khổng lồ, sau đó lao thẳng xuống và bị cuốn vào một xoáy nước đang xoáy vô cùng dữ dội, làm bọt nước nâu văng lên tung tóe.

Ngay bên dưới cái thác nước đó (và đây là cảnh tượng tuyệt diệu nhất trong tất cả) là một đồng những chiếc ống nước bằng thủy tinh to khổng lồ, cắm thẳng xuống dòng sông từ nơi nào đó rất cao trên trần nhà. Chúng thực sự rất to, những cái ống nước ấy, và có ít nhất đến cả tá ống đang ở đó. Chúng đang hút thứ nước sông có màu nâu và hơi đặc như bùn và chở đi chỗ nào đấy có Chúa mới biết. Và bởi vì chúng được làm bằng thủy tinh, người ta có thể thấy rõ thứ chất lỏng màu nâu đang trôi và sủi bọt ục ục bên trong chúng. Bên

cạnh âm thanh ồn ào của thác nước, người ta còn có thể nghe thấy thứ tiếng sục-sục-sục liên tục từ những chiếc ống đang làm việc.

Những thân cây và lùm bụi duyên dáng mọc dọc theo dòng sông - những cây liễu, cây tổng quán sủi, những bụi đỗ quyên với đủ những bông hoa màu đỏ, màu hồng hay màu tím hoa cà; và trên những bãi cỏ, hàng trăm đóa hoa mao lương đại màu vàng đang li ti đơm sắc.

“Kia!” Ngài Wonka thốt lên, vừa nói vừa nhảy nhót, vừa chỉ chiếc ba-toong đầu bịt vàng của mình về phía dòng sông. “Tất cả đều là sô cô la! Mỗi một giọt nước đang chảy trong dòng sông đó đều là sô cô la nóng chảy loại hảo hạng, với chất lượng tuyệt hảo nhất! Có đủ sô cô la trong này để đổ đầy tất cả các bồn tắm trên khắp cả đất nước! Và tất cả các bể bơi luôn! Nghe có tuyệt không? Và mau nhìn những cái ống kia của tôi mà xem! Chúng hút sô cô la nóng lên và chuyển tới bất cứ căn phòng nào trong nhà máy cần tới sô cô la! Hàng triệu ga-lông một giờ đấy, mấy người bạn nhỏ ạ! Hàng triệu triệu ga-lông sô cô la mỗi giờ đấy!”

Cả đám trẻ và cha mẹ chúng đều sửng sốt đến mức chết lặng đi. Họ bị choáng ngợp, bị lóa mắt bởi cảnh vật đến nỗi bất ngờ trở nên bối rối, hoang mang và ngơ ngác. Tất cả chỉ sửng sờ đứng lặng đó mà không nói nên lời, còn đôi mắt thì mở ra thực là lớn, như vẫn chưa thể tin được tất cả chuyện này.

“Cái thác nước là thứ quan trọng nhất!” Ngài Wonka nói tiếp. “Chính nó làm nhiệm vụ trộn sô cô la! Nó quấy sô cô la, rồi đập và nghiền mịn chúng. Nó làm cho sô cô la mềm và mịn hơn rất nhiều! Không có bất cứ nhà máy sô cô la nào khác trên thế giới này trộn sô cô la bằng thác nước hết! Nhưng đây là cách duy nhất để có thể tạo ra mùi vị sô cô la hảo hạng! Cách duy nhất! Và mọi người có thích những cái cây của tôi không?” Ông ấy reo lên, chỉ vào chúng bằng cây ba-toong của mình. “Và còn những bụi cây xanh mượt kia nữa? Các bạn thấy chúng có đẹp không? Tôi đã nói ngay từ đầu là tôi cực kỳ ghét những gì xấu xí! Và tất nhiên là chúng đều có thể ăn được!

Mỗi thứ được làm từ một loại nguyên liệu khác nhau, và tất cả đều tuyệt ngon! Và các bạn có thích những bãi cỏ này không? Cả những bông hoa mao lương vàng này nữa? Cái thảm cỏ mà các bạn đang đứng đó, mấy người bạn yêu quý của tôi, hoàn toàn được làm từ một loại đường rất mềm, ngọt và thơm mà tôi vừa mới phát minh ra! Hãy ngắt một lá cỏ ăn thử đi! Cứ ăn thử mà xem, tôi đảm bảo là nó ngon tuyệt!”

Ngay lập tức, tất cả mọi người đều cúi xuống và hái cho mình mỗi người một nhúm cỏ - tất cả, trừ Augustus Gloop, nó dứt cả một nắm đầy cỏ.

Và Violet Beauregarde, trước khi nếm thử nhúm cỏ của mình, đã cẩn thận lấy miếng kẹo cao su kỷ-lục-thế-giới của mình ra khỏi miệng và dính nó vào sau tai.

“Nó mới tuyệt làm sao!” Charlie thì thầm. “Vị của nó thật là tuyệt, phải không ông?”

“Cỏ mà ngon thế này thì ông có thể ăn hết cả một cánh đồng ấy!” Ông Nội Joe nói, mỉm cười sung sướng. “Ông có thể đi bằng cả bốn chân như một con bò và gặm cho bằng sạch từng ngọn cỏ mọc ở đây!”

“Thử một đóa hoa mao lương vàng xem!” Ngài Wonka reo lên. “Món đó thậm chí còn ngon hơn nữa!”

Bỗng nhiên, cả căn phòng tràn ngập trong những tiếng hét cực kỳ phấn khích. Những tiếng hét đó đến từ Veruca Salt, cô bé đang giơ tay chỉ về phía bên kia bờ sông một cách đầy kích động. “Nhìn xem! Đằng kia kìa!” cô bé hét. “Thứ gì kia? Nó đang chuyển động kìa! Nó đang bước đi! Một người lùn! Một chú lùn! Kìa kìa, bên dưới thác nước ấy!”

Tất cả những người khác cùng ngừng hái hoa mao lương vàng và nhìn chăm chú về phía bên kia sông.

“Đúng rồi kìa ông!” Charlie kêu lên. “Đó là một người lùn! Ông có thấy anh ấy không?”

“Có, ông thấy rồi, Charlie” Ông Nội Joe nói một cách phấn khích.

Và lúc này thì tất cả mọi người cùng hét:

“Có hai người kìa!”

“Trời đất ơi, kìa kìa!”

“Có hơn hai người chứ! Có một, hai, ba, bốn, năm người lặn!”



“Họ đang làm cái gì thế?”

“Họ từ đâu chui ra thế?”

“Mấy kẻ đó là ai?”

Cả bọn trẻ con và những ông bố bà mẹ đều chạy ngay về phía bờ sông để nhìn cho rõ.

“Trông họ mới lạ chưa kìa!”

“Còn thấp hơn cả đầu gối tôi ấy chứ!”

“Nhìn cái mớ tóc dài kỳ cục đó xem!”

Những người lùn - không lớn hơn mấy chú gấu bông - đã dừng công việc mà họ đang làm, và bây giờ họ cũng nhìn chăm chú lại về phía bên kia sông. Một trong số họ chỉ tay về phía đám trẻ, rồi thì thầm điều gì đó với những người còn lại, và rồi cả năm người bọn họ cùng bò lăn ra mà cười.

“Họ không thể là người thật được!” Charlie nói.

“Tất nhiên họ là người thật rồi!” Ngài Wonka đáp. “Đó là những người Oompa-Loompa .”

Những người Oompa-Loompa

“Oompa-Loompa?” tất cả mọi người cùng sửng sốt. “Oompa-Loompa!?”

“Nhập khẩu trực tiếp từ Loompaland !”, Ngài Wonka tự hào nói.

“Làm gì có nơi nào như thế?” Bà Salt nói.

“Xin lỗi, thưa quý bà, nhưng...”

“Ngài Wonka,” Bà Salt kêu lên, “Tôi là một giáo viên địa lý đấy!”

“Vậy thì hẳn bà phải biết rõ về nơi ấy chứ!” Ngài Wonka nói. “Và ôi, thật là một nơi mới kinh khủng làm sao! Chẳng có gì ngoài những khu rừng rậm, bị thống trị bởi những quái thú nguy hiểm nhất trên thế giới! Những con Sịch Sông Sừng đuôi gai, những con Khát Vịch Vẩy nanh nhọn hoắt, nhưng kinh khủng nhất vẫn là những đàn bọ Gát Lịch Tinh khổng lồ! Mỗi con Gát Lịch Tinh có thể chén tới mười người Oompa-Loompa cho bữa sáng của nó, rồi sau đó kéo cả đàn trở lại chén tiếp thêm một bữa phụ nữa! Khi tới đó, tôi đã phát hiện ra những người Oompa-Loompa sống và làm nhà ở trên cây. Họ buộc phải ở trên cây, để tránh lũ Sịch Sông Sừng, Khát Vịch Vẩy rồi Gát Lịch Tinh. Họ ăn những con sâu mòng , mà mấy con này thì chẳng ngon lành gì; nên suốt cả ngày, những người Oompa-Loompa trèo từ cây này sang cây khác để kiếm những thứ có thể trộn được với mấy con sâu mòng để cho nó có vị đỡ hơn một chút - mấy con bọ cánh cứng này, hay là lá cây khuynh diệp, hoặc chẳng hạn, vỏ cây bong-bong. Ăn cái nào cũng thấy ghê hết, nhưng vẫn còn đỡ ghê hơn là mấy con sâu mòng. Những người Oompa-Loompa tội nghiệp! Thứ thức ăn mà họ thèm muốn hơn tất cả, ấy chính là hạt ca-cao; nhưng họ không tài nào kiếm ra được chúng. Một người Oompa-Loompa sẽ được xem là cực kỳ may mắn nếu anh ta có thể tìm thấy ba đến bốn hạt ca-cao trong một năm. Thế nên họ thèm

muốn nó kinh khủng; ban đêm nằm mơ về hạt ca-cao, còn ban ngày thì chỉ nghĩ duy nhất về nó. Bạn chỉ cần nhắc đến hạt ca-cao trước mặt một người Oompa-Loompa là lập tức anh ta sẽ chảy nước miếng ngay. Mà hạt ca-cao,” Ngài Wonka kể tiếp “thứ mọc trên cây ca-cao, tình cờ lại chính là nguyên liệu để làm nên sô cô la. Không ai có thể làm ra được sô cô la mà lại không có hạt ca-cao. Hạt ca-cao chính là sô cô la. Bản thân tôi dùng đến hàng tỉ hạt ca-cao mỗi tuần trong nhà máy này. Và vì thế, các bạn trẻ ạ, ngay khi ta phát hiện ra người Oompa-Loompa lúc nào cũng điên lên vì loại thức ăn này, ta đã trèo lên trên cây và thò đầu vào cửa sổ căn lều của người tộc trưởng tộc Oompa-Loompa. Anh bạn tội nghiệp đó, trông gầy nhẳng ra như sắp chết đói đến nơi, đang ngồi đó và cố sống cố chết nuốt cho hết một bát ấu trùng sâu mọt đã được giã nát. “Nghe này,” ta nói (tất nhiên không phải bằng tiếng Anh, mà bằng tiếng Oompa-Loompa), “nghe này, nếu anh và tất cả người của anh theo tôi về nước và sống trong nhà máy của tôi thì các anh muốn bao nhiêu hạt ca-cao cũng có hết! Tôi có hàng núi ca-cao trong những kho hàng của mình! Các anh có ăn cả ngày cũng không hết! Ăn đến phát ốm ra cũng được! Thậm chí tôi có thể trả lương cho các anh bằng hạt ca-cao luôn, nếu các anh muốn!”



“Ông nói thật chứ?” người tộc trưởng tộc Oompa-Loompa hỏi, nháy dưng ra khỏi ghế.

“Tất nhiên là thật,” tôi nói, “Và các anh có thể ăn cả sô cô la nữa. Sô cô la thậm chí ăn còn ngon hơn cả ca-cao, bởi nó có thêm cả đường và sữa trộn cùng nữa.”

“Anh chàng bé nhỏ đó nhảy dựng lên vì vui sướng, quăng luôn cái bát sâu mọng kinh khủng của mình ra cửa sổ. “Đồng ý!” anh ta reo lên. “Mau đi! Mau đi thôi!”

“VẬY là tôi vận chuyển hết tất cả họ về đây, tất cả đàn ông, đàn bà và trẻ con trong bộ tộc Oompa-Loompa. Cũng rất dễ thôi. Tôi cho họ vào những cái va-li lớn với lỗ ở trên để thở, và tất cả họ đã đến đây an toàn hết. Họ là những công nhân vô cùng tuyệt vời. Tất cả họ bây giờ đều nói được tiếng Anh rồi. Họ rất thích hát hò và nhảy múa. Lúc nào họ cũng có thể sáng tác ra mấy bài hát mới. Tôi hy vọng tất cả chúng ta sẽ được nghe cho thật đã tai hôm nay. Tuy thế tôi cũng phải cảnh báo với các bạn, họ cũng khá là nghịch ngợm đấy. Họ rất thích pha trò. Và họ nhất quyết mặc nguyên loại trang phục như họ vẫn mặc ở trong rừng. Những người đàn ông, như mọi người có thể thấy ngay ở bên kia sông kia, chỉ quấn mỗi một miếng da hươu. Phụ nữ thì mặc áo tết bằng lá cây, còn trẻ em thì chẳng mặc gì hết. Mấy người phụ nữ ngày nào cũng phải hái lá tươi...”

“BỐ!” Veruca Salt hét lên (đây là cô bé có mọi thứ mà mình muốn). “BỐ! Con muốn có một người Oompa-Loompa! Bố lấy cho con một người Oompa-Loompa đi! Con muốn có một người Oompa-Loompa ngay lập tức! Con muốn mang nó về nhà! Mau lên, bố! Lấy cho con một người Oompa-Loompa đi!”

“Nào, nào con gái,” ông bố cô bé nói, “chúng ta không được cắt ngang lời Ngài Wonka!”

“Nhưng con muốn một người Oompa-Loompa!” Veruca hét lên.

“ĐƯỢC rồi, con yêu, được rồi. Nhưng bố chưa thể lấy cho con ngay được. Cứ bình tĩnh. Đến hết ngày hôm nay con sẽ có một người Oompa-Loompa, được không?”

“Augustus!” Bà Gloop hét lên. “Augustus, con yêu, mẹ không nghĩ con nên làm thế đâu!” Augustus Gloop, như các bạn cũng có thể đoán ra, đã bí mật lỉnh ra cạnh bờ sông từ lúc nào, và bây giờ thì cậu bé đang quỳ gối ngay sát mép nước, vục tay xuống sông mà húp nhanh hết mức có thể.

Augustus Gloop bị hút vào trong ống

Khi Ngài Wonka quay lại và nhìn thấy Augustus Gloop, ông vội kêu lên, “Ồi không, Augustus, không, làm ơn! Ta xin cháu đừng làm thế! Sô cô la của ta không thể để tay người động chạm vào được!”

“Augustus!” Bà Gloop cũng kêu lên, “Con không nghe ngài ấy nói gì sao? Mau đứng lên và ra khỏi chỗ đó ngay lập tức!”

“Thứ này ngon kinh khủng!” Augustus nói, hoàn toàn không có một chút xiu để tâm nào đến mẹ nó hay Ngài Wonka. “Lạy Chúa, có ai đó cho tôi mượn cái xô được không?”

“Augustus!”, Ngài Wonka kêu to, vừa nói vừa nhảy tưng tưng, chiếc ba-toong khua khoắng trong không khí. “Mau ra khỏi đó ngay! Cháu đang làm bẩn sô cô la của ta đấy! Trời ơi!”

“Augustus!” Bà Gloop quát.

“Augustus!” Ông Gloop quát.

Nhưng Augustus không còn có thể nghe thấy gì khác hơn ngoài tiếng giục giã đầy phần khích của cái bao tử nó. Nó nằm vật luôn xuống nền đất, vươn người ra xa hết mức có thể, vực mặt xuống nước và liếm sô cô la, hết như một con chó đang liếm nước.

“Augustus!” Ông Gloop kêu to, “Con đang vươn người ra quá xa đấy!”

Và ông ấy đã đúng. Bởi bỗng nhiên có một tiếng hét thất thanh, rồi với một tiếng “Tùm!” cực lớn, Augustus Gloop đã lao thẳng xuống sông, rồi trong tích tắc đã hoàn toàn biến mất dưới những lớp sô cô la đặc sệt.

“Trời ơi, mau cứu con tôi!” Bà Gloop hét lên, mặt trở nên trắng bệch, tay khua khoắng loạn xạ chiếc ô. “Nó sẽ chết đuối mất! Nó đâu có biết bơi! Trời ơi! Ai đó mau cứu nó với!”

“Lạy Chúa tôi!” Ông Gloop kêu to, “Tôi không có bơi lội gì đâu đây! Đây là bộ vét đẹp nhất của tôi đó!”

Bỗng cái đầu Augustus Gloop nhô lên được khỏi mặt nước, mặt nó phủ đầy màu sô cô la nâu. “Cứu! Cứu với! Cứu tôi với!” nó hét. “Kéo tôi lên với!”

“Đừng có đứng đó nữa!” Bà Gloop hét lên với Ông Gloop. “Mau làm cái gì đấy đi!”



“Thì đang làm đây!” Ông Gloop gắt gỏng đáp, vội vã cởi chiếc áo khoác đắt tiền của mình ra để chuẩn bị nhảy xuống sông. Nhưng trong lúc ông bố còn đang loay hoay với đám mũ và áo, thì ông con đã bị hút càng ngày càng gần tới miệng của một trong những cái ống thủy tinh lớn đang dòng xuống con sông. Và rồi bất ngờ, cái ống hút thật mạnh một cái, kéo hẳn thẳng bé ra khỏi mặt nước, rồi thụt luôn cả cái thân hình béo ú của nó vào bên trong lòng ống.

Đám đông ở trên bờ chỉ còn có cách nín thở chờ đợi xem nó sẽ bị hút đi tới đâu.

“Nó kia rồi!” có ai đó hét, chỉ lên bên trên.

Và tất nhiên, vì những cái ống đều được làm bằng thủy tinh, người ta có thể thấy rõ Augustus Gloop đang bị hút ngược lên trên,

đầu trước thân sau, hết như một quả ngư lôi bự chẳng đang bị bắn khỏi nòng pháo hạm.

“Cứu! Giết người! Cảnh sát đâu?!” Bà Gloop thét lên thất kinh. “Augustus, mau quay lại đây! Con đang đi đâu thế hả?”

“Tôi thấy hơi lạ,” Ông Gloop nói, “là cái ống đó lại đủ lớn cho thằng bé chui lọt được cơ đấy!”

“Nó đâu có đủ lớn!” Charlie kêu lên. “Nhìn xem, cậu ấy đang chậm dần lại kìa!”

“Đúng thế thật!” Ông Nội Joe nói.

“Cậu ấy sẽ bị kẹt lại mất!” Charlie nói.

“Ông cũng nghĩ thế!” Ông Nội Joe đáp.

“Ui thánh ơi, cậu ấy bị kẹt thật rồi kìa!”

“Đúng là cái miệng hại cái thân mà!” Ông Gloop chặc lưỡi.

“Thằng bé sẽ làm tắc ứ cả đường ống đó lại mất!” Ông Nội Joe nói.

“Mau đập bể cái ống ra!” Bà Gloop thét lên, chiếc ô trong tay vẫn không ngừng vung vẩy. “Augustus, trời ơi, mau ra khỏi đó ngay!”

Những người đứng xem ở dưới có thể nhìn thấy dòng nước sô cô la đang ứ lại khắp xung quanh cậu bé, dồn lại chất thành một cả đồng lớn phía sau nó, cố ép cho vật cản phải lên trên. Áp lực dồn lại trong ống thực vô cùng kinh khủng. Phải có thứ gì đó bị đẩy đi chỗ khác. Có một thứ đã bị đẩy đi chỗ khác, và cái thứ đó chính là Augustus Gloop. PÚP! Thằng bé phóng thẳng lên trên như một viên đạn đang lao ra khỏi nòng súng.

“Nó biến mất rồi! Thằng bé biến mất rồi!” Bà Gloop thét lên. “Cái ống đó dẫn đi đâu? Trời ơi! Ai đó mau gọi cho tôi đội cứu hộ với!”



“Cứ bình tĩnh!” Ngài Charlie kêu lớn. “Cứ bình tĩnh, quý bà yêu quý, cứ bình tĩnh. Không có gì nguy hiểm hết! Không có bất cứ một nguy hiểm nào hết! Augustus chỉ là đang có một chuyến du hành ngắn ngắn, thế thôi. Một chuyến du hành vô cùng thú vị! Rồi thằng bé sẽ ra ngoài an toàn thôi, xin bà đừng lo lắng gì hết!”

“Làm thế nào mà nó lại có thể an toàn được chứ!” Bà Gloop cắt ngang. “Giờ này có khi nó đã bị làm thành kẹo dẻo rồi ấy!”

“Tuyệt đối không thể!” Ngài Wonka kêu lên. “Không thể có chuyện! Vô lý! Thật không hình dung ra được! Không bao giờ lại có chuyện thằng bé lại bị làm thành kẹo dẻo được!”

“Tại sao lại không chứ?” Bà Gloop kêu lên.

“Bởi vì cái ống kia không đi đến chỗ đó! Cái ống - cái mà Augustus bị hút lên ấy - dẫn trực tiếp vào căn phòng nơi tôi làm ra

những cái bánh kem xộp sô cô la vị dâu tây ngon nhất trên...”

“Vậy thì nó sẽ bị làm thành bánh kem xộp sô cô la vị dâu tây mất thôi!” Bà Gloop hét lên. “Ôi Augustus tội nghiệp của tôi! Nó sẽ bị người ta sẽ xẻ ra bán cân trên khắp cả đất nước vào sáng ngày mai!”

“Nghe cũng đúng...” Ông Gloop nói.

“Tất nhiên là tôi đúng!” Bà Gloop kêu lên.

“Cái này không phải chuyện đùa đâu!” Ông Gloop tiếp.

“Ngài Wonka có vẻ lại không nghĩ thế!” Bà Gloop kêu lên. “Hãy nhìn ông ấy xem! Ông ấy đang bò lăn ra mà cười! Sao ông có thể cười khi con tôi vừa bị hút ngược lên một cái ống như thế chứ?! Đồ quái vật!” bà ta rít lên, tay cầm chiếc ô chỉ thẳng vào Ngài Wonka như đang sắp sửa lao vào đánh ông ấy tới nơi. “Ông thấy chuyện này vui lắm hả? Ông nghĩ con trai tôi bị hút tới cái Phòng Bánh Kem Xộp của ông là chuyện buồn cười lắm phải không?”

“Xin được đảm bảo là con trai bà vẫn an toàn tuyệt đối!” Ngài Wonka đáp, vẫn còn chưa dứt được cơn cười.

“Con trai tôi đã trở thành bánh kem xộp rồi!” Bà Gloop rít lên.

“Không bao giờ!” Ngài Wonka kêu to.

“Tất nhiên là nó sẽ bị thế!” Bà Gloop hét lên.

“Tôi sẽ không bao giờ cho phép chuyện đó xảy ra!” Ngài Wonka kêu lên.

“Và tại sao?” Bà Gloop nói.

“Bởi vì mùi vị mà nó tạo ra sẽ vô cùng kinh khủng!” Ngài Wonka đáp. “Cứ thử nghĩ mà xem! Bánh kem xoắn sô cô la hương vị Augustus, nhãn hiệu Gloop! Làm gì có ai dám mua chứ!”

“Cái đó thì chắc chắn rồi.” Ông Gloop nói.

“Tôi thậm chí còn không muốn nghĩ đến nó nữa!” Bà Gloop hét lên.

“Cả tôi cũng không,” Ngài Wonka đáp, “Và tôi xin cam đoan, thưa phu nhân, là con trai yêu quý của bà sẽ được an toàn tuyệt đối!”

“Nếu thế thì bây giờ nó đang ở đâu?” Bà Gloop kêu lên. “Mau dẫn tôi tới chỗ nó!”

Ngài Wonka quay người lại và búng tay, chóc, chóc, chóc, liền ba cái. Tức thì, một người Oompa-Loompa xuất hiện, không biết từ đâu chui ra, tới đứng ngay cạnh chân ông.

Anh chàng Oompa-Loompa khẽ cúi đầu chào một cái rồi mỉm cười, khoe ra hai hàm răng trắng bóng đẹp đẽ. Anh ta có một làn da trắng hồng, một mái tóc màu vàng hơi phớt nâu, và đỉnh đầu của anh ấy thì chỉ nhỉnh hơn đầu gối của Ngài Wonka có một chút. Anh vẫn quần một miếng da hươu làm quần áo như thường lệ.

“Nghe ta nói này!” Ngài Wonka nói, nhìn xuống anh chàng bé con. “Ta muốn anh dẫn ông bà Gloop đây tới Phòng Bánh Kem Xoắn và giúp họ tìm ra đứa con trai, Augustus. Thằng bé vừa bị hút ngược lên trên theo cái ống đó.”

Anh chàng Oompa-Loompa liếc nhìn về phía Bà Gloop một cái, và ngay lập tức bò ra cười lăn lộn.

“Ôi, trật tự đi!” Ngài Wonka nói. “Làm chủ bản thân đi! Nghiêm túc vào! Bà Gloop đây không có thấy chuyện này đáng cười đâu!”

“Cái đó thì ông nói đúng đó!” Bà Gloop nói.

“Hãy tới thẳng Phòng Bánh Kem Xốp,” Ngài Wonka nói với anh chàng Oompa-Loompa, “và khi anh tới được đó, hãy kiếm một cái gậy dài và bắt đầu đảo qua đảo lại trong cái bể trộn sô cô la. Chắc chắn anh sẽ tìm thấy thẳng bé đang ngụp lặn ở trong đó. Nhưng mà anh phải nhanh lên! Nếu để thẳng bé đó trong đó quá lâu, chắc chắn nó sẽ bị đưa tới bồn chứa bánh thành phẩm; và đến lúc đó thì thật là một thảm họa, phải không? Món bánh kem xốp của ta sẽ trở nên không thể ăn nổi nữa!”

Bà Gloop liền rít lên giận dữ.

“Tôi chỉ đùa thôi,” Ngài Wonka nói, và lại bắt đầu cười khúc khích không ngừng. “Tôi không có ý đó thật đâu! Xin thứ lỗi. Tạm biệt ông Gloop! Tạm biệt bà Gloop! Tạm biệt! Tôi sẽ gặp lại mọi người sau...”

Khi ông bà Gloop và anh chàng hướng dẫn viên tí hon của mình vừa đi khuất, năm anh chàng Oompa-Loompa ở phía xa bên kia sông bỗng nhiên bắt đầu nhảy múa, tay đập những chiếc trống bé tí hon. “Augustus Gloop!” họ hát. “Augustus Gloop! Augustus Gloop! Augustus Gloop!”.

“Ông à!” Charlie kêu lên. “Trông kìa, ông. Họ đang làm cái gì vậy ạ?”

“Suyt!” Ông Nội Joe thì thầm. “Ông nghĩ họ đang chuẩn bị hát cho chúng ta nghe một bài hát đấy!”

“Augustus Gloop!” những người Oompa-Loompa hát.

*"Augustus Gloop! Augustus Gloop!
Một thẳng bé thật ngốc nghếch tham lam!
Có thể cho phép đến bao giờ đây?
Việc một tên nhóc được ngẫu nhiên, nhai và nuốt
Và luôn ăn cho bằng sạch những gì mà nó muốn?"*

Lạy chúa tôi! Như thế là không được!
Mặc cho tên lợn này có thọ ra sao,
Cũng cam đoan rằng hẳn sẽ không bao giờ mang đến
Một chút niềm vui, hay là một nụ cười,
Hay một chút hạnh phúc nào đến cho tất cả mọi người!
Thế nên trong những lúc thế này
Chúng ta sẽ phải thật nhẹ nhàng
Và thật chậm rãi để biến tên nhóc đó
thành ra một thứ có thể mang đến niềm vui
và đem hạnh phúc tới cho mọi người!
Một con búp bê, chẳng hạn, hay là một quả bóng
Một viên bi hay một con ngựa bập bênh
nhưng tất nhiên, tên nhóc kinh khủng này
nó thật vô cùng là xấu xa
nó tham lam, xấu xí và xuẩn ngốc
nên sẽ có vị vô cùng kinh khủng
trong mồm chúng ta, nên ngay lập tức
ta phải dùng một cách, để trong khoảnh khắc
làm cái vị kinh khủng đó nhanh chóng mất đi
thôi nào, ta nói, đã đến lúc
để hút thẳng nó vào trong một cái ống rồi
nó phải đi ngay, bắt buộc phải thế
và sớm thôi, nó sẽ thấy
trong căn phòng mà nó bị bắn vào
có một thứ rất thú vị đang diễn ra
nhưng các em cũng đừng quá lo lắng
Augustus Gloop sẽ không bị nguy hiểm đâu!
nhưng dù sao ta cũng phải thừa nhận
là nó sẽ bị biến khác đi chút xíu!
nó sẽ trông khác đi một tí
khi nó đi qua những cái máy làm bánh kem,
rất từ từ, những cái bánh răng quay
và những cái chày bắt đầu đập đập
hàng trăm con dao bắt đầu thái, thái, thái
ta cho thêm tí đường, tí kem và tí muối
ta lại để lửa nướng thêm một phút nữa thôi

*và tới khi ta đã hoàn toàn chắc chắn
là những cái tham lam, trơ tráo và xuẩn ngốc
đều đã bị nướng cho bay hết đi
thì ta mới gỡ nó ra, và mới kỳ diệu làm sao!
Một phép màu hẳn đã phải xảy ra!
thằng bé này, mới chỉ vừa trước đây
thì ai ai cũng phải căm ghét
vậy mà bây giờ cái mũi này, cái tai này
thì bất cứ ai, ai cũng lại phải yêu!
bởi đơn giản ai mà có thể ghét hay chê,
được một cái bánh kem xốp sô cô la ngon lành?”*

“Tôi đã bảo là họ thích hát lắm mà!” Ngài Wonka reo lên. “Họ có tuyệt không chứ? Có thú vị không cơ chứ? Nhưng mà mọi người tuyệt đối không nên tin những gì họ vừa nói nhé! Tất cả chỉ là đùa thôi!”

“Những người Oompa-Loompa chỉ là đang đùa thôi, phải không ông?”

“Tất nhiên là họ chỉ đùa thôi,” Ông Nội Joe đáp. “Chắc chắn là họ đang đùa. Ít nhất thì ông cũng hy vọng là họ đang đùa. Cháu có nghĩ thế không?”

Khuêi dòng sông sô cô la

“Đi tiếp thôi nào mọi người!” Ngài Wonka nói. “Nhanh lên nào! Cùng theo tôi tới căn phòng tiếp theo thôi! Và xin đừng lo lắng đến Augustus Gloop! Cậu bé sẽ ra khỏi đó ngay thôi. Nào! Chúng ta sẽ phải đi tiếp cuộc hành trình bằng thuyền! Kia, nó đến kia rồi!”

Một màn sương mù mờ mịt bỗng xuất hiện phủ kín dần cả mặt sông, và rồi từ màn sương đó, từ từ tiến ra một chiếc thuyền lớn màu hồng vô cùng tuyệt đẹp. Nó là một chiếc thuyền nhiều mái chèo kiểu cổ, với đuôi và mũi thuyền được làm uốn cao lên vô cùng duyên dáng (giống như những chiếc thuyền cổ của người Viking ngày xưa); tất cả được phủ lên bởi một sắc hồng sáng lấp lánh, phản chiếu ánh sáng lung linh khiến người ta có cảm giác như nó được làm ra từ những miếng thủy tinh màu hồng tươi. Mỗi bên hông thuyền đều có vô số mái chèo; và khi chiếc thuyền đến gần, những người trên bờ có thể thấy rõ những chiếc mái chèo đó đang được kéo bởi cả một đồng những người Oompa-Loompa - mỗi mái chèo phải có ít nhất tới mười người.

“Đây là chiếc du thuyền ưa thích nhất của tôi!” Ngài Wonka reo lên đầy phấn khích. “Nó được làm ra một thanh kẹo dâu tây to khổng lồ đấy! Trông nó có đẹp không cơ chứ! Nhìn cách nó đang rẽ mặt nước kìa!”

Con thuyền kẹo-dâu-tây khổng lồ sáng lấp lánh lướt nhẹ tới bên bờ sông. Hơn một trăm người Oompa-Loompa hết thảy ngừng tay chèo và đều chăm chú nhìn vào những người khách thăm quan. Và rồi bỗng nhiên, vì một lý do nào đấy mà chỉ có mình họ biết, tất thảy bọn họ đều phá ra cười.

“Có cái gì buồn cười lắm à?” cô bé Violet Beauregarde hỏi.

“Ôi, đừng để tâm tới bọn họ!” Ngài Wonka kêu lên. “Họ lúc nào cũng cười thế đó! Họ thấy tất cả mọi thứ xung quanh đều là chuyện cười cả! Mau lên thuyền đi, tất cả mọi người! Nhanh nào!”

Ngay khi tất cả đều đã lên thuyền an toàn, những người Oompa-Loompa lập tức đẩy con thuyền rời bến, và họ bắt đầu chậm rãi chèo thuyền xuôi dòng con sông.

“Này cháu, Mike Teavee!” Ngài Wonka kêu lên. “Đừng có lè lưỡi ra mà liếm con thuyền nữa! Nó sẽ dính lắm đấy!”

“Bố!” cô bé Veruca Salt kêu lên. “Con muốn có một con thuyền như thế này! Con muốn một con thuyền khổng lồ bằng kẹo dâu tây như của Ngài Wonka! Con muốn có một đồng người Oompa-Loompa chèo thuyền chở con đi khắp nơi, và con muốn một dòng sông sô cô la,.... và con còn muốn....”

“Và con bé còn muốn bị phết cho mấy roi vào mông!” Ông Nội Joe thì thầm với Charlie. Hiện giờ ông đang ngồi mãi ở phía cuối thuyền, ngay bên phải Charlie. Charlie đang nắm chặt lấy bàn tay già xương xẩu của ông nội mình, trông cậu bé đang tràn đầy phấn khích. Tất cả mọi thứ cậu đã được trông thấy cho tới giờ - dòng sông sô cô la, thác nước, những cái ống hút to vĩ đại, những ngọn cỏ ngọt thơm được làm từ đường, những người Oompa-Loompa, con thuyền bằng kẹo dâu tây màu hồng tuyệt đẹp, và hơn tất tất cả, là chính Ngài Willy Wonka - tất cả đều kỳ diệu đến mức cậu bé phải tự hỏi liệu có thể còn có điều kỳ diệu nào nữa không trong suốt cuộc hành trình còn lại. Cậu đang đi tới đâu đây? Cậu sẽ sắp sửa được thấy những gì? Và thứ quỷ quái gì đang sắp sửa diễn ra trong những căn phòng tiếp theo?

“Thật vô cùng tuyệt vời, phải không?” Ông Nội Joe nói, mỉm cười với Charlie.

Bỗng nhiên Ngài Wonka, đang ngồi ngay bên trái Charlie, thọc tay xuống dưới đáy thuyền và lôi lên một chiếc muỗng thật lớn. Ông ấy

thọc nó xuống dòng sông, múc lên đầy một muổng lớn sô cô la và đưa nó cho Charlie. “Uống đi,” ông ấy nói. “Cháu sẽ thấy tốt hơn đấy. Trông cháu cứ như sắp chết đói tới nơi!”

Và rồi Ngài Wonka múc đầy một chiếc muổng thứ hai rồi đưa tới cho Ông Nội Joe. “Cả bác nữa,” ông ấy nói, “Trông bác cứ như một bộ xương khô ấy! Sao vậy? Chẳng lẽ hai người đã nhiều ngày nay không ăn gì sao?”

“Cũng không có nhiều cho lắm.” Ông Nội Joe đáp.

Charlie đưa chiếc muổng lên môi, và một dòng sô cô la ấm áp chảy thẳng qua cuống họng tới cái dạ dày lép kẹp của cậu. Cả toàn bộ cơ thể cậu đều như rộn lên niềm vui sướng, và cậu có thể cảm thấy một niềm hạnh phúc thực sự đang trào dâng trong lòng.

“Cháu thích chứ?” Ngài Wonka hỏi.

“Có ạ, nó thật tuyệt vời!” Charlie thốt lên.

“Món sô cô la mịn màng và ngọt ngào nhất mà ta từng được nếm!” Ông Nội Joe tiếp, vẫn còn liếm mép.

“Đây là vì nó đã được trộn bởi cái thác nước đấy.” Ngài Wonka nói với ông.

Con thuyền tăng tốc dần trên dòng sông. Những khúc sông cũng càng ngày càng trở nên hẹp hơn. Có thứ gì đó như kiểu một đường hầm tối như mực đang ở phía trước - một đường hầm hình tròn trông cứ như một miệng ống khổng lồ - và dòng sông đang cuồn cuộn lao nhanh vào trong đường hầm đó. Và tất nhiên là cả con thuyền cũng thế! “Chèo tiếp đi!” Ngài Wonka kêu to, nháy từng từng và khua khoảng chiếc ba-toong trong không khí. “Hết tốc độ thẳng tiến!”. Và với những người Oompa-Loompa đang ra sức chèo nhanh hơn bao giờ hết, con thuyền bắn thẳng vào trong cái đường hầm tối

đen như mực đó, khiến tất cả các hành khách trong thuyền đều phải hét lên vì phấn khích.

“Sao mà họ có thể thấy mình đang đi đâu chứ?” cô bé Violet Beauregarde kêu lên trong bóng tối.

“Không có cách nào để biết họ đang đi đâu hết!” Ngài Wonka kêu lên, miệng phá ra cười.

“Không có cách nào để biết

Họ đang đi đến chỗ nào hết!

Không thể biết họ đang chèo đi đâu,

Cũng chẳng thể biết họ sẽ trôi về đâu!

Không một tí ánh sáng nào có mặt,

Nên nguy hiểm chắc chắn đang rình rập!

Và những người cầm lái vẫn tiếp tục chèo,

Và họ chắc chắn không có tí dấu hiệu,

Không chút dấu hiệu sẽ chạm đi chút nào!”

“Ông ta mất trí rồi!” một người cha nào đó hét lên, giọng thất kinh, và rồi tất cả những người lớn khác cũng góp giọng chung vào bài ca hoảng loạn. “Ông ta điên rồi!” Họ kêu lên.

“Ông ấy hâm hấp,

Ông ấy đơ đơ,

Ông ấy dì dì,

Ông ấy khùng khùng,

Ông ấy ngơ ngơ,

Ông ấy ngớ ngẩn,

Ông ấy gàn gàn,

Ông ấy điên điên!”

“Không, ông ấy không điên đâu!” Ông Nội Joe nói.

“Bật đèn lên nào!” Ngài Wonka kêu to. Và bất ngờ, đèn điện bật chiếu làm cho cả đường hầm sáng bừng lên, và Charlie có thể thấy rõ họ thực sự đang ở bên trong một cái ống khổng lồ. Tất cả tường và trần nhà cong tròn trong này đều trắng tinh không có một hạt bụi. Dòng sông sô cô la đang cuộn chảy rất nhanh bên trong chiếc ống, và tất cả những người Oompa-Loompa đều đang chèo như điên, con thuyền kẹo dâu lao đi như một cái tên lửa với tốc độ kinh khủng. Ngài Wonka thì đang nhảy tưng tưng ở phía cuối thuyền, vẫn luôn miệng giục giã những tay chèo phải chèo thuyền nhanh hơn, nhanh hơn nữa. Ông ấy có vẻ rất thích cái cảm giác được phóng vùn vụt trong một đường hầm trắng toát trên một con thuyền màu hồng giữa một dòng sông sô cô la; ông ấy cứ vỗ tay và cười, và liên tục liếc nhìn những hành khách của mình để xem họ có thích thú với chuyến đi thuyền như mình không.

“Nhìn kìa, ông!” Charlie kêu lên. “Trên tường có một cánh cửa kìa!”. Đó là một cánh cửa được sơn màu xanh lá cây, gắn trên thành đường ống chỉ ngay phía trên mực nước sông. Họ phóng vụt qua nó và đọc được những dòng chữ sau viết trên cánh cửa:

PHÒNG KHO SỐ 54 - TẤT CẢ CÁC LOẠI KEM

KEM SỮA BÉO, KEM ĐÁNH BÔNG, KEM VIOLET,

KEM CÀ PHÊ, KEM DỨA, KEM VANI, VÀ KEM DƯỠNG TÓC.

Kem dưỡng tóc ư?” Mike Teavee kêu lên. “Ông dùng cả kem dưỡng tóc ư?”

“Cứ chèo tiếp đi!” Ngài Wonka kêu lên. “Không có thời gian để trả lời mấy câu hỏi ngớ ngẩn đâu!”

Họ lại phóng vút qua một cánh cửa khác màu đen.

PHÒNG KHO SỐ 71 - ROI

ĐỦ MỌI KÍCH CỠ VÀ HÌNH DẠNG

“Roi ư?!” Veruca Salt kêu lên. “Ông dùng roi để làm gì cơ chứ?”

“Thì dùng để làm món kem đánh bông chứ còn gì nữa!” Ngài Wonka đáp. “Không có những cái roi thì làm sao đánh được món kem? Kem đánh sẽ không còn là món kem đánh nữa nếu nó không bị đánh bằng những cái roi! Cũng như một quả trứng chăn sẽ không còn là một quả trứng chăn nếu nó không bị rơi từ trên trần nhà xuống! Rõ như ban ngày còn gì! Mau chèo tiếp đi!”

Họ lại lướt tiếp qua một cánh cửa nữa màu vàng, trên đó viết:

PHÒNG KHO SỐ 77 - TẤT CẢ CÁC LOẠI ĐỒ

ĐỒ XANH, ĐỒ ĐỎ, ĐỒ ĐEN,

ĐỒ TƯƠNG, VÀ ĐỒ XE.

“Đồ xe ư?!” Violet Beauregarde kêu lên.

“Không có thời gian để cự nự đâu!” Ngài Wonka nói. “Chèo tiếp, chèo tiếp đi!”. Nhưng chỉ năm giây sau, khi một cánh cửa sơn màu

đỏ tươi xuất hiện, Ngài Wonka bỗng vội vã khua khoắng cây ba-toong và kêu to, “Dừng thuyền lại!”

Phòng Phát Minh - Kẹo Mọc Tóc và Kẹo Ngậm Mãi Mãi

Khi Ngài Wonka kêu lên “Dừng thuyền lại!”, hơn một trăm người Oompa-Loompa cùng đồng loạt hăm mái chèo của mình thật mạnh trên mặt nước, và rồi bắt đầu kéo chèo theo hướng ngược lại. Con thuyền dừng hẳn lại.

Những người Oompa-Loompa lái con thuyền rẽ gần vào cánh cửa màu đỏ tươi. Trên cánh cửa có viết:

PHÒNG PHÁT MINH

BÍ MẬT - CẤM XÂM PHẠM

Ngài Wonka rút ra một chiếc chìa khóa từ trong chùm chìa khóa của mình, nghiêng người tới sát cánh cửa và tra nó vào ổ khóa.

“Đây là căn phòng quan trọng nhất trong toàn bộ nhà máy!” Ông ấy nói. “Tất cả những sáng chế quan trọng và bí mật nhất của tôi đều đang được giữ ở đây. Lão già Fickelgruber đảm bảo sẽ chịu mất nguyên cả hàm răng chỉ để đổi lấy ba phút được ở trong căn phòng này! Cả lão Prodnose, lão Slughorth và tất cả những kẻ làm sô cô la khác nữa! Nhưng giờ thì tất cả hãy nghe đây! Khi các cháu vào trong phòng thì cấm không được nghịch ngợm gì hết! Không sờ mó, không hít ngửi, và không được ném thử bất cứ thứ gì! Đồng ý không?”

“Vâng, vâng!” lũ trẻ cùng kêu lên. “Chúng cháu sẽ không chạm vào thứ gì hết!”

“Cho đến tận bây giờ,” Ngài Wonka nói, “ngoài tôi ra chưa có bất cứ ai, kể cả những người Oompa-Loompa, được phép bước vào căn

phòng này!” Ông ấy mở cánh cửa ra và bước chân vào phòng. Bốn đứa trẻ và phụ huynh chúng lần lượt bước theo ông.

“Đừng sờ mó gì hết!” Ngài Wonka kêu lên. “Và đừng có làm đồ thứ gì đấy!”

Charlie Bucket nhìn ngấm khắp xung quanh căn phòng khổng lồ mà cậu vừa bước chân vào. Nơi này cứ như gian bếp của một mụ phù thủy già ấy! Khắp xung quanh cậu là những cái vạc kim loại lớn màu đen chứa đầy những thứ chất lỏng đang sôi sùng sục, bong bóng nổ bôm bốp, được đun trên những cái bếp lò khổng lồ; những cái phích đang bốc hơi nước xì xì, những cái chảo đang rán xèo xèo một thứ gì đó; những cái máy lớn bằng thép đang kêu lạch cạch và rung lắc liên hồi; những cái ống dẫn dài lòng vòng khắp trên trần, nổi xuyên qua khắp các bức tường; và cả căn phòng đều tràn ngập trong khói và hơi với đủ thứ hương thơm đến mức cả mũi.

Chính Ngài Wonka cũng bỗng nhiên trở nên phấn khích hơn hẳn bình thường, và ai ai cũng có thể thấy rõ ràng rằng đây chính là căn phòng mà ông ấy ưa thích nhất. Ông ấy nhảy tưng tưng giữa những cái chảo rán và đủ thứ máy móc như một đứa trẻ đang nhảy tưng tưng giữa đồng quà Giáng Sinh của mình, bản khoăn không biết nên xem thứ gì trước. Ông ấy mở nắp vung một cái nồi lớn ra và hít hà một cái; rồi ông ấy chạy sang bên kia, thọc ngón tay vào một cái bể đựng thứ nước gì đó màu vàng vàng và đưa lên miệng nếm thử; và rồi ông ấy lại bỏ ngay sang một cái máy thật là lớn bên kia rồi bật bật tắt tắt cả nửa tá công tắc và nút bấm; rồi ông ấy nhìn chăm chăm vào cánh cửa thủy tinh của một cái lò nướng khổng lồ đang làm việc, xoa hai tay vào nhau và chắc lưỡi thích thú với thứ đang được nấu bên trong. Rồi ông ấy lại chạy sang chỗ một cái máy khác, một cái máy kỳ lạ cứ kêu lên phup-phup-phup-phup-phup, và cứ mỗi lần nó kêu “phup” một cái là lại có một viên bi lớn màu xanh lá cây rơi xuống một cái giỏ đặt trên sàn nhà. Ít nhất thì trông nó cũng giống một viên bi.

“Kẹo Ngậm Mãi Mãi!” Ngài Wonka tự hào nói. “Đây là một sản phẩm hoàn toàn mới! Tôi làm ra nó cho những đứa trẻ chỉ có được rất ít tiền tiêu vặt. Các bạn có thể cho một viên Kẹo Ngậm Mãi Mãi vào trong miệng mình và mút và mút và mút nó, thì nó mãi mãi cũng sẽ không bao giờ nhỏ đi!”

“Nó cũng giống như là kẹo cao su!” Violet Beauregarde kêu lên.

“Nó không giống với kẹo cao su đâu,” Ngài Wonka nói. “Kẹo cao su là để nhai, còn nếu cháu mà cố nhai một viên Kẹo Ngậm này đây cháu sẽ rụng hết răng ngay! Và chúng sẽ không bao giờ nhỏ đi! KHÔNG BAO GIỜ! Ít nhất thì tôi cũng nghĩ là không bao giờ. Có một viên đang được thử nghiệm ở trong Phòng Thử Nghiệm ở ngay kế bên. Một anh chàng Oompa-Loompa đang mút nó. Cậu ta đã mút nó liên tục trong gần một năm nay rồi không dừng, vậy mà nó vẫn còn y nguyên xi như mới!”

“Nào, ở bên này,” Ngài Wonka tiếp tục giới thiệu, bước đi một cách phấn khích về phía bên kia căn phòng. “ở bên đây tôi đang sáng chế ra một loại kẹo hoàn toàn mới!”. Ông ấy dừng lại bên một cái chảo rán lớn. Cái chảo đó chứa đầy một thứ nước cốt màu tím than rất đặc và dính, đang sôi và sủi bọt ùng ục. Bằng cách kiễng chân lên thật cao, Charlie có thể thấy thứ bên trong cái chảo lớn đó.

“Đây là dung dịch Kẹo Mọc Tóc!” Ngài Wonka reo lên. “Các bạn chỉ cần ăn một miếng nhỏ xíu của thứ kẹo này, và trong chính xác nửa tiếng đồng hồ sau đó những chòm tóc mượt mà, lộng lẫy và mới-coóng sẽ bắt đầu mọc lên ngay trên đầu bạn! Và cả một hàng ria! Rồi còn cả một bộ râu nữa!”

“Một bộ râu!” Veruca Salt kêu lên. “Ai lại đi muốn một bộ râu cơ chứ?”

“Nếu cháu mà mọc râu thì trông sẽ rất hợp đấy!” Ngài Wonka đáp. “Nhưng không may là hỗn hợp chưa được hoàn chỉnh cho lắm. Tôi đã làm nó thành ra tác dụng quá mạnh. Nó hoạt động quá là

hiệu quả. Tôi đã thử nó lên một anh chàng Oompa-Loompa trong Phòng Thử Nghiệm hôm qua, và ngay lập tức một bộ râu đen khổng lồ bắn ra khỏi cằm anh ấy, và rồi mọc lên nhanh đến nỗi chẳng mấy chốc nó đã phủ kín cả căn phòng bằng một tấm thảm lông lá đầy cộp. Nó thậm chí mọc còn nhanh hơn là chúng tôi có thể cắt! Cuối cùng, chúng tôi phải dùng đến một cái máy cắt cỏ mới cắt ngắn được cái bộ râu quỷ quái đó! Nhưng tôi sẽ hoàn thiện hỗn hợp này sớm thôi! Và đến khi đó, sẽ không còn bất cứ bé trai hay bé gái nào phải mang những cái đầu hói đi học nữa!”

“Nhưng Ngài Wonka à,” Mike Teavee nói. “Trẻ con thì đâu có bao giờ bị hói ...”

“Đừng cự nự nữa, cậu bé, làm ơn đừng cự nự nữa!” Ngài Wonka kêu lên. “Đây thực sự là một sự lãng phí quỹ thời gian quý báu của chúng ta! Nào, ở bên này mọi người, mau bước theo tôi. Tôi sẽ giới thiệu cho mọi người một thứ mà tôi đặc biệt tự hào!Ồ, nhưng hãy cẩn thận! Đừng có làm đổ vỡ cái gì đấy! Bước lùi lại đi!”

Chiếc máy làm kẹo cao su khổng lồ

Ngài Wonka dẫn cả nhóm người tới chỗ một chiếc máy cực kỳ lớn đặt ở ngay giữa trung tâm Phòng Phát Minh. Đó là cả một khối kim loại sáng bóng, to và cao kinh khủng. Trên nóc cỗ máy mọc ra hàng trăm chiếc ống thủy tinh nho nhỏ, tất cả đều nổi vòng xuống phía dưới và được kết lại thành một bó lớn, và treo lơ lửng trên một cái bể to bằng một cái bồn tắm đặt ngay dưới sàn nhà.

“Bắt đầu này!” Ngài Wonka kêu lên, đưa tay ấn ba chiếc nút ở bên cạnh cỗ máy. Chỉ một lát sau, những tiếng kêu ùng ục bắt đầu phát ra từ bên trong, cả cỗ máy rung lắc vô cùng kinh khủng, hơi nước bốc ra từ tất cả mọi khe kẽ trên thân máy, và rồi bất ngờ có thứ gì đó được bơm vào trong những chiếc ống, chảy ồ ạt xuống và đổ cả vào trong chiếc bể to. Có cả trăm chiếc ống, mỗi chiếc lại phun ra một màu khác nhau, vì vậy đủ màu cầu vồng (và tất cả các loại màu khác nữa) đều hòa lẫn hết vào với nhau trong chiếc bể đó. Khi chiếc bể đã gần đầy, Ngài Wonka bấm một cái nút khác, ngay lập tức những thứ chất lỏng đầy màu sắc trong những chiếc ống biến mất, và những tiếng rừ rừ của động cơ máy xuất hiện. Rồi một cái máy trộn lớn được dòng xuống từ trên trần, và nó bắt đầu khuấy tan tất cả mọi thứ có trong chiếc bể lớn; trộn lẫn tất cả các thứ màu sắc lại với nhau như người ta đánh kem bằng một máy đánh trứng vậy. Dần dần, hỗn hợp bắt đầu sủi bọt. Đám bọt cứ càng lúc càng xuất hiện nhiều hơn, và dung dịch bắt đầu chuyển từ màu xanh biển sang màu trắng, rồi tới xanh lá cây, rồi nâu, rồi vàng, và rồi tất cả lại trở về màu xanh nước biển như cũ.

“Xem nhé!” Ngài Wonka nói.

Cỗ máy kêu lên “Tách!” một cái, và chiếc máy trộn ngừng hoạt động. Và rồi bắt đầu có những tiếng “sục, sục, sục”, và rất nhanh, tất cả toàn bộ thứ dung dịch sủi bọt màu xanh trong cái bể lớn bị hút ngược trở lại vào trong cỗ máy qua những cái ống thủy tinh. Mọi

thứ im lặng khoảng vài giây. Rồi có những tiếng động rùm rụp kỳ lạ xuất hiện. Rồi mọi thứ lại im lặng như cũ. Và rồi bất ngờ, cỗ máy gầm lên một tiếng cực lớn; và cùng lúc đó, một chiếc khay nhỏ bật ra từ mặt bên của cỗ máy, và trên cái khay đó có một thứ gì đó rất nhỏ, mỏng và có màu xám xám, trông không khác gì một miếng bìa các tông cắt nhỏ. Nó trông bình thường đến nỗi tất cả mọi người đều tự hỏi không biết liệu có phải cỗ máy đã có hồng hóc gì không.

Cả lũ trẻ và cha mẹ chúng đều chăm chú nhìn vào thứ nhỏ bé trước mặt mình.

“Có thể thôi ạ?” Mike Teavee hỏi, mặt lộ vẻ thất vọng.

“Xong rồi,” Ngài Wonka đáp, tự hào nhìn ngắm thành phẩm, “Cháu có biết đây là thứ gì không?”

Có một khoảng lặng xuất hiện. Rồi bất ngờ, Violet Beauregarde, quán quân thế giới về nhai kẹo cao su, hét lên đầy phấn khích. “Kẹo cao su! Là kẹo cao su!” cô bé hét lên, “Đây là một thanh kẹo cao su!” “Chính xác!” Ngài Wonka reo lên, vỗ mạnh vào lưng Violet một cái. “Nó chính là một thanh kẹo cao su! Một thanh kẹo cao su *kỳ diệu*, tuyệt vời và *thần kỳ* nhất trên thế giới!”



Tạm biệt Violet

“**T**hứ kẹo cao su này,” Ngài Wonka nói, “là phát minh mới nhất, tuyệt vời nhất và kỳ diệu nhất của tôi! Một bữa ăn bằng kẹo cao su! Nó...nó...nó... Nó là cả ba bữa ăn, ba bữa ăn một ngày trong chỉ một thanh kẹo tí hon!”

“Làm gì có chuyện vô lý đó chứ?” Một người cha nói.

“Quý ngài đáng mến của tôi!” Ngài Wonka kêu lên. “khi loại kẹo này bắt đầu được bán ra, nó sẽ làm thay đổi tất cả mọi thứ! Đó sẽ là lúc kết thúc cho tất cả các thể loại bếp núc trong mọi gia đình! Sẽ không ai còn phải đi chợ nữa! Không còn phải khệ nệ xách nách thịt thà cá mú mỗi sáng nữa! Không còn cần dao nữa! Không còn cần chén bát! Không cần rửa chén, không cần dọn dẹp, và cũng không cần đổ rác nữa! Tất cả mọi thứ chúng ta cần cho cả ba bữa ăn sẽ chỉ còn là một thanh kẹo cao su của Ngài Wonka mà thôi! Tất cả; bữa sáng, bữa trưa và bữa tối! Miếng kẹo mà tôi vừa mới làm ra đây là súp cà chua, thịt bò nướng và bánh việt quất xanh; nhưng bạn cũng có thể làm ra đủ thứ hương vị món ăn khác mà bạn muốn! Không có giới hạn nào cả!”

“Ý ngài là sao? Sao nó lại là súp cà chua, thịt bò nướng và bánh việt quất được?”

“Nếu cháu nhai nó,” Ngài Wonka nói, “thì chúng sẽ chính xác là những gì cháu có thể nếm được trong miệng mình! Nó vô cùng là tuyệt diệu! Cháu thậm chí còn có thể cảm nhận rõ được thức ăn đang trôi xuống họng và rơi xuống tận dạ dày mình nữa! Và vị của chúng thì ngon tuyệt! Và ăn xong thì cháu sẽ thấy no căng! Vô cùng là thỏa mãn! Vô cùng là tuyệt vời!”

“Đấy là chuyện hoàn toàn không thể!” Veruca Salt nói.

“Cứ miễn nó là kẹo cao su,” cô bé Violet Beauregarde kêu lên, “cứ miễn nó là một miếng kẹo mà cháu có thể nhai được, thì nó sẽ là của cháu!”. Và cô bé ngay lập tức nhả ra miếng kẹo kỳ-lục-thế-giới của mình và dán nó vào sau tai trái. “Đưa cháu nào, Ngài Wonka!” cô bé nói. “Đưa cháu miếng kẹo đây và chúng ta sẽ xem xem nó có hoạt động thật không!”

“Nào Violet,” Bà Beauregarde, mẹ cô bé nói. “con đừng có làm mấy chuyện ngu ngốc nữa.”

“Con muốn miếng kẹo đó!” cô bé ngang bướng đáp. “Có gì mà ngu ngốc chứ?”

“Ta nghĩ cháu không nên đụng đến nó thì tốt hơn,” Ngài Wonka nhẹ nhàng nói. “Cháu biết đấy, nó vẫn chưa thực sự hoàn thiện cho lắm. Vẫn còn một hay hai thứ vẫn cần được điều chỉnh lại...”

“Ôi, thôi nào!” Violet nói, rồi bất ngờ cô bé lao ra chụp ngay lấy thanh kẹo và bỏ tọt nó vào mồm. Ngay lập tức, cô bé nhai nó ngẫu nhiên bằng hai hàm răng to tướng như những cái kìm của mình.

“Đừng!” Ngài Wonka kêu lên.

“Tuyệt hảo!” Violet thốt lên. “Là súp cà chua! Rất nóng sốt và thơm ngon kinh khủng! Có thể cảm thấy rõ nó đang trôi xuống họng nữa!”

“Dừng lại đi!” Ngài Wonka nói, “Thanh kẹo đó chưa hoàn thiện đâu! Đừng nhai nữa!”

“Thế này mà còn chưa hoàn thiện gì chứ!” cô bé Violet nói. “Nó đang hoạt động tốt đến hoàn hảo! Ôi, món súp này mới ngon làm sao!”

“Mau nhổ ra đi!” Ngài Wonka kêu lên.

“Ôi, nó đang thay đổi này!” Violet nói, vừa nhai vừa cười toe toét. “Món thứ hai đang đến! Là thịt bò nướng! Rất là mềm, mịn và mọng nước! Ôi mới ngon làm sao! Cả món khoai tây nướng này cũng ngon nữa! Bên ngoài thì giòn tan còn bên trong thì chứa toàn bơ! Ngon tuyệt!”

“Thú vị thật đấy, Violet.” Bà Beauregarde nói. “Con đúng là có vị giác thật tinh tế!”

“Cứ nhai tiếp đi con!” Ông Beauregarde nói. “Tiếp tục nhai đi! Đây thật là một ngày tuyệt vời cho gia đình nhà Beauregarde! Con gái của chúng ta sẽ là người đầu tiên trên thế giới được thưởng thức một bữa ăn bằng kẹo cao su!”

Tất cả mọi người đều chăm chú quan sát Violet Beauregarde tiếp tục nhai miếng kẹo cao su. Charlie chăm chăm nhìn cách cặp môi như làm bằng cao su của cô bé cứ hết đóng vào rồi lại mở ra theo nhịp nhai, còn Ông Nội Joe đứng ngay cạnh cậu thì đứng há hốc mồm ra nhìn cô bé. Ngài Wonka thì cứ khua khoắc tay chân và kêu lên, “Không, không, không! Miếng kẹo đó chưa ăn được! Nó chưa được làm xong đâu! Mau nhổ ra đi!”

“Bánh việt quất xanh và kem tươi!” Violet thốt lên. “Nó đến rồi! Ôi mới tuyệt làm sao! Ngon tuyệt vời! Nó... nó đúng có cảm giác như đang nuốt bánh thật ấy! Đúng như là đang được nhai và nuốt cả một thìa đầy món bánh việt quất xanh tuyệt hảo nhất trên thế giới!”

“Lạy Chúa tôi, Violet!” Bà Beauregarde kêu lên. “Mũi con bị làm sao vậy?”

“Ôi, mẹ yên lặng nào, để nguyên cho con ăn nốt đã!” Violet nói.

“Nó đang chuyển thành màu xanh!” Bà Beauregarde hét lên. “Mũi con đang biến thành màu xanh như quả việt quất ấy!”

“Mẹ con nói đúng đấy!” Ông Beauregarde cũng kêu lên. “Cả cái mũi con đã biến thành màu tím rồi!”

“Bố mẹ đang nói gì vậy?” Violet nói, miệng vẫn nhai tóp tép miếng kẹo cao su.

“Má con nữa!” bà Beauregarde hét lên. “Nó cũng đang chuyển thành màu xanh luôn! Cả cái cằm nữa! Khắp cả mặt con đang biến thành màu xanh!”

“Nhổ miếng kẹo đó ra ngay!” Ông Beauregarde ra lệnh.

“Lạy Chúa! Ai đó cứu con tôi với!” Bà Beauregarde hét lớn. “Cả người con bé biến sang xanh với tím hết rồi! Thậm chí cả tóc nó cũng đổi màu nữa! Violet, Chúa ơi! Chuyện gì đã xảy ra với con tôi thế này?”

“Tôi đã bảo là nó chưa được hoàn thiện rồi mà.” Ngài Wonka thở dài, lắc lắc đầu ngao ngán.

“Ông nói lúc nào chứ hả?” Bà Beauregarde hét lên. “Mau nhìn con gái tôi mà xem!”

Tất cả mọi người đều nhìn cô bé Violet chăm chăm. Và quả mới là một cảnh tượng kỳ lạ đến tột độ làm sao! Khuôn mặt cô bé, bàn tay, bàn chân, rồi cả cái cổ cô bé, tóm gọn lại là toàn bộ da thịt trên người cô bé, cũng như cả cái mớ tóc xoắn tít mù trên đầu cô bé nữa, tất cả đều đã chuyển sang một màu xanh tím tươi, hết như màu của một trái việt quất xanh.

“Cứ đến đoạn món điểm tâm là y như rằng nó lại bị như thế.” Ngài Wonka thở dài ngao ngán. “Chính là tại cái món bánh việt quất xanh đấy. Nhưng chắc chắn sẽ có lúc tôi sửa được nó, mọi người cứ đợi mà xem.”

“Violet!” Bà Beauregarde thét lên. “Con đang bị phình to ra kìa!”

“Con thấy như muốn ồm ồm ấy.” Violet nói.

“Con đang phình to lên đấy!” bà Beauregarde nhắc lại.

“Con thấy lạ quá!” Violet kêu lên.

“Cái đó thì bố không ngạc nhiên!” Ông Beauregarde kêu lên.

“Lạy Chúa tôi, con ơi!” Bà Beauregarde thét. “Con đang phình to ra như một quả bóng bay ấy!”

“Như một quả việt quất.” Ngài Wonka nói.

“Mau gọi bác sĩ đi!” Bà Beauregarde kêu lên.

“Ai đó lấy cái đinh ghim chọc cho nó xì ra đi!” Một ông bố nào đó nói.

“Cứu nó với!” Bà Beauregarde kêu thất thanh, vung vẩy hai cánh tay.



Nhưng giờ thì không cứu nổi cô bé nữa. Cả cơ thể cô bé cứ phình to và phình to lên nhanh đến nỗi chỉ trong vòng không đến một phút nó đã biến thành một quả bóng màu xanh to khổng lồ - mà chính xác hơn là một quả việt quất to khổng lồ - và tất cả những gì còn lại của cô bé Violet Beauregarde chỉ còn là một cặp chân và một cặp tay bé tí, thò ra ngoe nguẩy từ bốn góc trái việt quất, và một cái đầu nhỏ xíu còn hơi nhô được lên trên.

“Lần nào cũng bị thế hết.” Ngài Wonka ngao ngán. “Tôi đã thử nó đến hai mươi lần trong Phòng Thử Nghiệm với hai mươi anh chàng Oompa-Loompa, và tất cả họ khi ăn xong đều bị biến ra thành trái việt quất hết. Nó là thứ khó chịu nhất, tôi cũng không tài nào hiểu nổi tại sao nữa.”

“Nhưng tôi không muốn có một trái việt quất làm con gái đâu!” Bà Beauregarde hét lên. “Ông mau biến nó trở lại như cũ đi!”

Ngài Wonka búng tay một cái, và tức thì mười anh chàng Oompa-Loompa xuất hiện ngay bên cạnh ông.

“Lăn cô Beauregarde đây lên thuyền,” ông nói với họ, “và đưa cô bé tới Phòng Ép Nước ngay.”

“Phòng Ép Nước ư?” Bà Beauregarde kêu lên. “Họ sẽ làm gì con bé ở đó chứ?”

“Thì vắt nước nó,” Ngài Wonka đáp. “Chúng ta phải vắt cho bằng hết chỗ nước quả đó ra khỏi người cô bé ngay lập tức. Sau đó thì chúng ta chỉ còn cách đợi xem cô bé sẽ ra sao thôi. Nhưng cũng xin đừng lo lắng, thưa bà Beauregarde yêu quý. Chắc chắn chúng tôi sẽ cố bằng mọi cách để biến cô bé trở về như cũ. Tôi rất xin lỗi, thực sự xin lỗi...”

Lúc đó thì những người Oompa-Loompa đã bắt đầu lăn trái việt quất khổng lồ cánh cửa Phòng Phát Minh để lên con thuyền đang đậu trên dòng sông sô cô la, và ông bà Beauregarde vội vã đuổi

theo họ. Tất cả những người còn lại, bao gồm cả Ông Nội Joe và Charlie, cùng đứng lặng nhìn bọn họ rời đi.



"Nghe kìa ông!" Charlie thì thầm. "Những người Oompa-Loompa ở ngoài chiếc thuyền đang bắt đầu hát kìa!"

Giọng hát, với hơn một trăm người Oompa-Loompa cùng hát một lúc, vang vọng rõ ràng trong khắp cả căn phòng:

*"Bạn thân mến, tất cả chúng ta đều rất chắc chắn
Sẽ không có gì tệ hơn được điều này nữa đâu
Một kẻ vô công rồi nghề
suốt ngày chỉ biết nhai kẹo cao su
(Mà cũng tệ không kém là những kẻ
chỉ biết ngồi ngoáy mũi suốt ngày đêm)
Vậy nên hãy tin lời chúng tôi nói
Nhai kẹo suốt ngày chẳng bao giờ là nên
Cái thói quen tồi tệ đó sẽ chỉ
Làm người ta chết sớm mà thôi
Có ai biết một người phụ nữ
Có tên là Bigelow không nhỉ?
Con người kinh khủng đó không thấy gì sai trái
Ở việc nhai kẹo, nhai kẹo suốt ngày đêm
Bà ta nhai khi đang trong bồn tắm
Bà ta nhai khi nhảy nhót giữa hộp đêm
Bà ta nhai trong nhà thờ và trên cả xe buýt*

Nhai suốt ngày, việc đó thực sự rất lố lằng!
Và khi bà ta không tìm thấy những miếng kẹo
Bà ta sẵn sàng nhai cả những viên gạch men
Hay bất cứ gì trong tầm với của bà
Một đôi giày, hay thậm chí là tai người đưa thư
Hay là quần áo lót của người khác
Và có một lần bà nhai cả mũi của người bạn trai!
Bà cứ nhai, cứ nhai, cho đến lúc
Cơ hàm lớn đến vĩ đại ra
Trên khuôn mặt bà, một cái cằm đó
Chòi hẳn ra như cán chiếc vi-ô-lông
Hàng năm trời, hàng năm trời bà ta nhai
Năm mươi cái kẹo một ngày, nhai, nhai, nhai
Cho đến cuối cùng, một đêm hè nóng nực
Bà Bigelow lên giường đi ngủ sớm
Nằm trên giường nửa giờ, bà đọc sách
Miệng vẫn nhai không mệt mỏi mãi không thôi
Cuối cùng bà bỏ miếng bã kẹo ra
Cất lên trên một cái khay đặc biệt
Và lên giường, và đi ngủ sớm
Bằng cách đếm cừu, đếm số cừu bay qua
Và giờ, mới kỳ lạ làm sao!
Dù bà đang ngủ, cái hàm vẫn cứ nhai nhai đều!
Nhai nhai nhai suốt cả đêm dài
Dù chẳng có thứ gì để mà nhai!
Cái đó, thế đấy, chính là vì thói quen
Một thói quen đáng ra phải bị bỏ từ rất lâu rồi!
Và âm thanh nghe mới ghê rợn làm sao,
Trong đêm vắng tiếng động nghe rất rõ
Cái cơ hàm mở ra, cháp-cháp-cháp!
Nhanh nữa và nhanh nữa, chóp-chóp-chóp!
Âm thanh kinh khủng cứ tiếp, tiếp, tiếp!
Cho đến cuối cùng cặp hàm quyết định
Mở ra một cái thật lớn, và khép lại thật nhanh
Và bằng một cú nhai tuyệt vời nhất trên trái đất
Bà già quái ác đã cắn lưỡi mình đứt làm hai!

Bà Bigelow, một bà già ngu ngốc
Đã phải để quãng đời còn lại của mình sống kiếp người câm
Và đó là lý do chúng tôi phải thật là cố gắng
để cứu chữa cho cô bé Beauregarde của chúng ta
để em ấy không chịu chung một số phận như thế
Cô bé vẫn còn trẻ, vẫn còn chưa quá trễ!
Cứ miễn là cô bé sống sót nổi sau khi chúng tôi chữa xong
Mong là cô có thể. Chúng tôi cũng không chắc nữa."

Đi dọc hành lang

“Nào, xem nào,” Ngài Wonka nói, “hai đứa trẻ hư đã bị loại khỏi cuộc chơi. Ba đứa trẻ ngoan còn lại. Ta nghĩ chúng te nên đi cho nhanh, kéo lại mất thêm một đứa nữa mất.”

“Nhưng Ngài Wonka à,” Charlie lo lắng hỏi. “liệu bạn Violet sẽ ổn cả chứ ạ? Hay là bạn ấy sẽ phải làm quả việt quất mãi mãi?”

“Họ sẽ sớm vắt nước cô bé ngay.” Ngài Wonka tuyên bố chắc nịch. “Họ sẽ lặn cô bé vào trong cái Máy Ép Quả, và khi chui ra cô bé sẽ mỏng như một tờ giấy! Đừng có lo!”

“Nhưng liệu bạn ấy có còn bị xanh lè khắp người nữa không?” Charlie hỏi.

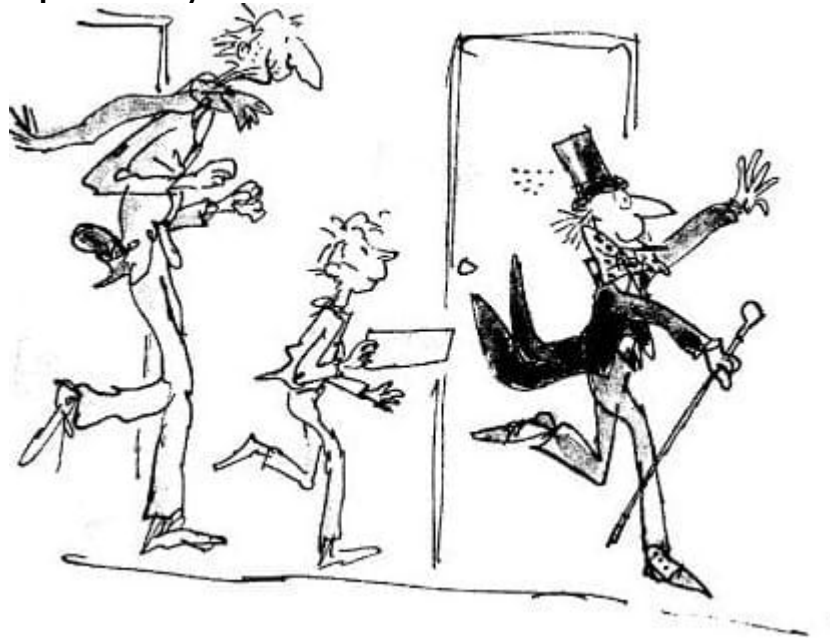
“Chính xác thì phải là màu tím!” Ngài Wonka kêu lên. “Một màu tím tuyệt đẹp phủ kín từ đầu tới chân! Nhưng thế cũng đáng! Đây là hậu quả của của cái thói thích nhai kẹo cao su suốt ngày đấy!”

“Nếu ông đã ghét kẹo cao su đến thế,” Mike Teavee nói, “thì sao ông lại còn làm nó trong nhà máy làm gì?”

“Ta mong cháu đừng có lẩm bẩm kiểu đấy nữa.” Ngài Wonka đáp. “Ta không thể nghe ra một từ nào cháu vừa nói cả. Được rồi, đi tiếp nào! Mau lên! Theo tôi nào! Chúng ta sẽ lại rẽ vào hành lang một lần nữa!” Và vừa nói, Ngài Wonka vừa rảo bước tới góc căn phòng và chui qua một cánh cửa bí mật nhỏ xíu, ẩn giữa một đồng ống thủy tinh và đủ các thể loại bếp lò. Ba đứa trẻ còn lại - Veruca Salt, Mike Teavee và Charlie Bucket - cùng với năm người lớn vội vã bước theo ông.

Charlie Bucket nhận ra họ đã quay trở lại một trong những cái hành lang màu hồng với đủ các lối rẽ đi khắp các hướng xung

quanh. Ngài Wonka chen lên dẫn đầu, rẽ trái rồi rẽ phải rồi lại phải rồi trái, và Ông Nội Joe nói, "Giữ chặt tay ông vào, Charlie. Bị lạc ở chỗ này thì tệ lắm đấy."



Ngài Wonka nói. "Không được lần khăn thêm nữa! Nếu cứ đi như thế này thì chúng ta sẽ không đến đâu được cả!" Và ông ấy bước như bay dọc theo cái hành lang màu hồng dài vô tận của mình, với chiếc mũ đen cao trên đầu và đuôi chiếc áo nhung màu nho tím bay phấp phất phía sau lưng.

Họ lướt qua một căn phòng. "Không có thời gian để vào đâu!" Ngài Wonka kêu lên. "Bước tiếp! Bước tiếp đi!"

Họ tiếp tục lướt qua một căn phòng khác, rồi một căn phòng khác, và rồi lại một căn phòng khác nữa. Giờ suốt dọc hành lang này, cứ hai mươi bước là lại có một cánh cửa mới xuất hiện, cái nào cũng có chữ viết ở trên; một vài cái có những tiếng lạch cạch lạch cách phát ra từ bên trong, và những mùi hương thức ăn thơm tuyệt vời thì phảng phất trong không khí, và thỉnh thoảng còn có những luồng hơi nước đầy màu sắc bắn ra từ những khe cửa nữa.

Ông Nội Joe và Charlie phải vừa đi vừa chạy thì mới theo kịp được Ngài Wonka, nhưng họ cũng kịp đọc được những dòng chữ in trên một vài cánh cửa. GỐI ÔM KEO DẸO ĂN ĐƯỢC, một cái viết.

“Gối ôm kẹo dẻo là một món vô cùng tuyệt vời!” Ngài Wonka nói như hét khi ông ấy phóng vụt qua. “Chúng sẽ bán đắt như tôm tươi ngay khi được tung ra thị trường! Nhưng không có thời gian để vào xem đâu! Không có thời gian đâu!”

GIẤY DÁN TƯỜNG LIỄM ĐƯỢC CHO CÁC NHÀ TRẺ, trên cánh cửa tiếp theo viết.

“Vô cùng tuyệt vời, món giấy dán tường liếm được này!” Ngài Wonka kêu lên, phóng vụt qua. “Nó có in hình các loại hoa quả - chuối, cam, táo, nho, dứa, rồi mọng tỏi ...”

“Mọng tỏi?” Mike Teavee hỏi.

“Đừng có ngắt lời!” Ngài Wonka nói. “Những miếng giấy dán tường này đều có in hình hoa quả bên trên, và khi ta liếm hình nải chuối, miếng sẽ có vị chuối; khi ta liếm hình quả dâu, miếng sẽ có vị dâu; và khi ta liếm hình mấy quả mọng tỏi, thì nó sẽ có vị hết như mấy quả mọng tỏi...”

“Nhưng quả mọng tỏi thì có vị như thế nào ạ?”

“Cháu lại lẩm bẩm nữa rồi.” Ngài Wonka nói. “Lần sau nhớ nói to lên. Đi tiếp thôi nào! Mau lên!”

KEM QUE NÓNG CHO NHỮNG NGÀY LẠNH, trên một cánh cửa khác viết.

“Vô cùng hữu dụng trong những ngày trời rét,” Ngài Wonka nói, vẫn bước tiếp. “Một que kem nóng sẽ làm ta ấm người lên giữa tiết trời giá lạnh! Tôi còn làm cả những viên nước đá nóng để cho vào

trong các loại nước uống nữa. Đá viên nóng sẽ giúp các món uống ấm nóng hơn!”

BÒ SỮA CHO SỮA SÔ CÔ LA, dòng chữ ghi trên cánh cửa tiếp theo.

“A, mấy cô bò yêu quý của ta!” Ngài Wonka thốt lên. “Tôi vô cùng là thích lũ bò này!”

“Sao chúng cháu không được vào trong xem ạ?” Veruca Salt nói. “Sao ta cứ phải bỏ qua hết những căn phòng thú vị này chứ?”

“Chúng ta sẽ dừng đúng lúc thôi!” Ngài Wonka kêu lên. “Đừng có thiếu kiên nhẫn như thế!”

NƯỚC BONG BÓNG BAY, cánh cửa tiếp theo viết.

“Ôi, món này mới tuyệt chứ!” Ngài Wonka thốt lên. “Chúng cho ta uống no toàn bong bóng, và mấy cái bong bóng này thì chứa một chất khí đặc biệt, và cái món khí này thì nhẹ đến nỗi nó lập tức nhắc bổng ta lên khỏi mặt đất như một quả bóng bay, và ta cứ thế bay lên cho đến khi chạm đến trần nhà. Xong rồi thì ta kẹt ở đó luôn.”

“Vậy làm sao mình xuống được ạ?” Charlie hỏi.

“Tất nhiên là cháu sẽ phải ợ ra,” Ngài Wonka đáp. “Cháu ợ một cái thật lớn, và đám khí bay sẽ bị tống ra ngoài hết, thế là cháu có thể xuống được! Nhưng đừng có mà uống món đó ngoài trời! Không ai biết cháu sẽ bay cao đến đâu nếu cháu làm thế. Một lần ta đã cho một ông Oompa-Loompa uống thử một ly ở sân sau, và thế là ông ấy bay lên, bay lên mãi rồi biến mất tiêu luôn! Thật là đáng buồn. Chúng ta không bao giờ được gặp lại ông ấy nữa.”

“Đúng ra ông ấy nên ợ.” Charlie nói.

“Tất nhiên là ông ấy nên ợ mới phải,” Ngài Wonka đáp. “Ta cứ đứng đó mà hét lên: “Mau ợ đi, tên ngốc này, ợ đi không là không xuống được đâu!” Nhưng hắn đã không làm, hoặc không thể làm, hoặc không muốn làm, ta cũng không biết nữa. Có lẽ hắn lịch sự quá nên không dám ợ. Giờ này chắc hắn đã phải bay đến cung trăng rồi.”

Trên cánh cửa tiếp theo, có một dòng chữ viết: “KẼO VUÔNG TRÔNG GIỐNG HÌNH TRÒN ”.

“Dừng lại đã!” Ngài Wonka kêu lớn, thỉnh thoảng dừng lại. “Tôi rất là tự hào về món đường vuông trông giống hình tròn này. Hãy ngó thử một cái đi.”

Kẹo vuông trông giống hình tròn

Cả nhóm mấy người cùng dừng lại và đứng xúm quanh cánh cửa. Một nửa phía trên của cánh cửa đó được làm bằng kính. Ông Nội Joe bế Charlie lên để cậu có thể nhìn rõ hơn bên trong, và khi nhìn vào, cậu bé thấy trong căn phòng có đặt một chiếc bàn dài, trên đó xếp hàng dãy, hàng dãy những viên kẹo trắng nho nhỏ hình vuông. Những viên kẹo đó nhìn không khác gì những viên đường hình vuông bình thường, ngoại trừ một điểm là mỗi viên kẹo đều có một khuôn mặt nhỏ nhỏ, ngộ ngộ màu hồng được vẽ ở một mặt bên. Ở phía cuối bàn, một nhóm những người Oompa-Loompa đang rất bận rộn tô vẽ thêm nhiều khuôn mặt hơn nữa lên các viên kẹo khác.

“Đấy, kia kìa!” Ngài Wonka reo lên. “Kẹo vuông trông giống hình tròn !”

“Cháu chả thấy nó giống hình tròn tí nào.” Mike Teavee nói.

“Chúng hình vuông.” Veruca Salt tiếp. “Trông chúng rõ ràng là hình vuông.”

“Ừ thì chúng hình vuông mà!” Ngài Wonka kêu lên. “Ta có bao giờ nói là chúng không phải hình vuông đâu?”

“Ông nói chúng có hình tròn còn gì!” Veruca Salt nói.

“Ta chưa bao giờ nói điều gì như thế cả.” Ngài Wonka đáp. “Ta nói chúng trông giống hình tròn .”

“Nhưng chúng có giống hình tròn tí nào đâu!” Veruca Salt nói. “Chúng trông giống hình vuông!”

“Chúng trông giống hình tròn .” Ngài Wonka khẳng khẳng đáp.

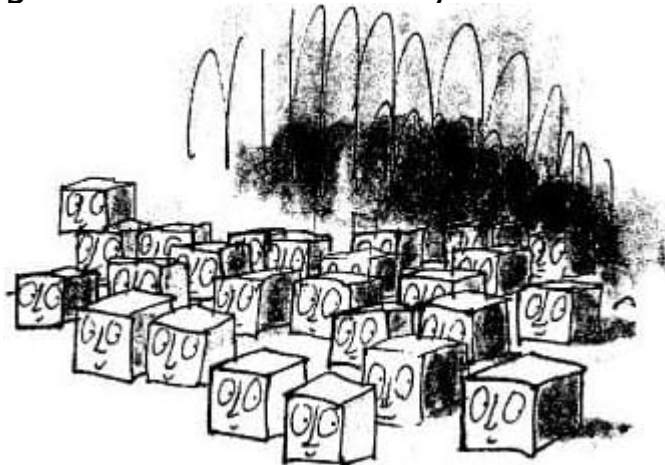
“Chúng chắc chắn KHÔNG giống hình tròn chút nào hết!” Veruca Salt kêu lên.

“Veruca, con yêu.” Bà Salt nói, “đừng để tâm đến Ngài Wonka, ông ấy đang nói dối đấy!”

“Bà già lắm cẩm ơi.” Ngài Wonka nói. “Bà ăn gì mà ngốc quá vậy?”

“Sao ông dám ăn nói với tôi như thế hả!?” Bà Salt hét lên.

“Ôi, im đi.” Ngài Wonka nói. “Nhìn đây!”



Ông ấy rút ra một chiếc chìa khóa từ chùm chìa khóa của mình, tra nó vào ổ và mở toang cánh cửa ra... và bất ngờ... ngay khi tiếng cửa mở vang lên, tất cả những dãy kẹo viên hình vuông xếp trên bàn lập tức quay lại để nhìn xem ai đang đến. Những khuôn mặt bé xíu màu hồng của chúng thực sự đều đã quay hết về phía cửa và nhìn chăm chú vào Ngài Wonka.

“Đấy, thấy chưa!” Ông ấy cười đắc thắng. “Chúng đang ngoái lại nhìn nhá! Không còn tranh cãi được gì nữa nhá! Chúng rõ ràng là kẹo vuông biết ngoái đầu nhìn mà!”

“Lạy Chúa, ông ấy nói đúng!” Ông Nội Joe thốt lên.

“Được rồi, đi tiếp thôi nào!” Ngài Wonka nói, lại xăm xăm bước tiếp trên hành lang trở lại. “Theo tôi nào! Chúng ta không được lần khăn thêm nữa!”

RƯỢU SCỐT BƠ VÀ RƯỢU UÝT-KI BƠ, trên cánh cửa tiếp theo viết.

“Đây, cái này thì nghe có chút thú vị hơn rồi đấy!” Ông Salt, bố của Veruca nói.

“Những món uống tuyệt hảo!” Ngài Wonka nói. “Tất cả các Oompa-Loompa đều thích mê mẩn món này! Chúng cũng làm họ xin xỉn tí chút đấy. Nghe mà xem! Họ đang hát hò ầm ĩ ở trong kia kìa!”

Quả đúng vậy, những tràng cười và tiếng hát hò ầm ĩ đang vọng ra từ phía sau cánh cửa đóng kín của căn phòng.

“Họ xin như chết rồi luôn.” Ngài Wonka nói. “Chắc họ đang uống món rượu scốt bơ với sô đa. Đây là món họ thích nhất. Uýt-ki bơ với nước tăng lực cũng là các món được ưa chuộng lắm. Thôi nào, đi tiếp thôi mọi người! Chúng ta thực sự không nên cứ chốc một lại dừng lại như thế này nữa!” Ông ấy rẽ trái. Rồi sau đó rẽ phải. Họ đến trước một cái cầu thang dài dẫn xuống phía dưới. Ngài Wonka liền đu ngay lên thành tay vịn lan can cầu thang rồi trượt xuống, và lũ trẻ cũng làm giống vậy. Bà Salt và Bà Teavee, những người phụ nữ duy nhất còn lại trong nhóm, đã bắt đầu thở hổn hển vì hụt hơi. Bà Salt là một người phụ nữ béo ú với tay chân ngắn ngủn một mẩu, và bà ta đang thở phì phò như một con tê giác. “Lỗi này!” Ngài Wonka kêu lên, rẽ trái ở phía cuối cầu thang.

“Đi chậm thôi!” bà Salt kêu lên.

“Tuyệt đối không được.” Ngài Wonka đáp. “Nếu ta mà đi chậm lại thì sẽ không thể tới chỗ đó kịp lúc được!”

“Tới đâu cơ?” Bà Salt hỏi.

“Đừng bận tâm,” Ngài Wonka đáp. “Cứ đi tiếp đi rồi mọi người sẽ thấy.”

Veruca và căn phòng Hạt Dẻ

Ngài Wonka bước như bay dọc hành lang. Trên cánh cửa tiếp theo đập vào mắt họ, viết:

PHÒNG HẠT DẺ

“Được rồi.” Ngài Wonka nói. “Mọi người dừng ở đây nghỉ chút đi, và nhìn vào trong phòng một cái mà xem. Nhưng đừng có vào phòng nhé! Làm cái gì cũng được, nhưng đừng bao giờ bước chân vào PHÒNG HẠT DẺ! Nếu bước vào mọi người sẽ quấy rầy lũ sóc trong đó!”

Tất cả mọi người đều xúm lại và nhìn vào trong phòng qua tấm kính gắn trên cửa.

“Nhìn kìa ông ơi, nhìn kìa!” Charlie kêu lên.

“Sóc!” Veruca Salt reo lên đầy phấn khích.

“Không thể tin được!” Mike Teavee ngạc nhiên nói.

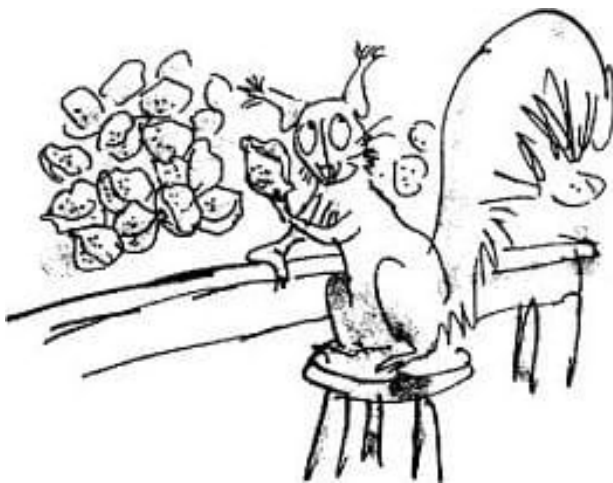
Đó quả thực là một cảnh tượng vô cùng đáng kinh ngạc. Có một trăm con sóc nhỏ xíu đang ngồi quanh một chiếc bàn lớn, mỗi con ngồi trên một cái ghế cao. Trên chiếc bàn đó là hàng đồng, hàng đồng hạt dẻ, và tất cả lũ sóc đều đang làm việc rất tập trung, bóc vỏ và tách hạt toàn bộ chỗ hạt dẻ khổng lồ đó.

“Những con sóc này đã được huấn luyện đặc biệt để làm công việc bóc và tách hạt dẻ ra khỏi vỏ.” Ngài Wonka giải thích.

“Sao lại dùng sóc?” Mike Teavee hỏi. “Tại sao ông không dùng các Oompa-Loompa?”

“Bởi vì,” Ngài Wonka nói, “các Oompa-Loompa không thể tách hạt dẻ ra khỏi vỏ mà giữ nguyên được hạt dẻ thành một miếng. Họ lúc nào cũng làm bể đôi mấy cái hạt dẻ hết. Lấy được nguyên xi hạt dẻ ra khỏi vỏ mà không bị vỡ là một công việc cực kỳ khó, ngoài những con sóc ra thì không ai có thể làm được. Nhưng trong nhà máy của ta, ta luôn nhất quyết là chỉ dùng những hạt dẻ còn nguyên xi chưa bị vỡ thôi; vì thế ta buộc phải dùng những chú sóc đáng yêu kia để làm công việc này. Nhìn cái cách chúng bóc hạt dẻ mà xem! Có tuyệt vời không! Để ý nhé, mỗi lần lấy một hạt dẻ mới chúng còn cẩn thận vỗ vỗ một cái để nghe xem có phải là hạt dẻ xấu không. Nếu nó là hạt xấu, nó sẽ rỗng không bên trong, đập vào nghe biết ngay, và lũ sóc sẽ không bận tâm bóc vỏ mấy cái hạt đó nữa. Chúng sẽ bị quăng ngay xuống cái hố rác đằng kia. Đây, nhìn kìa! Nhìn chú sóc đang ở gần chỗ chúng ta nhất ấy! Có vẻ như nó vừa tìm thấy một hạt dẻ hư rồi!”

Họ chăm chú quan sát chú sóc nhỏ đưa nắm tay ra gõ gõ lên lớp vỏ hạt. Nó nghiêng đầu sát lại gần, chăm chú lắng nghe, rồi bắt ngờ quăng miếng hạt dẻ đó vào một cái hố lớn giữa sàn nhà.



“Mẹ ơi!” bỗng cô bé Veruca Salt kêu lên. “Con muốn nuôi một con sóc! Mẹ lấy cho con một con sóc giống thế kia đi!”

“Đừng có ngốc thế, Veruca.” Bà Salt nói. “Lũ sóc đó là của Ngài Wonka mà.”

“Con không quan tâm!” cô bé hét lên. “Con muốn có một con sóc! Con mới chỉ có mỗi hai con chó, bốn con mèo, sáu con thỏ, hai con vẹt, ba con chim bạch yến, một con rùa, một bể cá vàng và một chuồng chuột bạch với cả một con chuột lang già! Con muốn có sóc cơ!”

“Được rồi, được rồi cục cưng.” Bà Salt dỗ dành. “Mẹ sẽ mua cho con một con sóc ngay khi chúng ta rời khỏi đây, chịu không?”

“Nhưng con không muốn một con sóc bình thường!” Veruca hét lên. “Con muốn có một con sóc đã được huấn luyện cơ!”

Lúc này Ông Salt, bố của Veruca, bước lên trên và nói với Ngài Wonka, “Được rồi, ông Wonka,” ông nói với vẻ rất trầm trọng, rút ra một cái ví dày cộp toàn tiền. “Ông muốn bao nhiêu tiền cho một con sóc? Cứ ra giá đi.”

“Chúng không phải là để bán.” Ngài Wonka trả lời. “Rất xin lỗi, nhưng cô bé không thể lấy một con nào được.”

“Sao lại không được chứ!” Veruca hét lên. “Cháu sẽ lấy một con ngay bây giờ!”

“Đừng!” Ngài Wonka vội nói, nhưng tất cả đã muộn. Cô bé đã mở toang cửa ra và lao vào căn phòng mất rồi.

Ngay lúc cô bé vừa bước chân vào phòng, cả một trăm con sóc cùng nhau lập tức ngừng làm việc, quay đầu lại và giương những đôi mắt nhỏ xíu của chúng ra nhìn chăm chăm vào cô bé.

Veruca cũng dừng lại, đưa mắt nhìn khắp một lượt tất cả lũ sóc. Rồi tia nhìn của cô bé dừng lại một chú sóc nhỏ xinh xắn đang ngồi phía cuối bàn, gần chỗ cô bé nhất. Con sóc vẫn còn đang cầm một cái hạt dẻ trên tay.

“Được rồi,” Cô bé nói. “Tao chọn mày!”

Cô bé với tay ra để tóm lấy chú sóc... nhưng ngay khi cô bé làm thế... ngay giây phút bàn tay cô bé vừa với ra, có một làn sóng chuyển động lan khắp cả căn phòng: tất cả lũ sóc đang ngồi xung quanh bàn đều lao tới, phóng vọt vào người cô bé.

Hai mươi lăm con sóc bám vào cánh tay trái cô bé, rồi ghì chặt nó xuống đất.

Hai mươi lăm con khác thì bám vào cánh tay phải, ghì nó xuống đất.

Hai mươi lăm con bám lấy chân phải.

Còn *hai mươi tư* con nữa thì tóm chặt lấy chân trái.

Và còn một con sóc còn lại (rõ ràng chính là con *thủ lĩnh* của cả đàn) thì trèo lên trên vai và bắt đầu lấy nắm tay gõ gõ vào trán cô bé.

“Mau cứu nó với!” Bà Salt kêu lên. “Veruca! Mau quay lại đây! Chúng đang *làm gì* con bé vậy?”

“Chúng đang thử xem cô bé có phải một cái hạt xấu hay không.” Ngài Wonka nói. “Cứ đợi xem.”

Veruca cố sức vùng vẫy, nhưng lũ sóc giữ rất chặt khiến cô bé không thể cử động nổi, dù chỉ một chút. Con sóc đầu đàn trên vai Veruca thì vẫn tiếp tục gõ gõ lên trán cô bé bằng cái nắm tay nhỏ xíu của mình.

Rồi bất ngờ, lũ sóc nhấc bổng Veruca lên và bắt đầu khiêng cô bé ra giữa sàn nhà.

“Lạy Chúa, rút cục cô bé đúng là một hạt xấu thật.” Ngài Wonka nói. “Cái đầu đó hẳn phải nghe rỗng không đấy.”

Veruca cố dẫm đá và gào thét, nhưng tất cả đều vô dụng. Những cái móng nhỏ xíu vẫn giữ chặt cô bé, không có cách nào thoát ra được.

“Chúng đang đưa con bé đi đâu thế kia?” Bà Salt hét lên.

“Tới chỗ mà tất cả các hạt xấu phải tới,” Ngài Willy Wonka nói. “Xuống cái hố chứa rác.”

“Trời đất ơi, con bé sẽ bị ném xuống hố rác!” Ông Salt kêu lên, mắt nhìn cô con gái đang bị lũ sóc khiêng đi qua lớp cửa kính.

“Mau cứu nó đi!” Bà Salt kêu lên.

“Muộn mất rồi.” Ngài Wonka nói. “Cô bé đã rơi xuống hố rồi!”

Và quả thực cô bé đã bị lũ sóc ném thẳng xuống hố rác.

“Nhưng con bé sẽ tới đâu?” Bà Salt kêu lên, hai cánh tay vẫy phành phạch. “Những cái hạt dẻ xấu sẽ bị xử lý thế nào? Cái hố rác đó dẫn tới đâu?”

“Cái hố rác đó,” Ngài Wonka trả lời, “dẫn thẳng xuống một ống dẫn cực kỳ lớn; và cái ống đó sẽ dẫn toàn bộ rác từ khắp nơi trong nhà máy đi - từ bụi bặm cho đến vỏ khoai tây rồi rau thối rồi đầu cá xương cá và các thứ khác đại loại thế.”

“Ai lại ăn cá với rau với cả khoai tây trong nhà máy này chứ?” Mike Teavee hỏi.

“Thì ta chứ ai.” Ngài Wonka đáp. “Cháu không nghĩ ta sống bằng hạt ca-cao đấy chứ?”

“Nhưng... nhưng... nhưng...” Bà Salt lắp bắp. “Nhưng rồi cái ống lớn đó sẽ dẫn tới đâu?”

“À, thì tới chỗ xử lý rác chứ còn tới đâu nữa.” Ngài Wonka nói.
“Tới cái lò đốt rác, tất nhiên.”

Bà Salt há hốc mồm ra, và rồi bắt đầu gào thét vô cùng kinh khủng.

“Xin đừng lo lắng!” Ngài Wonka nói. “*Cũng có khi* họ lại quyết định sẽ không đốt rác hôm nay thì sao!”

“*Cũng có khi!*” Bà Salt hét lên. “Veruca yêu quý của tôi! Nó... nó... nó sẽ bị nướng thành than mất thôi!”



“Đúng đấy, em yêu.” Ông Salt nói. “Nghe này, ông Wonka.” Ông ấy tiếp. “Tôi thấy lần này ông đã đi hơi xa rồi đấy, thực sự đấy. Con bé nhà tôi có thể hơi hỗn láo - tôi phải thừa nhận điều đó - nhưng như thế không có nghĩa là ông được phép nướng con bé thành than! Tôi thông báo cho ông biết là tôi đang rất giận dữ, vô cùng giận dữ!”

“Ồ, xin đừng giận dữ, thưa quý ngài đáng mến!” Ngài Wonka nói. “Tôi nghĩ cô bé sẽ chui lên được ngay thôi. Thậm chí có thể cô bé còn chưa bị rơi xuống hẳn nữa. Cô bé có thể vẫn còn bị kẹt ở trong ống ngay phía dưới cái hố, và nếu đúng như thế thì tất cả những gì chúng ta phải làm chỉ là lại đó và kéo cô bé lên, thế thôi!”

Nghe thấy thế, ông bà Salt lập tức lao vào Phòng Hạt Dẻ, chạy tới chỗ cái hố rác và nhìn xuống.

“Veruca!” Bà Salt hét lên. “Con có ở dưới đó không?”

Không có tiếng trả lời nào cả.

Bà Salt nhào người tới gần hơn để nhìn cho rõ. Bà ta bây giờ đang quỳ gối ngay sát miệng hố, đầu cúi xuống nhìn, trong khi cặp lông mày đại của bà ta thì gần như chống ngược lên trời, trông không khác gì một cây nấm to bự chẳng. Đó là một tư thế rất nguy hiểm. Bà ta chỉ cần một cú đẩy rất nhẹ... một cú huých ngay vào đúng chỗ... và đó chính là thứ mà lũ sóc đã tặng cho bà ta! Bà Salt lộn ngược đầu xuống và rơi thẳng xuống hố, miệng rít lên như một con vẹt bị kẹp đuôi.

“Chúa ơi!” Ông Salt kêu lên khi nhìn thấy người vợ to béo của mình rơi lộn cổ xuống hố. “Sao hôm nay có nhiều rác bị đổ quá vậy!” Ông ấy thò đầu xuống cái hố rác tối đen, “Angina! Ở dưới đó thế nào?” ông ấy gọi, và lại nhào người thêm về phía trước.



Lũ sóc ngay lập tức lao tới sau ông ta...

“Cứu!” Ông Salt hét lớn.

Nhưng đã quá muộn. Ông Salt đã lộn cổ xuống cái hố sâu, đúng y như vợ mình - và trước đó nữa, là cả cô con gái - vừa rơi lúc nãy.

“Ôi trời ơi,” Charlie Bucket thốt lên. “Họ sẽ không sao chứ ạ?”

“Ta mong rằng sẽ có ai đó đỡ được họ ở phía cuối đường ống.” Ngài Wonka nói.

“Nhưng còn cái lò đốt rác thì sao?” Charlie hỏi.

“Cái lò đó chỉ hoạt động vào một số ngày nhất định thôi.” Ngài Wonka đáp. “Có khi hôm nay lại là một trong những ngày nó không hoạt động. Biết đâu đấy... có khi họ lại gặp may...”

“Suyt!” Ông Nội Joe nói. “Nghe kìa! Họ lại chuẩn bị hát nữa đấy!”

Từ mãi phía cuối hành lang vọng ra những tiếng trống dồn dập.
Rồi giọng các Oompa-Loompa đồng thanh hát:

*Veruca Salt, cô nhóc hư đồn
Vừa bị lộn cổ xuống hố rác sâu
Trượt nào cô bé! Trượt xuống máng đi!
Và ở đây, cô sẽ được gặp gỡ,
Với cả một đồng những người bạn thân!
Nhưng với những người ở trên đây, xin phải nói
Mấy thứ đó cũng không có được sạch sẽ lắm đâu!
Một cái đầu cá chẳng hạn, vừa sáng nay
Được cắt ra từ một con cá bơn béo ú.
"Xin chào? Khỏe cả chứ? Buổi sáng tốt lành!
Rất vui được gặp bạn! Mới quý hóa làm sao!"
Và rồi, sâu xuống dưới một tí nữa thôi,
Cả một đồng thứ nữa còn đang chất lại.
Một miếng mỡ ôi, vài cân thịt thối,
Một lát bánh mì điểm sáu chỗ mốc xanh,
Những cuộn thịt bò không ai nhai nổi,
Những đám bèo nhèo nước thịt hén, trai.
Có cây xúc xích vừa đen vừa thối,
Đứng xa cả bảy mét cũng thấy ghê.
Một cái hạt hư, một quả lê nát bét,
Một bãi "kít" mèo vừa mới dọn sáng nay,
Và nhiều "bạn" khác, không tiện kể tên!
Mỗi thứ kể trên đều "thơm" đến "ngào ngạt",
Đảm bảo là suốt đời cô bé sẽ không quên!
Đó, những người bạn mới của Veruca,
Và đây chính là cái giá phải trả,
Của cô bé, đã đi quá xa.
Nhưng giờ, các bạn trẻ ơi,
Chúng tôi chắc các bạn hẳn đang nghĩ,
Liệu có phải chỉ nên trách Veruca?
Có phải chỉ cô bé mới là kẻ có lỗi?
Bởi vì cô bé đã bị chiều chuộng, bạn biết đấy,
Làm gì có ai tự chiều chuộng được mình, đúng không?*

Vậy ai có lỗi? Thực sự là ai?
Ai là kẻ đã đáp ứng mọi đòi hỏi của con cái,
Để rồi biến nó thành đứa trẻ hư đốn nhất thế gian?
Vậy ai mới là kẻ phạm tội? Là ai?
Lạy Chúa! Không cần thiết phải tìm kiếm xa xôi như thế!
Nhắm mắt lại cũng biết được kẻ có lỗi là ai!
Đó chính là, thật đáng buồn thay,
Cha Mẹ yêu quý của cô bé đó chứ ai!
Và vì thế, chúng tôi thật vui mừng khi đã có
Họ chui cùng xuống hố rác cho vui!”

Thang Máy Thủy Tinh

“**T**ôi chưa bao giờ thấy chuyện gì như thế này cả!” Ngài Wonka kêu lên. “Bọn trẻ cứ biến mất như một lũ thỏ ấy! Nhưng mọi người tuyệt đối không nên lo lắng! Tất cả chúng rồi sẽ ra ngoài an toàn thôi!”

Ngài Wonka nhìn những người đang đứng xung quanh mình trong dãy hành lang. Chỉ có hai đứa trẻ còn lại - Mike Teavee và Charlie Bucket. Và cũng chỉ còn lại có ba người lớn - ông bà Teavee và Ông Nội Joe. “Chúng ta đi tiếp chứ?” Ngài Wonka hỏi.

“Vâng ạ!” Charlie Bucket reo lên.

“Chân cháu mỏi quá rồi.” Mike Teavee nói. “Cháu muốn xem tivi!”

“Nếu cháu thấy mỏi chân, vậy thì chúng ta sẽ đi tiếp bằng thang máy!” Ngài Wonka nói. “Ở bên này đây. Nhanh nào! Mau vào trong thôi!”. Ông ấy bước nhanh qua lối hành lang để tới trước hai cánh cửa của một buồng thang máy. Hai cánh cửa từ từ trượt mở ra, Ngài Wonka và tất cả những người còn lại lục đục chui vào.

“Nào, giờ thì,” Ngài Wonka reo lên. “Chúng ta nên bấm nút nào trước đây? Các cháu hãy chọn đi!”

Charlie Bucket lặng lẽ nhìn xung quanh kinh ngạc. Đây là buồng thang máy kỳ lạ nhất mà cậu bé từng được thấy! Nút bấm có ở khắp mọi nơi! Các bức tường, và thậm chí là trên cả trần nhà nữa, có chi chít những hàng dài hàng dài các nút bấm nho nhỏ. Mỗi bức tường phải có đến cả nghìn cái nút bấm, và còn thêm cả nghìn cái nút bấm khác ở trên trần nhà nữa! Và rồi Charlie để ý thấy rằng, mỗi nút bấm lại có một cái nhãn bằng giấy nhỏ in ở ngay bên cạnh để thông báo cho người trong thang máy biết địa điểm tương ứng với nút bấm đó.

“Đây không phải là một cái thang máy chỉ biết đi lên đi xuống bình thường đâu!” Ngài Wonka tự hào nói. “Nó có thể đi dọc, đi ngang, đi chéo đủ các chiều khác nhau! Nó có thể tới tất cả các phòng trong nhà máy, bất kể là nó ở đâu! Chỉ cần đơn giản là ấn nút, và thế là “Tinh!”, chúng ta đã đến nơi!”

“Tuyệt diệu!” Ông Nội Joe thốt lên. Đôi mắt ông sáng lên đầy phấn khích khi ông đưa mắt quan sát một vòng tất cả những chiếc nút bấm.

“Cả toàn bộ cái thang máy này được làm bằng những tấm thủy tinh rất dày và hoàn toàn trong suốt!” Ngài Wonka tuyên bố. “Trần, tường, sàn nhà, rồi cửa, tất cả đều được làm từ thủy tinh, do đó người bên trong có thể quan sát được toàn bộ mọi thứ bên ngoài!”

“Nhưng bên ngoài cũng có cái gì để mà nhìn đâu.” Mike Teavee nói.

“Chọn một nút bấm đi!” Ngài Wonka nói. “Mỗi đứa có thể chọn một nút bấm tùy thích. Mau chọn đi! Nhanh lên nào! Trong mỗi căn phòng đều có một thứ rất ngon và rất tuyệt diệu đang được sản xuất!”

Nghe thấy vậy, Charlie liền nhanh chóng đảo mắt nhìn khắp một lượt các tấm giấy nhỏ ở bên cạnh các nút bấm trong thang máy.

MỎ KHAI THÁC KẸO - 10.000 MÉT SÂU DƯỚI MẶT ĐẤT, một cái ghi.

SÂN TRƯỢT BĂNG LÀM TỪ KẸO DỪA, trên một cái khác ghi.

rồi đến... SÚNG PHUN NƯỚC BẮN RA NƯỚC ÉP DẦU TÂY.

CÂY RA QUẢ KẸO TÁO ĐỂ TRỒNG TRONG CÁC KHU VƯỜN - ĐỦ MỌI KÍCH CỠ.

KẸO PHÁT NỔ - DÀNH CHO KẼ THÙ.

KẸO MÚT PHÁT SÁNG ĐỂ ĂN TRÊN GIƯỜNG LÚC BAN ĐÊM.

KẸO CARAMEN TỰ TRÁM LỖ SÂU RĂNG - KHÔNG CÒN CẦN ĐẾN NHA SĨ NỮA.

KẸO DẪO DÍNH HÀM CHO CÁC VỊ PHỤ HUYNH THÍCH NÓI NHIỀU.

SÔ CÔ LA THANH VÔ HÌNH ĐỂ ĂN TRONG LỚP HỌC.

BÚT CHÌ LÀM BẰNG ĐƯỜNG.

BỂ BƠI CHỨA NƯỚC CHANH SỦI BỌT.

KẸO XỐP CẦM TAY THẦN KỲ - KHI CẦM NÓ TRONG TAY, SẼ NẾM THẤY VỊ TRONG MIỆNG.

KẸO MÚT CẦU VỒNG - SAU KHI MÚT CÓ THỂ NHỔ RA SÁU MÀU NƯỚC BỌT KHÁC NHAU.

“Nhanh nào, nhanh nào!” Ngài Wonka sốt ruột nói. “Chúng ta không có cả ngày đâu!”

“Có cái phòng xem tivi nào trong cả đồng này không ạ?” Mike Teavee hỏi.

“Tất nhiên là có một phòng có tivi.” Ngài Wonka nói. “Cái nút kia kia.” Ông ấy chỉ tay. “SÔ CÔ LA TIVI”, trên cái nhãn viết.

“*Woa!*” Mike Teavee kêu lên. “Đây đúng là căn phòng của cháu rồi!” Cậu bé nhào người ra và ấn thật mạnh chiếc nút. Ngay lập tức tiếng rừ rừ của động cơ máy xuất hiện. Hai cánh cửa đóng sập lại đến “Cang!” một cái, và chiếc thang máy phóng vọt đi bằng một tốc độ kinh hồn. Nhưng nó lại đang phóng đi theo chiều ngang! Tất cả

các hành khách trong thang máy (trừ Ngài Wonka lúc này đang nắm lấy một cái tay nắm dòng xuống từ trên trần) đều ngã dúm dúm xuống sàn vì mất thăng bằng.

“Ôi đứng lên, đứng lên nào!” Ngài Wonka vừa nói vừa cố nén cười. Nhưng ngay khi những người kia vừa loạng choạng đứng lên được thì cái thang máy lại bất ngờ đổi hướng và làm một cú cua rất mạnh ở một đoạn rẽ; thế là tất cả mấy người bọn họ lại ngã dúm dúm xuống sàn thêm một lần nữa.

“Cứu!” Bà Teavee kêu lên.

“Nắm lấy tay tôi nào, quý bà.” Ngài Wonka lịch thiệp nói. “Được rồi! Giờ thì hãy nắm lấy cái tay nắm này! Mỗi người hãy nắm lấy một cái tay nắm đi. Chuyển đi vẫn chưa kết thúc đâu!”

Ông Nội Joe lão đảo đứng dậy và tóm lấy một cái tay nắm. Charlie bé bỏng, người rõ ràng không thể với cao như thế, vòng tay ôm chặt lấy chân trái Ông Nội Joe và cố giữ cho thật chặt.

Chiếc thang máy phóng nhanh ngang với vận tốc của một cái tên lửa. Và giờ thì nó bắt đầu trèo ngược lên. Nó cứ lao lên và lao lên mãi dọc theo một đường cáp dốc kinh khủng, cứ như là nó đang phóng lên đỉnh một ngọn núi cực kỳ cao và dốc. Bất ngờ, giống như đã lên đến đỉnh ngọn núi, nó lao thẳng xuống như một hòn sỏi bị ném xuống rìa vực; Charlie cảm thấy ruột gan mình lộn tùng phèo hết cả lên, còn Ông Nội Joe thì hét to, “Yíp-pi! Phóng nữa đi!”, và Bà Teavee thì hét lớn, “Sợ cáp đã đứt rồi! Chúng ta sẽ chết!”. Ngài Wonka liền nói, “Quý bà yêu quý, xin hãy cứ bình tĩnh”. Ông Nội Joe nhìn xuống Charlie đang tóm chặt lấy chân mình và hỏi, “Cháu không sao chứ, Charlie?”. Charlie hét lên, “Cháu thích lắm! Cứ như đang đi tàu lượn siêu tốc trong công viên vậy!”. Và qua lớp tường kính trong suốt của cái thang máy, họ bắt gặp những cảnh tượng vô cùng kỳ lạ và thú vị đang diễn ra trong các căn phòng.



Một cái vòi nước khổng lồ đang chậm chậm rỉ ra sàn nhà một thứ chất lỏng màu nâu đặc sệt...

Một ngọn núi khổng lồ làm hoàn toàn từ sô cô la đen, và những người Oompa-Loompa (tất cả đều đeo dây nối an toàn) đang treo mình lơ lửng bên vách núi và đục ra những khối sô cô la lớn bằng búa, cuốc và xẻng...

Một cái máy phun tia lia ra toàn bột trắng như một trận bão tuyết...

Một cái hồ toàn caramen lỏng đang nghi ngút bốc hơi...

Một cái làng của những người Oompa-Loompa, với những ngôi nhà và đường phố bé tí hon, và những đứa trẻ cao không đến hai chục phân đang bày trò chơi trên những con phố...

Và giờ chiếc thang máy không còn xuống dốc nữa, nhưng nó có vẻ đang phóng nhanh hơn bao giờ hết, và Charlie có thể nghe thấy tiếng gió rít bên ngoài chiếc thang máy khi nó lao về phía trước... rồi lộn ngược xuống... rồi rẽ... rồi đi lên trên... rồi lại lao xuống dưới... rồi....

“Tôi sẽ nôn mất thôi!” Bà Teavee kêu lên, mặt chuyển sang màu xanh lè.

“Làm ơn đừng có nôn!” Ngài Wonka vội kêu lên.

“Thử cảm tôi xem!” Bà Teavee gắt.

“Vậy tốt nhất bà nên xài đỡ cái này,” Ngài Wonka nói, với tay bỏ chiếc mũ đen lộn lẫy của mình xuống và chìa nó ra, lật ngược lại, đưa tới trước mặt Bà Teavee.

“Làm cái thứ này dừng lại đi!” Ông Teavee hét lên.

“Không thể được,” Ngài Wonka nói. “Chiếc thang máy sẽ không dừng lại cho đến khi chúng ta tới được đó. Tôi chỉ mong là không có ai đang dùng chiếc thang máy kia thôi.”

“Chiếc thang máy nào cơ?” Bà Teavee hét lên.

“Chiếc thang máy còn lại, tình cờ là nó lại đi ngược chiều với chiếc thang máy này.” Ngài Wonka đáp.

“Lạy Chúa tôi!” Ông Teavee thốt lên. “Ý ông là chúng ta có thể sẽ đâm trúng phải nó?”

“Cho đến giờ thì tôi vẫn luôn rất may mắn.” Ngài Wonka trả lời.

“Giờ thì tôi muốn nôn thật đây!” Bà Teavee hét lên.

“Đừng, đừng!” Ngài Wonka nói. “Không phải bây giờ! Chúng ta sắp tới nơi rồi! Đừng làm bắn chiếc mũ của tôi!”

Ngay lúc đó, có tiếng hãm phanh vang lên đến chói tai, và chiếc thang máy bắt đầu đi chậm lại dần. Rồi cuối cùng nó cũng dừng lại hẳn.

“Đúng là một trải nghiệm đáng nhớ!” Ông Teavee nói, lau mồ hôi trên trán bằng một chiếc khăn tay.

“Không bao giờ tôi bước chân vào cái thứ này nữa!” Bà Teavee hỗn hển kêu lên. Và rồi hai cánh cửa trượt mở ra, và Ngài Wonka nói, “Đợi một chút đã mọi người! Nghe kỹ này! Tôi muốn tất cả mọi người phải thật cẩn thận khi vào trong căn phòng này. Trong này có những thứ rất nguy hiểm, do vậy mọi người phải nhớ tuyệt đối không được động chạm lung tung đấy!”

Phòng Sơ Cô La Tiui

Gia đình nhà Teavee, cùng với Charlie và Ông Nội Joe, rời khỏi thang máy và bước chân vào một căn phòng cực kỳ sáng, cực kỳ trắng; thứ ánh sáng trắng đó chói mắt đến nỗi tất cả họ lập tức phải dừng bước và lấy tay che mắt. Ngài Wonka đưa cho mỗi người họ một cặp kính râm và nói, "Mau đeo kính vào đi! Và đừng có bỏ kính ra trong này dù vì bất cứ lý do gì! Ánh sáng ở đây có thể làm mù mắt các bạn đấy!"

Ngay khi Charlie đeo cặp kính râm lên, cậu lập tức có thể nhìn ngó xung quanh dễ chịu hơn hẳn. Cậu nhận ra mình đang ở trong một căn phòng dài và hẹp. Tất cả các bức tường đều được sơn trắng xóa. Thậm chí cả sàn nhà cũng có màu trắng, và không hề có dù chỉ một chút xíu bụi bặm hay vết bẩn ở bất cứ chỗ nào. Trên trần nhà, những chùm đèn lớn tắm đẫm căn phòng trong một màu trắng đến chói mắt. Ở một đầu của căn phòng là một chiếc máy quay phim khổng lồ được đặt trên những bánh xe, và có cả một đội quân Oompa-Loompa đang xúm xít quanh đó, tra dầu vào các khớp nối, vặn chỉnh các núm điều khiển, lau sạch ống kính máy quay. Các Oompa-Loompa đều ăn mặc theo một lối vô cùng kỳ lạ. Họ mặc những bộ đồ bảo hộ vũ trụ màu đỏ tươi, với đầy đủ cả kính và mũ bảo hiểm - hay ít nhất thì trông chúng cũng rất giống đồ bảo hộ vũ trụ - và họ đều đang làm việc một cách vô cùng yên lặng. Nhìn họ làm việc như vậy khiến Charlie cảm thấy một cảm giác nguy hiểm. Có gì đó rất nguy hiểm trong những công việc này, và các Oompa-Loompa biết rõ điều đó. Không hề thấy họ chuyện trò hay cười đùa gì ở đây cả. Rất chậm rãi, họ từ từ di chuyển một cách cẩn thận xung quanh chiếc máy quay phim, trong những bộ đồ bảo hộ đỏ chói của mình.

Ở đầu kia của căn phòng, cách chiếc máy quay phim đó độ năm chục bước, lại chỉ có duy nhất một anh chàng Oompa-Loompa (cũng đang mặc một bộ đồ bảo hộ đỏ chói), đang ngồi sau một cái bàn

dài, mắt chăm chú quan sát vào một cái màn hình tivi rất lớn đặt trước mặt.

“Được rồi, mọi người đến đây nào.” Ngài Wonka thốt lên, nhảy tưng tưng vì hào hứng. “Đây là căn phòng thử nghiệm cho phát minh mới nhất và vĩ đại nhất của tôi - Sô cô la Tivi!”

“Thế Sô cô la Tivi là cái gì ạ?” Mike Teavee hỏi.

“Lạy Chúa, nhóc à, làm ơn đừng ngắt lời ta nữa!” Ngài Wonka nói. “Nó hoạt động thông qua tivi. Bản thân tôi thì không thích tivi cho lắm. Nếu lâu lâu xem một lúc thì cũng tốt thôi, nhưng vẫn đề là lũ trẻ bây giờ xem tivi quá thường xuyên. Chúng chỉ muốn ngồi đó cả ngày, không làm gì ngoài việc cứ dán mắt vào cái những màn hình...”

“Giống như cháu vậy!” Mike Teavee reo lên.

“Im nào!” Ông Teavee nói.

“Cám ơn ông,” Ngài Wonka nói. “Giờ tôi sẽ nói cho mọi người biết dàn tivi kia của tôi đặc biệt thế nào. Nhưng trước hết mọi người có biết tivi bình thường hoạt động thế nào không? Nguyên lý rất đơn giản. Ở một đầu, nơi hình ảnh được chụp, ta có một cái máy quay phim lớn, nó hoạt động cũng giống như máy ảnh ấy, và ta bắt đầu ghi lại hình ảnh của một thứ gì đó. Hình ảnh sau đó bị xé thành vô số mảnh nhỏ li ti, mắt thường không thể thấy được, và những mảnh nhỏ này bị dòng điện bắn tung lên trời. Ở trên trời, chúng bay lượn lung tung đi khắp nơi, rồi bất ngờ đến một lúc nào đấy chúng đâm phải cái ăng-ten trên nóc một nhà nào đó. Thế là chúng chui vào trong ăng-ten và chạy theo dây dẫn nối thẳng tới tivi, và ở đó chúng được xếp đặt hết lại cho đến cuối cùng mảnh nào vào đúng vị trí mảnh đấy (giống như chơi xếp hình ấy!) và Búp! Hình ảnh đã hiển thị trên màn hình đúng như cách mà nó được...”

“Đó không chính xác là cách mà tivi hoạt động đâu.” Mike Teavee nói.

“Tai trái của ta nghe hơi kém một chút,” Ngài Wonka nói. “Cháu phải thứ lỗi cho ta nếu ta không nghe ra được từ nào cháu nói cả.”

“Cháu nói đấy không chính xác là cách mà tivi hoạt động!” Mike Teavee hét lên.

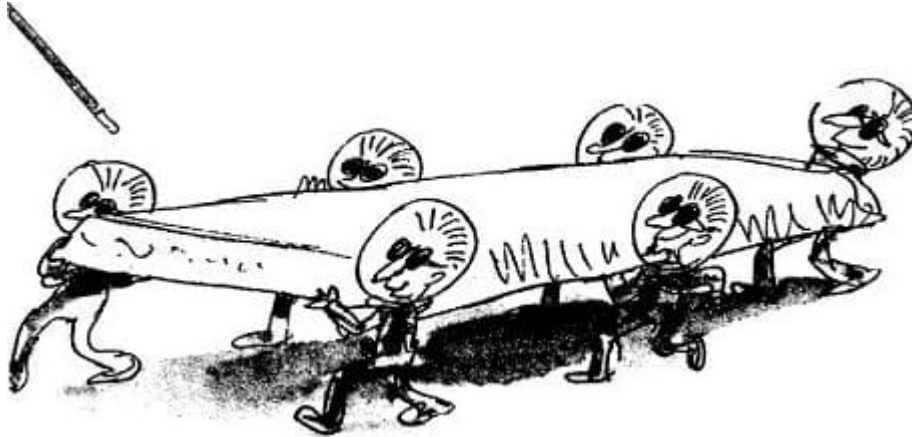


“Cháu là một đứa trẻ ngoan.” Ngài Wonka đáp. “Nhưng cháu nói nhiều quá. Được rồi! Ngay lần đầu tiên tôi được thấy cách tivi bình thường làm việc, tôi đã chợt nảy ra một ý nghĩ: “Nếu người ta có thể xé vụn một hình ảnh ra thành vô số mảnh nhỏ và cho chúng bay tứ tán trong không khí, sau đó lại lắp chúng lại với nhau như cũ ở đầu bên kia; vậy thì sao tôi lại không thể làm điều tương tự với sô cô la chứ? Sao lại không thử xé một miếng sô cô la thành hàng nghìn miếng nhỏ xíu, sau đó cho chúng bay loạn xạ ngẫu trong không trung rồi lại ghép nó về như cũ ở đầu bên kia, sẵn sàng để được ăn?”

“Cái đó là chuyện không thể!” Mike Teavee nói.

“Cháu nghĩ thế à?” Ngài Wonka kêu lên. “Được, vậy hãy xem đây! Bây giờ ta sẽ gửi một thanh sô cô la hảo hạng của mình từ đầu này tới đầu kia của căn phòng - qua tivi! Chuẩn bị sẵn tinh thần đi! Mang thanh sô cô la ra đây!”

Ngay lập tức, sáu anh chàng Oompa-Loompa tiến tới trước, vác trên vai một thanh sô cô la lớn nhất mà Charlie từng được thấy trong đời. Nó phải to bằng nguyên tấm nệm mà cậu vẫn dùng để ngủ ở nhà.



“Nó phải to như thế,” Ngài Wonka giải thích. “bởi bất cứ khi nào ta gửi thứ gì đấy đi bằng tivi, nó cũng sẽ bị nhỏ lại hết. Thậm chí ngay với tivi bình thường cũng vậy, ta ghi hình một người đàn ông vô cùng cao lớn, thế nhưng khi anh ta hiện ra trên màn hình thì chỉ bé không hơn một cây bút chì là bao. Được rồi! Sẵn sàng nào! Không, không! Dừng lại! Khoan đã! Cháu! Mike Teavee! Mau đứng lùi lại ngay! Cháu đang đứng quá gần cái máy quay phim đấy! Cái máy đó sẽ bắn ra những tia hết sức nguy hiểm! Nó có thể xé cháu ra thành hàng nghìn mảnh nhỏ ngay tức khắc! Đây là lý do tại sao các Oompa-Loompa phải mặc đồ bảo hộ vũ trụ đó! Bộ đồ đó bảo vệ khỏi các loại tia kia! Được rồi, tốt hơn rồi đấy! Bắt đầu nào! Khởi động đi!”

Một trong các Oompa-Loompa tóm lấy một cái cần điều khiển và kéo mạnh nó xuống.

Một tia chớp sáng chói mắt lóe lên.

“Thanh sô cô la biến mất rồi!” Ông Nội Joe kêu lên, vung vẩy hai cánh tay.

Quả đúng vậy! Thanh sô cô la khổng lồ đã hoàn toàn biến mất, không để lại dù chỉ là một chút dấu vết!

“Nó đang di chuyển khắp nơi rồi đây!” Ngài Wonka nói. “Ngay lúc nó đang bay tứ tán khắp nơi trong không khí ngay trên đầu chúng ta! Nhanh! Mau lại đây!” Ông nói rồi phóng vụt tới chỗ đặt chiếc tivi, và những người khác vội vã đuổi theo ông. “Nhìn lên màn hình mà xem!” Ông ấy kêu lên. “Nó đến rồi đây này!”

Màn hình tivi từ từ lập lòe dần, rồi sáng hẳn lên. Và rồi bất ngờ, một thanh sô cô la xuất hiện ngay giữa màn hình.

“Lấy nó ra đi.” Ngài Wonka kêu lên, càng lúc trông ông lại càng có vẻ phấn khích.

“Làm thế nào mà lấy ra được chứ?” Mike Teavee cười ngặt nghẽo đáp. “Nó chỉ là hình ảnh trên tivi thôi!”

“Charlie Bucket!” Ngài Wonka kêu lên. “Cháu lấy nó ra đi. Thò tay vào trong rồi lôi nó ra!”

Charlie vươn tay ra chạm vào màn hình, và rồi bất ngờ, một cách vô cùng kỳ diệu, thanh sô cô la chạm vào những ngón tay của cậu bé. Charlie bất ngờ đến nỗi suýt chút nữa đã đánh rơi thanh kẹo.

“Ăn thử đi.” Ngài Wonka kêu lên. “Bóc ra và ăn thử nó mà xem! Đảm bảo nó sẽ ngon vô cùng! Nó vẫn là thanh kẹo đó mà! Nó chỉ là bị nhỏ đi một chút trong chuyến hành trình, có thể thôi!”

“Thật vô cùng tuyệt diệu!” Ông Nội Joe kinh ngạc nói. “Nó... nó... nó là một phép màu!”

“Cứ thử tưởng tượng mà xem,” Ngài Wonka thốt lên, “khi tôi bắt đầu ứng dụng nó trên toàn thế giới... các bạn sẽ ngồi nhà, xem tivi, và rồi bất ngờ phần quảng cáo xuất hiện, và một giọng nói cất lên: “HÃY MUA SÔ CÔ LA CỦA HÃNG WONKA! ĐÓ LÀ NHỮNG THANH SÔ CÔ LA NGON NHẤT TRÊN THẾ GIỚI! NẾU CÁC BẠN KHÔNG TIN TÔI, VẬY HÃY TỰ MÌNH KIỂM CHỨNG ĐI - NGAY BÂY GIỜ!” Và bạn chỉ cần vươn tay ra và tóm lấy một thanh! Nghe có tuyệt không cơ chứ?”

“Tuyệt vời!” Ông Nội Joe nói. “Nó sẽ làm thay đổi cả thế giới!”

Mike Teavee bị gửi đi bằng tivi

MIke Teavee thậm chí còn hào hứng hơn cả Ông Nội Joe khi được chứng kiến thanh kẹo sô cô la được gửi đi qua tivi. “Nhưng Ngài Wonka à,” cậu bé kêu lên, “liệu ông có thể gửi cả những thứ khác qua không khí được không? Như bột ngũ cốc ăn sáng chẳng hạn?”

“Ôi bà cố ơi!” Ngài Wonka kêu lên. “Đừng có nhắc đến cái thứ kinh khủng đó trước mặt ta! Cháu có biết ngũ cốc ăn sáng được làm từ cái gì không? Nó được làm từ những cái mẫu gỗ cong cong nhỏ nhỏ vẫn rơi ra khi ta gạt bút chì ấy!”

“Nhưng nếu muốn thì ông có thể gửi nó qua tivi giống như sô cô la được không, ông Wonka?” Mike Teavee hỏi.

“Tất nhiên là ta có thể!”

“Vậy thế còn con người thì sao?” Mike Teavee lại hỏi. “Liệu có thể gửi một người còn sống nguyên vẹn từ chỗ này sang chỗ kia được không?”

“Chuyển một con người!” Ngài Wonka kêu lên. “Cháu có bị điên không đấy?”

“Nhưng liệu ông có làm được không?”

“Lạy Chúa, nhóc, ta cũng không biết nữa... Ta nghĩ là có... Có, ta chắc chắn là có thể chuyển được... Tất nhiên là được... Dù sao thì ta cũng không muốn thử... Kết quả thí nghiệm có thể sẽ rất kinh khủng...”

Nhưng Mike Teavee đã không thể nghe hết câu, vì cậu bé đã chạy đi chỗ khác từ bao giờ. Vào giây phút cậu bé nghe thấy Ngài Wonka

nói"... ta chắc chắn là có thể chuyển được...", cậu bắt đầu lao nhanh hết sức có thể về phía đầu bên kia căn phòng, nơi có chiếc máy quay phim vĩ đại đang đứng. "Nhìn cháu đây!" Cậu bé vừa chạy vừa hét lớn. "Cháu sẽ là người đầu tiên trên thế giới được vận chuyển qua tivi!"

"Không, không, không, không!" Ngài Wonka hét lên.

"Mike!" Bà Teavee thét lớn. "Đứng lại! Quay lại đây! Con sẽ bị xé vụn thành vô số mảnh nhỏ đấy!"

Nhưng không có gì có thể cản Mike Teavee lúc này hết. Cậu cứ chạy tiếp không dừng, và khi đến chỗ chiếc máy quay phim khổng lồ, cậu nhảy vọt lên tóm lấy cái cần điều khiển, hất ngã đến mấy Oompa-Loompa trên đường đi.

"Hẹn gặp lại nhé, lũ lùn!" Cậu bé hét khi kéo chiếc cần điều khiển xuống thật mạnh, rồi ngay lúc đó, cậu bé lao thẳng ra trước tầm ngắm của chiếc máy quay phim.

Một tia chớp sáng chói mắt lóe lên.

Rồi sau đó tất cả mọi thứ chìm vào yên lặng.

Bà Teavee lao tới trước... nhưng rồi đứng khựng lại ngay giữa căn phòng... bà ta đứng đó... và nhìn chăm chăm vào chỗ con trai mình vừa đứng lúc nãy... cái mồm mở ra thật rộng, và rồi bà hét lớn, "Nó biến mất rồi! Nó biến mất rồi!"

"Lạy Chúa tôi, thằng bé biến mất rồi!" Ông Teavee cũng thốt lên.

Ngài Wonka vội vã chạy tới trước, đặt một bàn tay lên vai Bà Teavee và nói, "Chúng ta chỉ còn cách mong điều tốt nhất sẽ xảy ra." Ông ấy nói. "Hãy cùng hy vọng là con trai bà sẽ xuất hiện nguyên vẹn ở đầu bên kia."



"Mike!" Bà Teavee hét lên, hai tay ôm lấy đầu. "Con đang ở đâu?"

"Để anh nói cho em biết nó đang ở đâu," Ông Teavee nói. "Nó đã biến thành vô số mảnh nhỏ và đang bay lơ lửng trên đầu chúng ta!"

"Đừng có nói kiểu đấy nữa!" Bà Teavee rên rỉ.

"Mau lại xem cái tivi," Ngài Wonka nói. "Cậu bé có thể sẽ hiện ra bất cứ lúc nào đấy!"

Ông bà Teavee cùng Ông Nội Joe, Charlie và Ngài Wonka vội vã xúm lại quanh chiếc màn hình khổng lồ và căng thẳng chờ đợi. Màn hình vẫn đang trống trơn.

"Nó tốn hơi nhiều thời gian để di chuyển đấy!" Ông Teavee nhún chân mày nói.

"Ôi trời ơi," Ngài Wonka nói, "tôi hy vọng là không có phần nào của cậu bé bị thất lạc trên đường đi."

“Ông đang nói cái quái quỷ gì đấy?” Ông Teavee nói.

“Tôi không muốn phải cảnh báo ông bà,” Ngài Wonka nói, “nhưng đôi khi chỉ có một nửa thanh sô cô la tìm được đường đến cái tivi. Ngay tuần trước thôi vừa có một vụ như vậy. Tôi cũng không biết tại sao nữa, nhưng kết quả thu về được chỉ có mỗi nửa thanh sô cô la thôi.”

Bà Teavee thét lên kinh hoàng. “Ông nói là sẽ chỉ có một nửa của thằng Mike xuất hiện trở lại thôi ư?!” bà ta kêu lên.

“Hãy hy vọng là nó là nửa trên.” Ông Teavee nói.

“Nhìn này!” Ngài Wonka nói. “Nhìn lên màn hình mà xem! Có cái gì đó đang xuất hiện này!”

Màn hình tivi bất ngờ bắt đầu sáng lập lờ.

Rồi những đường xám xám mờ mờ bắt đầu xuất hiện chằng chịt trên tivi.

Ngài Wonka liền vặn nhẹ một cái nút, và những đường xám biến mất.

Và giờ, rất từ từ, màn hình bắt đầu sáng dần, sáng dần lên.

“Cậu bé đến đây rồi!” Ngài Wonka reo lên. “Đúng, chính là cậu ấy đấy!”

“Nó có còn nguyên vẹn không?” Bà Teavee kêu lên.

“Vẫn chưa thể biết được.” Ngài Wonka đáp.

Bắt đầu hiện ra khá mờ nhạt, nhưng rồi từ từ rõ nét dần, hình ảnh Mike Teavee xuất hiện trên màn hình tivi. Cậu bé đang đứng đó,

vẩy tay với các khán giả, với một nụ cười rộng ngoác đến tận mang tai.

“Nhưng nó biến thành người tí hon rồi!” Ông Teavee kêu lên.

“Mike!” Bà Teavee hét lớn, “Con có bị làm sao không? Có bị mất tay mất chân chỗ nào không?”

“Liệu nó có to lên trở lại được không?” Ông Teavee hỏi.

“Nói gì đó đi Mike!” Bà Teavee kêu lên. “Nói gì đó đi! Nói là con ổn cả đi!”

Một giọng nói bé tí, không to hơn tiếng kêu chín chít của mấy con chuột, cất lên từ chiếc tivi. “Mẹ ơi!”, cái tivi nói, “Bố ơi! Nhìn xem này! Con là người đầu tiên trên thế giới được vận chuyển bằng tivi!”

“Mau tóm lấy cậu bé!” Ngài Wonka nói. “Nhanh lên!”

Ông Teavee vội thò một cánh tay ra và tóm lấy cậu bé tí hon, rồi lôi cậu bé ra khỏi màn hình.

“Hu-rây!” Ngài Wonka reo lên. “Cậu bé vẫn còn nguyên vẹn! Hoàn toàn không sao hết!”

“Không sao? Ông gọi thế này là không sao hả?” Ông Teavee giận dữ nói, mắt nhìn đứa bé tí hon đang chạy nhảy trong lòng bàn tay của mình, tay vung vẩy cây súng ngắn đồ chơi.

Trông cậu bé rõ ràng không cao bằng ngón tay út một người bình thường.

“Nó bị thu nhỏ lại rồi!” Ông Teavee nói.

“Tất nhiên là cậu bé phải bị thu nhỏ rồi,” Ngài Wonka đáp. “Ông còn mong chờ gì nữa? Cậu bé đã bị vận chuyển qua tivi mà!”

“Thế này thì thật tệ hại!” Bà Teavee hét lên. “Chúng ta sẽ phải làm gì đây?”

Và Ông Teavee nói. “Chúng ta không thể cho nó đến trường học như thế này được! Nó sẽ bị người khác dẫm bẹp! Nó sẽ bị dẫm cho nát bét ngay!”



“Nó sẽ không thể làm nổi việc gì hết!” Bà Teavee kêu lên.

“Có chứ ạ!” cái giọng chín chít bé tí xiu của Mike cất lên. “Con vẫn có thể xem tivi!”

“Con sẽ không được phép xem tivi nữa!” Ông Teavee quát lên. “Về nhà bố sẽ ném ngay cái tivi ra bãi rác! Tivi ti vung thế này là quá đủ rồi!”

Khi nghe thấy điều này, Mike Teavee trở nên vô cùng giận dữ. Cậu bé cứ nhảy tưng tưng trên tay mẹ mình, dẫm đá gào thét và tìm cách cắn ngón tay bà mẹ. “Con muốn xem tivi!” những tiếng chít chít vang lên. “Con muốn xem tivi! Con muốn xem tivi! Con muốn xem tivi!”

“Đây, đưa nó cho anh!” Ông Teavee nói, rồi nhấc bổng cậu bé lên và thả vào trong túi áo ngực của mình, rồi nhét một cái khăn tay lên trên. Những tiếng hét và tiếng kêu the thé vọng ra từ bên trong túi, và chiếc khăn tay thì cứ lên xuống nhấp nhô khi cậu tù nhân tí hon cố tìm cách chui ra.

“Ôi, Ông Wonka,” Bà Teavee than khóc, “làm thế nào để thằng bé lớn trở lại bây giờ?”

“Ừm,” Ngài Wonka nói, đưa tay gãi râu và ngược mắt lên trần nhà ngẫm nghĩ. “Tôi phải nói là cũng hơi khó. Nhưng mấy cậu bé con thì giãn nở nhanh lắm. Chúng sẽ lớn phồng lên nhanh như thổi ấy! Vậy giờ ta làm thế này, ta sẽ cho cậu bé vào một chiếc máy đặc biệt tôi vẫn dùng để thử độ giãn của những thanh kẹo cao su! Có khi cái máy đó sẽ có thể kéo cậu bé về lại hình dáng như cũ.”

“Ôi, cảm ơn ông!” Bà Teavee nói.

“Ồ, đừng để tâm, thưa quý bà thân mến.”

“Ông nghĩ nó có thể giãn ra đến bao nhiêu?” Ông Teavee hỏi.

“Ôi, có khi đến cả dặm ấy chứ.” Ngài Wonka nói. “Ai biết được? Nhưng chắc chắn cậu bé sẽ trở nên gầy nhẳng đi. Tất cả mọi thứ đều trở nên mỏng dính khi bị kéo giãn ra”

“Như kiểu kẹo cao su á?” Ông Teavee hỏi.

“Chính xác!”

“Vậy nó sẽ gầy tới mức nào?” Bà Teavee lo lắng hỏi.

“Tôi cũng không biết nữa,” Ngài Wonka nói. “Nhưng kiểu gì thì cũng không sao hết, bởi chúng ta sẽ làm phồng cậu bé trở lại được ngay! Chỉ cần cho cậu bé một liều thật mạnh món Sô cô la Siêu Vitamin của tôi! Món Sô cô la Siêu Vitamin này có cả một lượng lớn

vitamin A và vitamin B. Ngoài ra nó còn có vitamin C, vitamin D, vitamin E, vitamin F, vitamin G, vitamin H, vitamin I, vitamin J, vitamin K, vitamin L, vitamin M, vitamin N, vitamin P, vitamin Q, vitamin T, vitamin U, vitamin V, vitamin W, vitamin X, vitamin Y, và, tin hay không thì tùy, vitamin Z! Chỉ có hai loại vitamin duy nhất không có trong đó, đấy là vitamin O, bởi nó sẽ làm người ta bị ốm, và vitamin S, vì nó làm cho người ta mọc sừng trên đầu, như mấy con bò ấy! Nhưng nó còn có bên trong một lượng rất nhỏ của thứ vitamin quý hiếm và thần kỳ nhất trong tất cả các loại vitamin - vitamin Wonka!”

“Và nó sẽ có tác dụng gì lên người thẳng bé?” Ông Teavee lo lắng hỏi.

“Nó sẽ làm cho các ngón chân của cậu bé mọc dài ra bằng các ngón tay...”

“Ôi không!” Bà Teavee kêu lên.

“Đừng có ngốc thế.” Ngài Wonka nói. “Cái đó là hữu dụng nhất đấy! Cậu bé sẽ có thể chơi piano bằng chân!”

“Nhưng Ông Wonka...”

“Làm ơn đừng tranh cãi!” Ngài Wonka nói, rồi quay lại phía sau và búng tay liền ba cái, và ngay lập tức một người Oompa-Loompa xuất hiện trước mặt ông. “Hãy làm theo hướng dẫn ở đây,” Ngài Wonka nói, rồi đưa cho anh chàng Oompa-Loompa một miếng giấy nhỏ viết đầy các lời chỉ dẫn. “Và cậu bé thì đang ở trong túi áo của người cha mình đằng kia. Được rồi, đi đi! Tạm biệt Ông Teavee! Tạm biệt Bà Teavee! Và làm ơn đừng có lo lắng quá như thế! Tất cả rồi sẽ an toàn hết thôi, từng đứa nhỏ một! Tạm biệt...”

Ở phía cuối căn phòng, các Oompa-Loompa xúm quanh chiếc máy quay đang vỗ những cái trống nhỏ xíu của mình, và bắt đầu nhảy lên nhảy xuống theo nhịp nhạc.

“Đấy, lại bắt đầu rồi đấy!” Ngài Wonka nói. “Tôi nghĩ là không gì cản nổi cái sự hát hò của họ được!”

Charlie túm chặt lấy tay Ông Nội Joe, hai người họ đứng cạnh Ngài Wonka ở giữa căn phòng dài sáng chói mắt, lắng nghe bài hát của các Oompa-Loompa. Và đây là những gì họ hát:

*Điều quan trọng nhất mà chúng ta đã học,
Đấy là bao giờ cứ dính dáng đến trẻ con,
Thì đừng bao giờ, ĐỪNG BAO GIỜ để chúng
Lại gần một cái dàn tivi
Hay tốt hơn cả, là đừng có sắm
Cái thứ chết tiệt đó luôn đi!
Trong tất cả những ngôi nhà mà chúng tôi đã đến,
Chúng tôi thấy những đứa trẻ dán chặt mắt vào tivi.
Chúng ườn ra đó và lăn và lộn,
Xem tivi mãi đến nổ mắt ra.
(Tuần trước ở nhà ai đó chúng tôi thấy,
Cả một tá nhãn cầu đang lăn lóc dưới chân.)
Chúng ngồi và xem và xem và ngồi
Cho lúc bị thôi miên bởi thứ quái đản đó thì thôi,
Và chúng hoàn toàn bị mê mẩn,
Bởi những thứ vô cùng vớ vẩn vẩn chiếu trên tivi.
Và đúng, chúng tôi biết nó giữ chúng ngồi tịt trên ghế,
Không rời một bước ra khỏi cánh cửa kia,
Không bao giờ thử vật nhau hay đấm, đá,
Và để mặc cho các bạn tự nấu cơm,
Rồi để mặc cho các bạn tự rửa chén nữa.
Thế nhưng có bao giờ bạn dừng lại để nghĩ,
Để bản khoăn xem chính xác điều gì,
Đã đầu độc những đứa bé yêu quý của mình đến nay?
NÓ LÀM MỤC NÁT TRI GIÁC TRONG ĐẦU CHÚNG!
NÓ GIẾT CHẾT TRÍ TƯỞNG TƯỢNG VÀ ƯỚC MƠ!
NÓ CẢN TRỞ VÀ TRÓI BUỘC TRÍ ÓC!
NÓ LÀM MỘT ĐỨA TRẺ THÀNH TỐI DA NGU ĐẦN!
NÓ SẼ KHÔNG CÒN CÓ THỂ HIỂU THẤU,*

MỘT CHÚT TƯỚNG TƯỢNG, HAY MỘT MIỀN CỔ TÍCH XA XÃM!
NÃO CỦA NÓ TRỞ NÊN MỀM NHƯ BÚN!
KHẢ NĂNG SUY NGHĨ HẠN RỈ VÀ ĐÓNG BĂNG!
NÓ KHÔNG THỂ NGHĨ NỮA - MÀ CHỈ BIẾT XEM THÔI!
"Được rồi!", bạn nói; "Được rồi!", bạn kêu;
"Nhưng nếu chúng ta vút hết những cái tivi đi,
Chúng ta sẽ biết làm cái gì để giải trí,
Cho những đứa trẻ yêu quý của mình? Hãy thử nói xem!"
Chúng tôi sẽ trả lời bằng cách hỏi bạn,
"Chính bạn hồi trẻ, các bạn đã làm gì?
Làm thế nào các bạn được giải trí,
Khi mà thứ quái vật này còn chưa được phát minh?"
Bạn quên rồi ư? Bạn không nhớ ra hả?
Chúng tôi sẽ nói thật to và chậm nhé:
BẠN... ĐÃ... TỪNG... ĐỌC! BẠN ĐỌC VÀ ĐỌC!
VÀ ĐỌC và ĐỌC! Và tiếp tục đọc!
Cả nửa cuộc đời chúng ta đọc sách!
Đến cả nhà trẻ cũng đầy nhóc sách khắp nơi!
Và trong phòng ngủ, gối nơi đầu giường!
Thêm nhiều sách nữa để ngẫu nhiên đọc ban đêm!
Những câu chuyện tuyệt vời, thần kỳ và tươi đẹp!
Về những con rồng, những bà tiên; về hoàng hậu và công chúa!
Về đảo kho báu ở ngoài biển xa!
Và bọn buôn lậu chèo thuyền mười hai lái,
Và cướp biển chột mắt mặc quần áo màu hồng!
Về những cánh buồm và những con voi!
Bọn thổ dân ăn thịt người, nhảy múa quanh những đồng lửa lớn!
(Trên bếp đun nấu rất thơm, món gì thế?
Lay Chúa, đó là Penelope!)
Ồi sách, trẻ con đều đọc sách,
Cái thời đó đã xa lắm là xa!
Vậy nên làm ơn, làm ơn, chúng tôi cầu khẩn,
Hãy vút hết những cái tivi đi!
Và vào chỗ đó bạn có thể lấp đặt
Một cái giá sách đóng bằng gỗ nâu!
Rồi hãy lấp đầy nó với những cuốn sách!

Cứ mặc cho bọn trẻ có gào thét ra sao,
Có đấm có đá, có khóc, có gào,
Đừng lo lắng, vì chúng tôi cho bạn biết,
Rằng sau một hai tuần không có gì để làm
Chúng sẽ bắt đầu thấy muốn đọc sách thôi!
Và khi chúng bắt đầu - ô kìa, hãy nhìn xem!
Từ bên trong chúng lớn dần một niềm vui rạng ngời!
Nó lấp đầy trái tim, nó chắp cánh cho tri thức,
Chúng sẽ bắt đầu thắc mắc có cái gì hay ở tivi,
Ngoài cái màn ảnh chỉ chiếu toàn những thứ vớ vẩn!
Rồi cuối cùng, tất cả bọn trẻ
Đều sẽ yêu quý bạn vì món quà chúng đã được trao.
Tái bút: Riêng về Mike Teavee,
Chúng tôi rất tiếc mà phải nói rằng,
Chỉ còn cách đợi và chờ mà thôi.
Nhưng nếu không thể đưa chú nhóc về nguyên hình hài cũ,
Thì cái đó cũng là thứ chú đáng phải nhận thôi!”

Chỉ còn lại mình Charlie

“Được rồi, chúng ta nên đến phòng nào tiếp đây?” Ngài Wonka nói trong khi rảo bước về phía chiếc thang máy. “Nhanh nào mọi người! Chúng ta phải đi tiếp! Còn lại bao nhiêu đứa trẻ vậy?”

Charlie ngẩng lên nhìn Ông Nội Joe, và Ông Nội Joe thì cúi xuống nhìn lại Charlie.

“Nhưng Ông Wonka à,” Ông Nội Joe nói, “chỉ... chỉ còn lại mỗi Charlie thôi!”

Ngài Wonka quay người lại và nhìn thẳng vào Charlie.

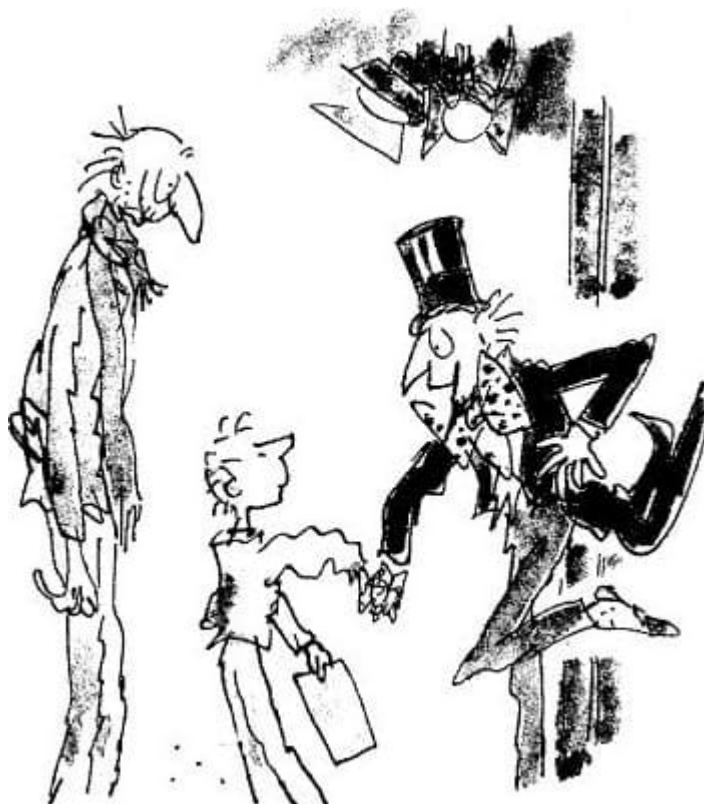
Tiếp đó là một khoảng khắc yên lặng. Charlie vẫn đứng đó, nắm chặt lấy tay Ông Nội Joe.

“Vậy cháu là đứa trẻ còn lại cuối cùng?” Ngài Wonka nói, tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Dạ, vâng.” Charlie lí nhí nói. “Vâng.”

Bất ngờ Ngài Wonka nhảy cẫng lên vì vui sướng. “Nhưng cậu bé yêu quý!” ông ấy reo lên, “Thế có nghĩa là cháu đã chiến thắng!” Ông ấy chạy ra khỏi buồng thang máy và lao tới chỗ Charlie, tóm lấy cánh tay cậu bé và lắc nó mạnh đến nỗi Charlie cảm thấy như cánh tay mình sắp rụng ra đến nơi. “Ôi, ta thật sự chúc mừng cháu!” ông ấy kêu lên. “Thật sự đấy! Ta thật vô cùng sung sướng! Không có gì tốt hơn nữa! Thật tuyệt vời làm sao! Ta đã có linh cảm sẽ là cháu ngay từ đầu rồi mà! Làm tốt lắm, Charlie! Thật là tuyệt diệu! Giờ thì cuộc vui mới thực sự bắt đầu đây! Nhưng chúng ta không được chậm trễ nữa! Không được lẩn tránh nữa! Bây giờ thì chúng ta thậm chí còn có ít thời gian hơn nữa! Chúng ta vẫn còn cả đồng việc để làm trước khi hết ngày! Cứ nghĩ đến tất cả những thỏa thuận mà

chúng ta sẽ phải ký kết! Rồi còn bao nhiêu là người mà chúng ta phải đi đón nữa! Nhưng cũng may, chúng ta có cái thang máy siêu tốc này để di chuyển rồi! Mau vào đi, Charlie, mau vào đi! Cả bác nữa, bác Joe, mau vào đi! Không, không, mời bác vào trước! Được rồi! Lần này đích thân tôi sẽ chọn nút bấm cho chúng ta!” Đôi mắt xanh sáng lấp lánh của Ngài Wonka dừng lại một chút trên khuôn mặt Charlie.



Có những thứ vô cùng điên rồ đang sắp sửa diễn ra đây, Charlie nghĩ. Nhưng cậu bé không hề sợ hãi. Cậu cũng không hề căng thẳng. Cậu chỉ cảm thấy háo hức, vô cùng, vô cùng háo hức. Và cả Ông Nội Joe cũng vậy. Khuôn mặt nhăn nheo của ông sáng rỡ lên niềm háo hức khi ông chăm chú nhìn từng động tác mà Ngài Wonka đang làm. Ngài Wonka vươn tay lên bấm một chiếc nút ở mãi trên trần buồng thang máy. Cả Ông Nội Joe và Charlie đều cố nhướn cổ lên để nhìn xem chữ gì được viết trên miếng giấy nho nhỏ dán cạnh cái nút.

Nó ghi... LÊN THẲNG VÀ RA NGOÀI.

“Lên thẳng và ra ngoài.” Charlie đọc. “Nó là loại phòng gì thế ạ?”

Ngài Wonka bấm nút.

Hai cánh cửa thủy tinh của chiếc thang máy đóng sập lại.

“Bám chắc vào!” Ngài Wonka kêu lên.

Rồi... ẦM! Chiếc thang máy phóng vọt lên như một trái hỏa tiễn! “Yíp-pi!” Ông Nội Joe kêu lên. Charlie thì tóm chặt lấy chân ông nội, còn Ngài Wonka thì nắm lấy một cái tay nắm thòng xuống từ trên trần; và lần này thì họ phóng thẳng, phóng thẳng mãi lên, không có rẽ trái hay rẽ phải gì hết. Charlie có thể nghe thấy tiếng gió rít bên ngoài càng lúc càng mạnh khi mà họ đang di chuyển càng lúc càng nhanh. “Nhanh nữa!” Ngài Wonka kêu lên, lấy tay gõ mạnh vào thành chiếc thang máy. “Nhanh nữa lên! Nếu chúng ta không đi nhanh hơn nữa thì sẽ không bao giờ xuyên qua nó được đâu!”

“Xuyên qua cái gì cơ?” Ông Nội Joe hét lên. “Chúng ta sẽ phải đi xuyên qua cái gì?”

“À há!” Ngài Wonka kêu lên. “Hai người cứ đợi mà xem! Tôi đã muốn được ấn cái nút đó suốt nhiều năm rồi đấy! Nhưng đến tận bây giờ tôi mới có cơ hội để làm! Tôi đã muốn thử không biết là bao nhiêu lần rồi! Nhưng rồi tôi lại không thể chịu được ý nghĩ sẽ phải phá một cái lỗ lớn trên nóc nhà máy của tôi! Chúng ta đến rồi đây! Lên thẳng và ra ngoài!”

“Khoan đã, ý ông là...” Ông Nội Joe hét. “... ý ông là cái thang máy này đang...”

“Ồ, đúng vậy đấy” Ngài Wonka đáp. “Cứ đợi mà xem! Lên thẳng và ra ngoài!”

“Nhưng... nhưng... nhưng nó làm bằng thủy tinh!” Ông Nội Joe hét lên. “Nó sẽ vỡ tan ra thành cả trăm nghìn mảnh mất!”

“Cũng có thể,” Ngài Wonka đáp, “Nhưng mấy tấm kính này cũng dày lắm, không lo đâu!”

Chiếc thang máy vẫn tiếp tục phóng thẳng lên, nhanh hơn bao giờ hết, và vẫn tiếp tục tăng tốc.

Rồi bất ngờ... ẦM! Một tiếng động vô cùng kinh khủng của gỗ và ngói đổ ầm ầm xuống đầu họ, và Ông Nội Joe hét lên. “Cứu với! Đây là điểm cuối rồi! Chúng ta sẽ chết!”. Và Ngài Wonka nói, “Không, chúng ta đã đi xuyên qua rồi! Chúng ta đã ra ngoài!”. Quả đúng vậy, chiếc thang máy đã lao thẳng xuyên qua nóc nhà máy, và giờ đang bắn thẳng lên trời như một chiếc tên lửa, và ánh mặt trời đang tỏa chiếu rạng ngời bao phủ cả toàn bộ cái thang máy. Chỉ trong vòng vài giây họ đã lơ lửng cách mặt đất đến hơn một nghìn mét.

“Cái thang máy này điên rồi!” Ông Nội Joe hét lên.

“Xin đừng lo lắng, quý ngài thân mến!” Ngài Wonka bình tĩnh nói, và ông đưa tay ra ấn một chiếc nút bấm. Chiếc thang máy lập tức dừng lại. Nó dừng lại và lơ lửng giữa không trung, hệt như một cái máy bay trực thăng, lơ lửng phía trên nhà máy, và toàn bộ thị trấn đang trải rộng ra phía dưới như một tấm bưu thiếp khổng lồ! Nhìn qua sàn thang máy bằng thủy tinh trong suốt, Charlie có thể thấy những ngôi nhà ở mãi tít đằng xa, rồi những đường phố phủ đầy tuyết trắng ở ngay dưới chân mình. Có một cảm giác hơi rờn rợn và đáng sợ khi đứng trên một tấm thủy tinh đang bay lơ lửng giữa không trung. Nó khiến bạn có cảm giác mình đang chằng đứng lên bất cứ thứ gì hết.

“Tất cả ổn cả chứ?” Ông Nội Joe hỏi. “Làm thế nào thứ này bay được vậy?”

“Năng lượng đường!” Ngài Wonka đáp. “Một triệu đơn vị năng lượng đường! Ô, nhìn kìa!” ông ấy reo lên. “Những đứa trẻ khác kìa kìa! Chúng đang trở về nhà đấy!”

Những đứa trẻ khác trở về nhà

“Hãy cùng xuống và ngó qua những người bạn nhỏ của chúng ta một chút trước đã nào!” Ngài Wonka nói. Ông ấy ấn một cái nút khác, và chiếc thang máy hạ thấp dần độ cao, cho đến khi nó chỉ còn lơ lửng ngay phía trên hai cánh cổng nhà máy.

Nhìn xuống phía dưới, Charlie có thể thấy những đứa trẻ khác cùng cha mẹ của chúng đang đứng túm tụm thành một nhóm nhỏ ngay phía sau hai cánh cổng.

“Cháu chỉ thấy có ba bạn,” Charlie nói. “Còn thiếu ai vậy ạ?”

“Ta nghĩ đó là cậu bé Mike Teavee.” Ngài Wonka đáp. “Nhưng đừng lo, cậu ta cũng sẽ xuất hiện sớm thôi. Cháu có thấy mấy chiếc xe tải kia không?” Ngài Wonka chỉ về phía những chiếc xe tải lớn phủ bạt kín đang đậu thành hàng ngay gần đó.

“Có ạ.” Charlie đáp. “Chúng ở đó làm gì vậy ạ?”

“Cháu không nhớ trên những Tấm Vé Vàng viết gì sao? Mỗi đứa trẻ đều sẽ trở về nhà với toàn bộ lượng bánh kẹo đủ ăn trong suốt cả đời! Mỗi đứa có một chiếc xe tải, nhồi đầy nhóc bánh kẹo và tất cả các loại đồ ngọt khác! À há,” Ngài Wonka nói tiếp, “anh bạn Augustus Gloop của chúng ta kia rồi! Cháu có thấy không? Cậu bé và bố mẹ mình đang bước lên chiếc xe tải đầu tiên kia kìa!”

“Bạn ấy thực sự ổn cả chứ ạ?” Charlie hỏi. “Kể cả sau khi đã bị hút vào cái ống kinh khủng đó?”

“Cậu bé còn hơn cả ổn ấy chứ.” Ngài Wonka nói.

“Nó đã thay đổi rồi!” Ông Nội Joe nói, nhìn qua bức tường bằng thủy tinh của chiếc thang máy. “Thằng bé từng rất béo cơ mà! Vậy

mà bây giờ trông nó gầy như cò hương!”

“Tất nhiên là cậu bé đã thay đổi rồi!” Ngài Wonka vừa cười vừa nói. “Bác không nhớ sao? Cậu bé đã bị bóp lại trong cái ống đó đến thế còn gì? Và nhìn kìa! Cô bé Violet Beauregerde, quán quân nhai kẹo cao su của chúng ta cũng đã ra rồi kìa! Có vẻ cuối cùng họ cũng đã ép được hết nước ra khỏi người cô bé rồi! Thật là mừng quá! Và nhìn xem cô bé trông mới khỏe mạnh làm sao! Trông tốt hơn lúc trước rất nhiều!”

“Nhưng mà cả người con bé thì vẫn tím ngắt!” Ông Nội Joe kêu lên.

“Ừ thì đành vậy.” Ngài Wonka nói. “Chúng ta cũng đâu thể làm gì hơn được.”
thấy.



“Lạy Chúa!” Charlie kêu lên. “Nhìn bạn Veruca Salt, rồi cả ông bà Salt nữa kìa! Khắp người họ phủ đầy rác!”

“Và cậu bé Mike Teavee nữa kìa!” Ông Nội Joe nói. “Trời đất ơi! Người ta đã làm gì nó vậy? Trông thẳng bé phải cao đến ba mét, và

gầy nhẳng như con cá đét khô!”

“Họ hẳn đã kéo dẫn cậu bé ra hơi quá tay.” Ngài Wonka nói. “Thật là thiếu cẩn thận!”

“Thật là tội nghiệp cho bạn ấy!” Charlie kêu lên.

“Vớ vẩn nào.” Ngài Wonka nói. “cậu bé đó rất là may mắn đấy. Tất cả mọi đội bóng rổ trên khắp đất nước đều sẽ tranh giành nhau để mời cho được cậu ta gia nhập. Nhưng giờ thì,” ông nói tiếp, “đã đến lúc chia tay với bốn đứa trẻ ngốc nghếch này rồi. Ta có chuyện rất quan trọng cần bàn với cháu đây, Charlie.” Ngài Wonka ấn một cái nút khác, và chiếc thang máy lập tức phóng thẳng lên trời.



Nhà máy sô cô la của Charlie

Chiếc thang máy thủy tinh bây giờ đang lơ lửng phía trên thị trấn. Trong thang máy là ba người đang đứng: Ngài Wonka, Ông Nội Joe, và Charlie.

“Ta thật sự rất yêu quý cái nhà máy này.” Ngài Wonka nhìn xuống và nói. Rồi ông ấy dừng lại, cúi xuống và nhìn thẳng vào mắt Charlie với một vẻ mặt vô cùng nghiêm túc. “Cháu có yêu nhà máy này không, Charlie?”

“Có chứ ạ!” Charlie đáp. “Cháu nghĩ nó là nơi kỳ diệu nhất trên toàn thế giới!”

“Ta rất vui khi nghe cháu nói vậy.” Ngài Wonka nói, trông nghiêm túc hơn bao giờ hết. “Đúng.” ông ấy nói. “Ta thực sự rất vui khi nghe cháu nói vậy. Và giờ ta sẽ cho cháu biết tại sao.” Ngài Wonka nghiêng đầu đi một chút, và bất ngờ một nét cười rất nhỏ xuất hiện nơi đuôi mắt ông, và ông nói. “Cháu thấy đấy, anh bạn yêu quý, ta đã quyết định sẽ tặng cho cháu cả nơi này như một món quà. Ngay khi cháu đủ lớn để quản lý nó, toàn bộ nhà máy này sẽ là của cháu.”

Charlie nhìn thẳng vào Ngài Wonka. Ông Nội Joe há hốc mồm ra như định nói gì đó, nhưng rồi không phát ra một tiếng nào cả.

“Ta nói thật đấy,” Ngài Wonka nói, và nụ cười bây giờ đã hiện ra rõ ràng trên khuôn mặt ông. “Ta thực sự sẽ trao tặng nó cho cháu. Cháu có đồng ý không?”

“Tặng cho nó?” Ông Nội Joe nói. “Ông chắc đang nói đùa, phải không?”

“Tôi không hề nói đùa, thưa bác. Tôi đang nói một cách thực sự nghiêm túc đấy.”

“Nhưng... nhưng... sao ông lại muốn trao tặng cả nhà máy của mình cho Charlie?”

“Nghe này,” Ngài Wonka nói, “Tôi đã là một lão già rồi. Tôi thực sự già hơn hai người nghĩ rất nhiều đấy. Tôi không thể cứ tiếp tục như thế này mãi. Tôi không có con cháu, và cũng không có gia đình gì hết. Vậy ai sẽ là người quản lý nhà máy khi mà tôi đã già và không thể tiếp tục làm việc? Phải có một người giữ cho nhà máy tiếp tục hoạt động - ít nhất cũng là cho những người Oompa-Loompa. Nên nhớ, có cả hàng ngàn người vô cùng tài giỏi sẽ đánh đổi tất cả mọi thứ để được tới đây và tiếp quản nhà máy này từ tôi, nhưng tôi không muốn có kiểu người đó. Tôi không hề muốn người kế tục tôi lại là một người lớn chút nào. Một người lớn sẽ không nghe lời tôi, anh ta sẽ không chịu học hỏi. Anh ta sẽ cố làm theo cách của riêng mình, chứ không phải cách của tôi. Vậy nên tôi phải chọn một đứa trẻ. Một đứa trẻ biết yêu thương và biết phân biệt phải trái, một đứa trẻ mà tôi có thể tiết lộ cho nó mọi bí mật làm sô cô la quý giá nhất của tôi - khi mà tôi vẫn còn sống.”

“Vậy ra đó là lý do ông đã gửi đi những Tấm Vé Vàng!” Charlie kêu lên.

“Chính xác!” Ngài Wonka nói. “Tôi đã quyết định sẽ mời năm đứa trẻ tới nhà máy, và đến cuối ngày, đứa trẻ mà tôi thích nhất sẽ trở thành người chiến thắng!”

“Nhưng ông Wonka,” Ông Nội Joe nói. “Ông thực sự muốn trao cả nhà máy cho Charlie chứ? Dẫu sao thì...”

“Chúng ta không có thời gian để tranh cãi đâu!” Ngài Wonka kêu lên. “Chúng ta còn phải đi đón các thành viên khác trong gia đình hai người đến đây - bố Charlie, mẹ Charlie và tất cả những người khác nữa! Họ có thể sống trong nhà máy kể từ bây giờ! Tất cả họ có thể giúp đỡ Charlie quản lý nhà máy cho đến khi cậu bé có thể tự làm việc đó một mình! Cháu sống ở đâu, Charlie?”

Charlie nhìn về phía những ngôi nhà phủ tuyết trắng đang trải ra phía dưới qua những cánh cửa thủy tinh của chiếc thang máy. “Đằng kia ạ!” Cậu bé nói và chỉ một ngón tay về phía nhà mình. “Là căn nhà gỗ ở ngoài rìa thị trấn, cái ngôi nhà nhỏ xíu ấy ạ...”

“Ta thấy rồi!” Ngài Wonka reo lên, rồi ông ấn thêm vài nút bấm nữa, và chiếc thang máy phóng thẳng tới căn nhà của Charlie.

“Nhưng cháu e mẹ cháu sẽ không đi cùng chúng ta đâu.” Charlie buồn bã nói.

“Tại sao lại không chứ?”

“Bởi vì mẹ cháu không thể đi mà bỏ lại Bà Nội Josephine và Bà Ngoại Georgina và Ông Ngoại George được.”

“Nhưng họ cũng phải đi cùng chứ!”

“Họ không thể,” Charlie nói. “Họ đều rất già và gần như đã không ra khỏi giường suốt hai mươi năm nay rồi.”

“Vậy chúng ta sẽ mang cả chiếc giường theo luôn, cùng với họ trên đó.” Ngài Wonka nói. “Trong chiếc thang máy này có thừa đủ chỗ cho cả một chiếc giường nữa.”

“Ông không thể mang chiếc giường ra khỏi nhà được đâu.” Ông Nội Joe nói. “Nó sẽ không lọt vừa qua cửa.”

“Bác không cần phải lo!” Ngài Wonka đáp. “Không có gì là không thể cả! Hai người cứ chờ mà xem!”

Chiếc thang máy bây giờ đang lơ lửng ngay phía trên căn nhà gỗ bé nhỏ của gia đình Bucket.

“Ông đang định làm gì vậy ạ?” Charlie hỏi.

“Ta sẽ đi thẳng vào và đón họ đi cùng!” Ngài Wonka đáp.

“Bằng cách nào?” Ông Nội Joe hỏi.

“Xuyên thẳng qua mái!” Ngài Wonka nói, ấn một cái nút khác trên tường.

“Không!” Charlie kêu lên.

“Dừng lại!” Ông Nội Joe hét lớn.

RẦM! Chiếc thang máy lao thẳng xuống, xuyên thủng lớp mái và đáp ngay xuống căn phòng của những người già. Một cơn mưa đầy bụi, mẩu gỗ, rôi gián, nhện, vụn gạch và bột xi măng phủ kín lấy ba người đang nằm trên giường, và tất cả họ đều nghĩ hẳn ngày tận thế đã tới. Bà Ngoại Georgrina ngất xỉu, Bà Nội Josephine thì đánh rơi cả hàm răng giả, còn Ông Ngoại George thì giấu tịt mặt dưới lớp chăn. Hai vợ chồng ông bà Bucket vội vã chạy vào từ căn phòng bên cạnh.

“Cứu tôi với!” Bà Nội Josephine hét lên.

“Bình tĩnh nào, bà nó!” Ông Nội Joe nói, bước ra khỏi thang máy. “Là chúng tôi đây mà.”

“Mẹ ơi!” Charlie kêu lên, sà vào lòng Bà Bucket. “Mẹ ơi! Mẹ! Nghe con nói này! Tất cả chúng ta sẽ cùng trở về nhà máy với Ngài Wonka, và chúng ta sẽ giúp ông ấy điều hành nhà máy, và ông ấy sẽ trao tất cả nhà máy cho con, và... và... và...”

“Con đang nói cái gì vậy?” Bà Bucket hỏi.

“Thử nhìn căn nhà mà xem!” Ông Bucket kêu lên. “Nó tan tành hết rồi!”

“Quý ngài thân mến.” Ngài Wonka nói, nhảy vọt tới trước và nồng nhiệt bắt tay bố của Charlie. “Tôi rất vui mừng được gặp ông. Xin ông đừng quá lo lắng đến căn nhà, vì chẳng nào thì ông cũng sẽ không cần đến nó nữa đâu!”

“Tên điên này là ai vậy?” Bà Nội Josephine hét lên. “Hắn ta vừa suýt giết chết chúng ta đấy!”

“Đây,” Ông Nội Joe nói, “chính là Ngài Willy Wonka đấy!”

Cũng phải mất một lúc lâu Charlie và Ông Nội Joe mới có thể kể hết tất cả mọi việc đã xảy đến với họ trong ngày hôm nay cho những thành viên khác trong gia đình Bucket. Nhưng ngay cả sau khi đã nghe hết tất cả, những người còn lại vẫn từ chối bước lên chiếc thang máy để trở lại nhà máy sô cô la.

“Tôi thà chết trên chiếc giường này còn hơn!” Bà Nội Josephine hét lên.

“Tôi cũng thế!” Bà Ngoại Georgina nói.

“Tôi sẽ không đi đâu hết!” Ông Ngoại George khẳng định.

Vậy nên Ngài Wonka, Ông Nội Joe và Charlie, không thèm để ý đến tiếng la hét của mấy người già, cứ thế đẩy nguyên cả chiếc giường vào trong buồng thang máy. Sau đó họ đẩy ông và bà Bucket vào trong, và rồi chính họ chui vào sau cùng. Ngài Wonka ấn một cái nút. Hai cánh cửa đóng lại. Bà Ngoại Georgina hét lên. Và rồi chiếc thang máy nhấc mình lên khỏi sàn nhà, phóng vọt lên bầu trời rộng lớn.

Charlie leo lên giường và cố an ủi các ông bà mình, những người vẫn đang kinh hoàng vì cú phóng ban nãy của chiếc thang máy. “Mọi người làm ơn đừng sợ hãi.” Cậu bé nói. “Nó an toàn lắm. Và nó đang đưa chúng ta tới nơi tuyệt vời nhất trên thế giới này!”

“Charlie nói đúng đấy.” Ông Nội Joe nói.

“Liệu ở đó có gì để ăn không?” Bà Nội Josephine hỏi. “Cả nhà ta đều sắp chết đói rồi!”

“Có gì để ăn không ư?” Charlie cười lớn. “Ồi, bà cứ đợi mà xem!”